



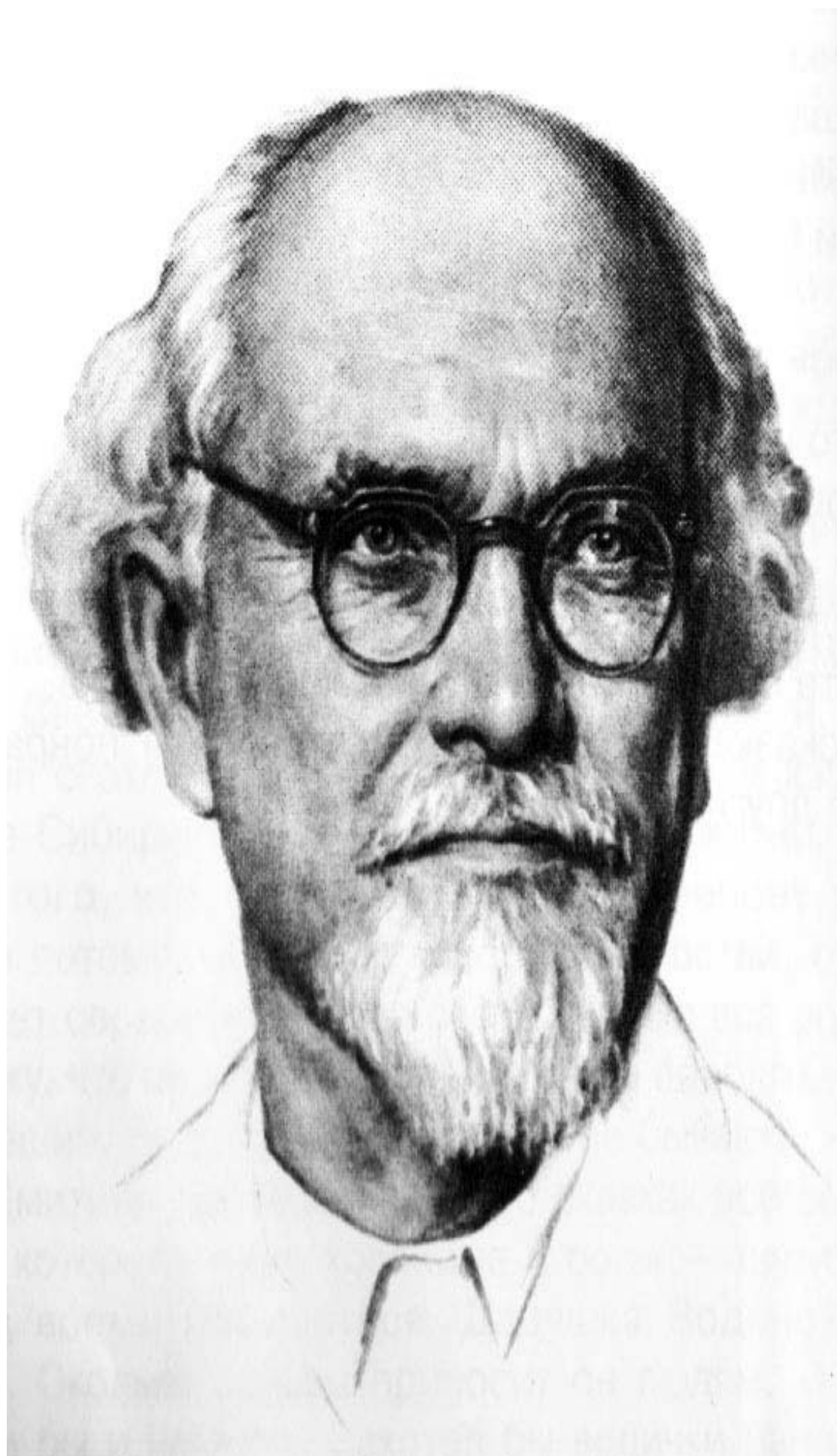
MIKHAIL PRISVIN

ĐOÀN TỬ HUYẾN
dịch

Giọt Vàng



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
TRUNG TÂM VĂN HÓA NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY



Lời người dịch

Mikhail Prisvin là một trong những nhà văn Nga viết về thiên nhiên nổi tiếng nhất. K. Paustovski, tác giả Bông hồng vàng rất quen thuộc với độc giả Việt Nam đã viết về ông: “Nếu như thiên nhiên có thể cảm thấy sự biết ơn đối với con người vì con người đã đi sâu vào đời sống bí ẩn của thiên nhiên và ca ngợi vẻ đẹp của nó, thì trước hết sự biết ơn đó phải dành cho Mikhail Prisvin”.

Về M. Prisvin, xin đọc bài của K. Paustovski ở cuối sách, ở đây chỉ ghi lại mấy nét tiểu sử của nhà văn.

Mikhail Mikhailovitch Prisvin (Михаил Михайлович Пришвин) sinh ngày 4 tháng 2 năm 1873 tại trang ấp Khrusevo (Хрущево) gần thành phố Eles (Елец), tỉnh Orlovskaja (Орловская губерния), miền Trung nước Nga, trong một gia đình ban đầu khá sung túc nhờ thừa kế tài sản của ông nội giàu có nhưng sau bị phá sản vì người bố ham mê săn bắn, cờ bạc. Thuở nhỏ ông học ở trường trung học Eles nhưng bị đuổi học vì “xung đột với thầy giáo” – ông thầy này về sau cũng là một nhà văn khá nổi tiếng và trở thành bạn đồng chí hướng của Prisvin. Sau khi học qua các trường Trung học Tiumen, Cao đẳng Bách khoa Riga, năm 1902, ông tốt nghiệp kỹ sư Nông học Đại học Tổng hợp Leipzig (Đức), làm việc ở nhiều vùng nông thôn Nga, xuất bản một số cuốn sách và bài viết về nông nghiệp. Từ năm 1905, ông bắt đầu bước vào nghề báo chí, năm 1906 in truyện ngắn đầu tay Sasok (Сашок), từ đó M. Prisvin lần lượt cho ra đời những cuốn sách tạo nên tên tuổi của ông trong làng văn nước Nga như Ở xứ sở những con chim không sợ hãi (В краю непуганых птиц, 1907), Bên những bức tường của thành phố vô hình (У стен града невидимого, 1909), Adam và Eva (Адам и Ева, 1909), Aral đen (Черный Арал, 1910)... Năm 1912 - 1914, xuất bản bộ Tuyển tập tác phẩm đầu tiên của M. Prisvin gồm ba tập.

Trong thời gian Thế chiến thứ nhất, M. Prisvin làm phóng viên chiến tranh, sau đó làm nghề dạy học ở Smolensina (Смоленщина). Năm 1925, ông viết Những nguồn mạch Berendei (Подники Берендея) mà năm 1935, được bổ sung in lại với tên mới Lịch thiên

nhiên (Календарь природы). Từ năm 1927 đến 1930, nhà văn xuất bản bộ mới Tuyển tập tác phẩm gồm bảy tập với lời giới thiệu của M. Gorki. 1933 là năm ra đời một trong những tác phẩm hay nhất của Prisvin Nhân sâm (Женьшень). Năm 1940, ông viết trường ca bằng văn xuôi Phaselis (Фацелия) và tập tiểu phẩm trữ tình – triết học Giọt rừng (Лесная капель), cả hai được xuất bản năm 1943. Sau Thế chiến II, những tác phẩm đáng chú ý của M. Prisvin có thể kể Kho mặt trời (Кладовая солнца, 1945), Câu chuyện của thời đại chúng ta (Повесть нашего времени, 1946), Rừng thông cao vút (Корабельная чаща, 1954), Đôi mắt của đất (Глаза земли, 1957), v. v...

Nhà văn qua đời ngày 16 tháng 1 năm 1954 tại Moskva.

Tên của ông được đặt cho nhiều đường phố ở các địa phương khác nhau của nước Nga.

Lời tác giả

Thuở xưa khi còn là những đứa trẻ hiếu kì, chúng tôi thường hay đập vỡ đồ chơi của mình cũng như bất cứ thứ quà tặng nào, thậm chí cả đồng hồ, để biết được bên trong có những gì. Rồi ở trường, người ta cũng dạy chúng tôi cách ứng xử với thiên nhiên như thế: được dẫn ra ngoài cánh đồng, mỗi người hái một bông hoa rồi bứt cánh để đếm xem hoa có bao nhiêu cánh, bao nhiêu nhụy, đài hoa kết cấu ra sao v.v... Nói chung, sự thế xảy ra với bông hoa cũng hệt như với những đồ chơi thời thơ bé: hình dạng bị đập nát, xé nhỏ - và không còn cả bông hoa cũng chẳng còn cả đồ chơi nữa.

Còn bây giờ thì chúng tôi học thiên nhiên không chỉ không phá hỏng hình ảnh của bông hoa đá sống động⁽¹⁾ mà ngược lại còn làm giàu cho thiên nhiên những hình ảnh mang tính người của mình.

Chính tôi cũng đã học được điều đó trong quá trình ghi chép viết lách. Và thế là Giọt rừng của tôi ra đời như một trải nghiệm nghiên cứu đầy chất thơ cái thiên nhiên được hiểu trong sự hoà hợp với con người sống trong nó và tạo ra nó.

Mùa xuân ánh sáng

Đối với những nhà sinh vật khí hậu học⁽²⁾ chúng tôi quen quan sát sự đổi thay của các hiện tượng thiên nhiên từ ngày này qua ngày khác, thì mùa xuân bắt đầu bằng sự gia tăng ánh sáng, khi trong dân gian nói dường như những con gấu ngủ đông trở mình trong hang thì lúc đó mặt trời bắt đầu chuyển sang ngày hạ; và mặc dù mùa đông vẫn còn rét ngọt, dân Zigan⁽³⁾ đã bán đi những chiếc áo choàng ấm áp của mình.



Tháng giêng, tháng hai và đầu tháng ba đều là mùa xuân ánh sáng. Trong thành phố lớn, những phiến mây dày giống như những tảng băng trôi trên bầu trời có thể nhìn thấy rõ nhất ở phía trên những tòa nhà đá. Thời gian này, tôi miệt mài làm việc trong thành phố, như một gã bunn xin cố tích cốp từng đồng rúp một; và sau khi cãi vã với đủ tất cả mọi người vì chuyện tiền nong, cuối cùng tôi cũng có thể đến cái nơi mà tôi không thể kiếm được tiền, tôi cảm thấy thật hạnh phúc. Vâng, hạnh phúc là người có thể bắt gặp thời khắc khởi đầu mùa xuân của ánh sáng trong thành phố và sau đó lại được gặp nơi thiên nhiên mùa xuân của nước, của cây cỏ, của rừng, và rất có thể, cả mùa xuân của con người.

Khi mùa xuân ánh sáng bùng lên sau một kì đông tuyết giá thì tất

cả những con người sống kề cạnh đất đai đều xao xuyến; mỗi người tự hỏi: mùa xuân năm nay sẽ ra sao, - và mỗi mùa xuân năm mới đến đều khác với năm đã qua, sẽ không bao giờ có một mùa xuân nào giống y như những mùa xuân khác.

Năm nay, mùa xuân ánh sáng thật tràn trề, mắt gần như không thể chịu được ánh chói chang của tuyết, khắp nơi mọi người nói:

- Thế là mùa xuân đã về!

Mỗi khi bắt đầu một chuyến đi xa bằng xe trượt tuyết ngựa kéo, mọi người đều sợ nhớ phải bỏ xe lại ở đâu đó và dắt ngựa về.

Vâng, không bao giờ một mùa xuân mới lại giống mùa xuân đã qua, và nhờ vậy mà cuộc sống trở nên thú vị biết bao - với nỗi lòng khắp khởi chờ đợi một điều gì đó mới mẻ ở năm đang tới.

Khởi đầu mùa xuân ánh sáng

Buổi sáng âm hai mươi độ, còn đến giữa trưa, băng từ mái nhà tan thành nước nhỏ xuống từng giọt. Cái ngày hôm ấy suốt từ sáng cho đến đêm cứ rục rĩ, ngời ngời hết như pha lê vậy. Những cây vân sam phủ tuyết tựa như làm bằng thạch cao, cả ngày thay đổi liên tục từ màu hồng sang xanh lơ. Một mảnh liềm trắng nhợt nhạt treo lơ lửng trên nền trời, còn bên dưới, dọc theo đường chân trời là các dải màu lung linh đủ sắc.

Trong cái ngày đầu tiên này của mùa xuân ánh sáng, tất cả đều thật tuyết vời, và hôm đó chúng tôi đã cùng nhau đi săn. Mặc dù trời rét đậm, những chú thỏ vẫn nằm phơi mình bên nhau, và không phải trong đầm lầy như chúng thường làm vậy mỗi khi gặp ngày băng giá mà ở trên đồng, trong các lùm cây bụi và trên các mô đất ven rừng.

Con mắt hồng ngọc

Một sự yên ắng đầy rét mướt. Trời đã về chiều. Những bụi cây của cánh rừng hãy còn trụi lá trở nên tối sẫm, dường như chính khu rừng đang gom những suy tư của mình lại để đi vào đêm. Qua màn tối giăng giữa những lùm cây, trông mặt trời hết như một con mắt bằng hồng ngọc; nhìn qua các bụi cây, con mắt đỏ này không to hơn mắt người là mấy.

Băng giá mùa xuân

Băng giá và bão táp phương Bắc đêm nay đã xen vào công việc của mặt trời đến mức làm mọi chuyện rối tung hết lên, thậm chí cả những cây đồng thảo xanh cũng phủ kín một lớp tuyết trong như pha lê và gãy giòn trong tay, có vẻ ngay đến mặt trời sáng nay cũng cảm thấy xấu hổ khi thức dậy trong tình cảnh tệ hại như vậy.

Không dễ dàng để cứu vãn được mọi thứ nhưng về mùa xuân thì mặt trời không thể bị bẽ bàng, và mới tám giờ sáng những con ong bụng kiếm đã bắt đầu nhảy nhót trong vũng nước ven đường lộ ra dưới ánh nắng ấm.

Những bóng râm xanh

Sự tĩnh lặng đầy rét mướt và tươi sáng lại hồi sinh. Tuyết mịn rơi từ hôm qua giờ trông như một lớp phấn ánh lên lấp lánh trên nền băng cứng. Mặt băng không bị sụt lở chỗ nào và ở ngoài cánh đồng dưới ánh nắng nó còn rắn chắc hơn là ở trong bóng râm. Từng bụi ngưu bàng, ngải cứu già, từng cọng cỏ, ngọn rau đều soi vào lớp tuyết mịn lấp lánh này tựa như vào một tấm gương, thấy mình xanh biếc và đẹp tuyệt vời.

Mùa xuân chậm rãi

Đêm qua trời không rét giá. Ngày sang mang sắc xám nhưng không ấm. Mùa xuân tất nhiên là đang tới: trong đầm lầy băng vẫn còn chưa tan hết nhưng những con ếch đã tỉnh giấc cất tiếng oàm oạp khe khẽ. Âm thanh đó nghe như trên con đường lớn có hàng trăm chiếc xe ngựa từ xa lăn bánh đến. Vụ cày đang diễn ra. Những dùm tuyết cuối cùng đã tan. Nhưng không có hơi ấm hầm hập bốc lên từ mặt đất, không có sự ấm cúng nơi bờ nước. Chúng tôi cảm thấy bước đi của mùa xuân thật chậm mặc dù xuân năm nay vẫn là đến sớm. Cảm giác thiếu ấm cúng đó có lẽ là vì mùa đông vừa qua không có tuyết mà tuyết mới rơi gần đây, và bây giờ mặt đất phơi ra quá sớm đang bị lạnh cóng không đúng mùa. Cây dẻ đã đơm hoa nhưng vẫn chưa rắc phấn, một con chim non bay vướng vào chùm hoa nhưng không có khói phấn bay lên. Từ dưới tuyết lớp lá mục lộ ra, bị lèn chặt cứng và xám xịt.

Ngày hôm qua, một con chim dẽ giun chọc mỏ vào đám lá mục kiếm mồi, đúng lúc đó chúng tôi đến gần và nó đành phải bay lên không kịp rũ lớp bụi lá liễu hoàn diệp già vương trên mỏ. Tôi đã kịp bắn hạ chú chim, và chúng tôi đếm được trên mỏ của nó dính mười chiếc lá liễu hoàn diệp già.

Con đường cuối tháng ba

Ban ngày, tất cả chim chóc mùa xuân đều bay ra con đường xuân kiếm mồi; ban đêm, để không bị lút ngập đến tai trong tuyết, thú rừng cũng đi lại trên con đường ấy. Và sẽ còn một thời gian dài nữa con người vẫn phải đi lại bằng xe trượt trên con đường màu hung vì lớp phân rải dày để ngăn không cho băng tan.

Con đường dần dần biến thành chiếc đập ngăn những dòng suối nhỏ mùa xuân đang đổ dồn về phía nó. Một người đàn ông cùng chú bé con đi trên xe trượt tuyết lúc các dòng suối ở một bên đường dồn hợp lại thành cả một cái hồ. Nước ép mỗi lúc mỗi mạnh lên con đập, và khi thêm dòng suối mới đổ về, con đập không trụ nổi đã vỡ ra, một dòng nước ào ạt chảy cắt ngang con đường của người đàn ông cùng

chú bé con đi xe trượt tuyết.

Mặt đất đã hiện ra

Đã ba ngày trời ngời rét và sương mù vô hình gặm dần mặt tuyết. Petia nói:

- Bố ơi, ra đây, xem kìa, nghe kìa, chim sẻ đầu vàng hót hay quá!

Tôi bước ra và lắng nghe - quả là hay thật. Một làn gió nhẹ thoảng qua dịu dàng. Con đường như vồng lên hung hung đỏ.

Hình như có ai đó chạy đuổi theo mùa xuân rất lâu cuối cùng đã đuổi kịp và khẽ chạm vào nó; còn mùa xuân thì dừng lại như chợt suy tư một điều gì... Từ bốn phía tiếng gà râm ran gáy. Những cánh rừng xanh thẫm bắt đầu hiện ra phía sau màn sương.

Petia chăm chú nhìn vào màn sương đang loãng dần và chợt thấy một cái gì đấy đen thẫm trên đồng, kêu to:

- Xem kìa, mặt đất đã hiện ra!

Petia chạy vụt vào nhà và tôi nghe nó kêu toáng lên trong đó:

- Leva ơi, ra nhanh mà xem, mặt đất đã hiện ra!

Cả mẹ chúng cũng không dừng được, bước ra, đưa bàn tay che mắt khỏi ánh nắng chói, hỏi:

- Mặt đất hiện ra ở đâu?

Petia chạy lên trước đưa tay chỉ về phía mặt tuyết xa xa, trông nó giống hệt như Columbo đang đứng trên mặt biển, và nhắc đi nhắc lại:

- Mặt đất kìa, mặt đất!



Dòng suối mùa xuân

Tôi nghe thấy tiếng nước nơi bãi chim dễ gọi mái. Trên đồng cỏ trũng nước chảy lặng lẽ, chỉ những lúc các luồng nước gặp nhau thì mới nghe có tiếng nước vỗ. Và trong khi lắng nghe, trong khi chờ đợi tiếng nước vỗ tiếp theo tôi tự hỏi mình không biết nó từ đâu ra? Có thể ở nơi lớp tuyết bên trên chưa tan, những dòng suối nhỏ từ dưới đó chảy ra thỉnh thoảng làm tuyết lở, và sự kiện này trong đời sống của dòng suối ở đây được lưu truyền như sự đung độ của các luồng nước, có thể là như vậy. Có chuyện gì mà không có thể! Bởi vì nếu đi sâu tìm hiểu cuộc sống của một dòng suối mùa xuân thì ta mới thấy rằng có lẽ chỉ có thể hiểu nó một cách toàn vẹn khi nhận thức được cuộc sống vũ trụ thông qua trải nghiệm của chính bản thân mình.

Những dòng suối đầu tiên

Nghe như có tiếng chim cất cánh nhẹ nhàng cùng tiếng gù rì rầm của loài bồ câu, tôi liền lao tới chỗ con chó để kiểm tra xem có phải là chim đẽ giun đã bay về. Nhưng con chó Kenta vẫn bình thản chạy. Tôi quay lại ngắm dòng nước lũ và khi bước đi lại nghe thấy chính tiếng bồ câu gù rì rầm ấy, càng lúc càng rõ.

Cuối cùng, tôi cũng đoán ra là mình phải ngừng chân bước khi nghe thấy âm thanh đó. Rồi dần dần tiếng rì rầm trở nên liên tục và tôi hiểu rằng ở đâu đấy dưới lớp tuyết có một con suối nhỏ nhất đang hát. Tôi mê giọng hát ấy đến nỗi bắt đầu rảo bước nhanh hơn để được nghe cả những dòng suối khác, và ngạc nhiên khi thấy mình phân biệt được những con suối khác nhau qua giọng của chúng như những sinh vật sống.

Băng giá tháng Năm

Mọi thứ đều hứa hẹn sẽ có đêm rét dữ. Vào một giờ khuya dưới ánh trăng tôi đi vào cánh rừng sồi, nơi có rất nhiều chim nhỏ và hoa đầu mùa. Tôi gọi cái góc rừng này là xứ sở của những chú chim nhỏ và những bông hoa màu tím hoa cà.

Chẳng bao lâu, nơi chân trời Tây bình minh ló rạng và ánh sáng lan dần sang phía Đông, dường như ở phía dưới, sau đường chân trời không nhìn thấy được ánh bình minh buổi sáng đang níu lấy ánh hoàng hôn buổi chiều và kéo về phía mình. Tôi bước đi rất nhanh, người ấm lên đến mức không nhận thấy giá rét ác liệt tác động đến cây cỏ và những bông hoa đầu mùa như thế nào. Khi trời đã sáng hẳn và cơn giá buốt đến lúc dữ dội nhất, tôi cầm lấy một bông hoa màu tím hoa cà và muốn sưởi nó trong lòng bàn tay ấm áp, nhưng bông hoa đã cứng giòn và gãy vụn trên tay.

Bướm lưu huỳnh

Bướm lưu huỳnh, một con bướm màu vàng đậu trên cành việt quất khép đôi cánh lại như một chiếc lá: khi chưa được mặt trời sưởi ấm nó sẽ chưa bay và cũng không thể bay được, thậm chí nó còn không muốn tránh những ngón tay của tôi đang vươn về phía nó.



Băng chết

Lieu đã có ai từng nhìn thấy băng chết trên đồng cỏ dưới ánh mặt trời ra sao chưa nhỉ?

Ngày hôm qua, ở đây vẫn là một con suối trù phú: có thể thấy điều đó qua số rác mà nó để lại trên lớp cỏ. Khuya về trời ấm áp, và chỉ qua một đêm con suối đã kịp mang hầu như trọn vẹn nước của mình nhập vào dòng lũ lớn. Đến gần sáng, trời trở nên rét dữ và biến số nước cuối cùng còn sót lại của con suối thành những bức tranh thêu bằng băng trải trên đồng cỏ. Rồi mặt trời lên đã nhanh chóng xé nát tất cả những bức tranh thêu đó, và từng hạt, từng hạt băng lần lượt theo nhau chết, rơi lên mặt đất như những giọt vàng.

Biểu kế thiên nhiên

Trời lúc mưa lúc nắng. Tôi chụp ảnh dòng suối của mình, và khi bị nước thấm ướt chân, theo thói quen dạo mùa đông tôi định ngồi xuống một ụ tổ kiến để nghỉ thì nhận thấy kiến đã bò ra ngoài tổ, chúng nằm kề nhau đông đặc con nọ sát con kia và chờ đợi một điều gì đó, hay là chúng đang dưỡng sức trước khi bắt đầu công việc?

Thế mà cách đây mấy ngày, trước trận rét dữ dội trời cũng đã rất ấm, và lúc ấy chúng tôi lấy làm lạ tại sao không thấy kiến, tại sao bạch dương còn chưa lên nhựa. Sau đó ban đêm trời giá rét xuống tới âm mười tám độ, và bây giờ thì chúng tôi mới hiểu ra: cả bạch dương cả kiến khi ấy đều biết rằng trời sẽ còn rét đậm, và chúng nhận biết điều này qua mặt đất lạnh như băng. Còn bây giờ, đất đã tan giá và bạch dương cũng bắt đầu lên nhựa...

Dòng suối muôn màng

Rừng ẩm áp. Cỏ lên xanh - trông thật rục rỡ giữa những lùm cây bụi xám xịt! Những lối nhỏ trong rừng mới tuyệt làm sao! Ôi mơ màng, tĩnh lặng! Chim cú cu bắt đầu cất giọng từ mừng một tháng Năm giờ đây đã trở nên dạn dĩ. Gà lôi kêu lóc nhóc cả khi ráng chiều buông. Những chấm sao như vô vàn mẩu liểu nhỏ bé nở ra trên tầng mây trong suốt. Bạch dương ánh lên trong bóng tối. Cây nấm nhả mọc lên rất nhanh. Liểu hoàn điệp vung vãi những đám hạt hình sâu kền. Một dòng suối xuân muôn màng chưa kịp rút hết nước bây giờ len lỏi giữa đám cỏ xanh, và những giọt nhựa từ cành bạch dương gãy rỏ xuống hòa vào dòng suối.

Mùa xuân của nước

Tuyết vẫn còn đọng dày nhưng tôi xộp đến nỗi thỏ cũng thụt chân xuống tận đất và cày bụng lên mặt tuyết.

Chim chóc đã bỏ mặt đường để bay đi kiếm mồi ở ngoài

cánh đồng, tìm đến những nơi mặt đất lộ ra đen thẫm.

Trong mưa, hàng bạch dương như xõa tóc khóc dài vui sướng, những giọt nước lấp lánh bay xuống dưới và tắt lịm trong tuyết, vì thế tuyết dần dần trở nên mịn xốp.

Trên mặt đường sót lại những mảng băng giòn cuối cùng - người ta gọi đó là những mảnh pha lê. Và lòng suối băng băng nơi trước đây dòng nước chảy qua cũng bị bào mòn và trở nên mềm nhão: một chú thỏ hồi đêm chạy qua phía bên kia đã để lại dấu chân trên đó.



Dòng suối và con đường

Con đường mòn khô ráo cạnh khu rừng thông đã tan băng và kề bên là một dòng suối nhỏ đang rì rào chảy; cứ như thế dọc bờ rừng, dưới ánh nắng gay gắt, dòng suối và con đường song song chạy hút về xa, còn trên trời phía Bắc bên kia dòng suối giữa những cây lá kim là tuyết trắng trinh nguyên của rừng taiga

Sibiri ngút mắt.

Giọt sáng

Nắng và gió. Ánh sáng mùa xuân. Chim sẻ ngô và chim mỏ tréo hát giọng hợp hôn. Từ dưới thanh trượt những mảnh băng tuyết bắn ra như thủy tinh kê lạnh canh. Trên nền rừng vân sam sẫm màu, đám cây bạch dương non dưới những tia mặt trời ngả sang màu hồng. Nắng chiếu trên mái nhà bằng tôn tạo nên một cái gì đấy tựa như núi băng nhỏ; từ đó, hết như từ núi băng thực sự, nước tan chảy xuống thành dòng và khối băng cứ thế dần dần thu nhỏ lại. Dải tôn giữa khối băng và rìa mái nhà được sưởi ấm trở nên đen thẫm mỗi lúc một rộng thêm. Dòng nước mỏng mảnh từ mái tôn ấm nắng rơi xuống que băng lạnh treo trong bóng râm rét buốt dưới mép mái nhà; chạm vào que băng những giọt nước liền đông cứng lại, và thế là trong buổi sáng những que băng trở nên dày thêm ở phía trên. Khi mặt trời đi vòng qua mái nhà chiếu thẳng vào que băng làm cho nó ấm lên thì dòng nước từ khối băng trên mái nhà chảy dọc theo que băng bắt đầu rỏ những giọt vàng óng xuống dưới. Và cảnh ấy diễn ra trên tất cả các mái nhà, cho đến tận chiều khắp nơi trong thành phố giọt giọt vàng tuôn rơi không ngớt.

Trước khi trời tối rất lâu, trong bóng râm đã bắt đầu giá rét, và dù khối băng trên mái nhà vẫn tiếp tục bị thu hẹp và suối nước vẫn chảy theo những que băng, một vài giọt nước ở đầu mút của chúng bắt đầu đông lại trong bóng râm, càng về chiều càng nhanh, càng nhiều. Đến tối thì những que băng đã mọc dài ra. Sang ngày hôm sau trời lại nắng và khối băng lại sẽ co nhỏ dần, và que băng sẽ dày thêm trong buổi sáng, buổi chiều lại dài ra: mỗi ngày một dày hơn và dài thêm.

Cơn mưa dầm ấm áp

Trên cây li pa những chồi non lớn dần đang xanh biếc lên trước cửa sổ phòng tôi, và nơi mỗi chồi non đọng lại một giọt nước sáng lấp lánh, giọt nước cũng to tựa chồi non. Theo nhánh cây mảnh dẻ, giọt nước lăn xuống, chuyền từ chồi non này sang chồi non kia, nhập vào giọt nước ở một chồi non khác và rơi xuống

đất. Còn từ phía trên nữa ở nơi cao hơn, tựa như theo lòng suối một dòng nước dày đặc vô hình chảy dọc lớp vỏ của một cành cây to rồi tản thành những giọt bé nhỏ lăn theo các nhánh cây con thế vào những giọt nước đã rơi. Và cứ như vậy cả thân cây phủ đầy những giọt nước, và cả cái cây cùng nhỏ giọt.

Một ngày rười mưa rơi không ngớt. Con đường lớn trở nên lầy lội như bãi tuyết mùa xuân. Tôi chụp ảnh con đường và chụp cả những cây thông non như những thập giá nhỏ trĩu vô vàn giọt nước mưa to nặng bên cạnh con đường: tôi để phần ngọn của cây thập giá không đọng nước vào trên nền trời, còn phần phía dưới viền đầy những giọt nước lớn thì đặt lên nền rừng cây sẫm màu, để cho những giọt nước sáng ánh lên trên nền tối.

Bài ca đầu tiên của nước

Buổi chiều, chúng tôi ra đồng để thử xem lũ gà thông có đáp lại tiếng huýt sáo như mời của chúng tôi không. Mùa xuân, chúng tôi không săn bắt chúng mà chỉ để giải trí cho vui: thật thú vị khi nhìn những chú gà thông chạy theo tiếng huýt gọi trên lớp tuyết dày, dừng lại vênh đầu lắng nghe, rồi lại chạy tiếp, nhiều khi chúng đến gần tới mức tưởng có thể đưa tay ra chụp được.

Quãng đường quay về khiến chúng tôi phải vất vả hơn: trời sắp tối tuy đã lạnh thêm nhưng lớp tuyết trên bề mặt vẫn còn chưa đủ cứng nên chân cứ thụt sâu xuống và khó khăn lắm mới rút lên được. Trong ráng chiều màu da cam mang dáng vẻ khắc khổ và đông cứng như thủy tinh, các vũng nước trong đầm lầy ánh lên như những ô cửa sổ hắt lửa. Chúng tôi rất muốn biết có tiếng gà lôi gù đầu đây hay chỉ là do mình tưởng tượng ra. Dừng lại trên một mô đất lớn đã tan băng, cả ba chúng tôi lặng im nghe ngóng.

Nhả khói từ tàu thuốc đang hút, tôi cảm thấy như có gió từ phía Bắc thổi lại. Hướng tai lên phía đó, chúng tôi liền hiểu ra tất cả: đấy là ở phía dưới rất gần chỗ chúng tôi đang đứng, làn nước tràn qua một cây cầu nhỏ và reo hát giống hết tiếng gà lôi.

Bài ca của nước

Mùa xuân của nước thường gom về những thanh âm thân thuộc và gần gũi với nhau khiến bạn mãi vẫn không thể hiểu rằng đó là tiếng nước đang róc rách hay tiếng tiếng gà lôi lóc bóc hoặc tiếng ếch nhái râm ran. Tất cả hợp lại thành bài ca của nước, và nổi lên trên hết, hòa nhịp với tất cả, là tiếng gà rùng gáy te te, tiếng dế giun thở khàn khàn và tiếng chim đầm lầy thềm thảo đầy bí mật hòa cùng tiếng nước: tất cả dàn đồng ca kì lạ của chim chóc đó đều khởi nguồn từ bài ca của nước xuân.

Tiếng đàn thụ cầm

Những rễ cây dài mọc sát kề nhau buông lơ lửng bên dưới vòm mái tối om của bờ đầm dốc đứng giờ đây đã biến thành những trụ băng cứ lớn thêm lên mãi, lên mãi rồi cuối cùng chạm tới mặt đầm. Và khi ngọn gió xuân về, dù chỉ là một cơn nhẹ thoảng, khiến mặt nước xao động và những con sóng nhỏ chạm vào ngọn trụ băng dưới mái dốc làm chúng giao động, gõ vào nhau, kêu lanh canh, và đó chính là âm thanh đầu tiên của mùa xuân - tiếng đàn thụ cầm.

Bông hoa đầu mùa

Tôi ngỡ rằng có ngọn gió tình cờ lay động chiếc lá già, song đó lại là con bướm đầu tiên vỗ cánh. Tôi nghĩ mình chợt hoa mắt ngẫu nhiên, mà hoá ra bông hoa đầu mùa đã nở.

Khởi đầu mùa xuân của nước

Không thể nói rằng tôi đã đi xa tới mức không nghe thấy âm thanh náo động của thành phố, tất cả đều vẫn còn nghe rõ: cả tiếng còi tàu xe, cả những tiếng gõ đập đủ loại, nhưng điều đó không quan trọng bởi rừng cây có sự tĩnh lặng của riêng mình, một sự tĩnh lặng đầy ma lực và hoàn toàn thu hút sự chú ý của tôi: tôi tuyệt nhiên không còn nghe thấy tiếng ồn ào của thành phố nữa.

Tôi bước đi không cảm thấy mưa, mà đúng là trời đang mưa. Lần đầu tiên, tôi nhận biết trời mưa là khi đến gần một cánh rừng bạch dương non: cuộc gặp đầu tiên với nước trời làm nó nhuộm sang ánh hồng phơn phớt, và những giọt nước lớn màu xám treo trên cành lá mới to làm sao, to như lá liễu.



Tôi đến gần Cầu Đen, và hoá ra ở nơi này dòng suối vẫn còn chảy sâu dưới các đụn tuyết, chỉ đây đó mới lộ ra một vài vũng nước. Vậy nên hôm nay tôi là người chứng kiến sự khởi đầu sớm nhất mùa xuân của nước.

Con đường

Dông băng, mệt nhoài, nham nhở những vết móng guốc ngựa và càn xe trượt, con đường được rải lớp phân dày hướng thẳng đến biển nước trong veo; và từ đó, giữa không gian vắng vất không vết gợn, nó hiện lên cùng với những đám mây xuân, đã được lột xác và đẹp tuyệt trần.

Ánh sáng của những giọt nước nhỏ

Ban đêm, từ rừng trở về thật vất vả, nhưng không nổi mệt nhọc nào có thể át nổi ý nghĩ hân hoan rằng hôm nay mình là người đã chứng kiến sự khởi đầu của một mùa xuân rực rỡ đầy hoa nở và tiếng chim ca. Trong khu rừng hầy còn trơ trụi, những khóm liễu sớm đâm lộc trông tựa như những ngọn đèn chùm, như ước mộng, như ảo ảnh. Những cây nấm tai nhẵn, những chùm anh thảo, sen gió, dây dầu đẳng, và sắc biếc tỏa ra từ những nụ chồi, và ánh sáng của những giọt nước nhỏ lóng lánh trên khắp các nhánh cây...

Trước lúc chiều buông

Giữa trưa, nhờ cơn gió nóng mà trời trở ấm, rồi khi chiều buông trên bãi chim gọi mái một chu kì mới của mùa xuân đã được diễn khai. Gần như nhất loạt, những khóm liễu đầu mùa bung nở, chim sáo cất giọng hót lạnh lốt, lũ ếch khiến mặt nước đầm gợn sóng lao xao, và thỉnh không hoàng hôn tràn ngập muôn vẻ giọng của chúng. Đám chuột chù đuổi nhau trước lúc đêm về, và trong môi trường quen thuộc của mình dưới lớp lá hoàn điệp liễu, chúng trở nên bất khả xâm phạm đối với chúng tôi, giống như cá ở dưới nước vậy.

Mùa ong rời tổ

ó nhiều khi, những tấm băng xanh xám đang tan ra trên thảo nguyên sót lại sang ngày trông giống những mảnh vỡ của phiến trắng nhợt nhạt dưới ánh nắng ban mai.

C Một con chim săn mồi to lớn vừa từ phương Nam di cư về lao thẳng đến phía tôi, và khi đã nhìn ra tôi là ai nó đột ngột bay vòng trở lại.

Những con chim ác là nghe thấy tiếng lạo xạo của băng dưới chân tôi liền lo lắng đáp lại trong rừng sâu. Nhưng khi chính lớp băng cũng tự mình vỡ ra kêu răng rắc dưới nắng thì trong rừng sâu bầy ác là hiểu điều này và không đáp lại tiếng kêu răng rắc đó.

Đám bồ câu rừng bắt đầu gù riu rít.

Có lẽ, đã đến mùa đưa bầy ong rời tổ kiếm ăn.

Lớp tuyết cứng

Lại một ngày rục rĩ với cái giá rét đượm nắng, những dòng suối chảy theo các vệt bánh xe trên đường, và giờ khắc nóng nhất của ngày trên các đụn tuyết trong khu rừng ngập tuyết...

Mặt tuyết ngập đến tận bụng, tôi lặn lội đi ra khoảng rừng thưa, nơi dòng suối yêu dấu của tôi chảy qua. Tôi tìm thấy một khoảng nước lộ ra từ dưới tuyết cạnh những gốc bạch dương và chụp ảnh cảnh đó như là sự khởi đầu mùa xuân của nước.



Ban đêm giá rét dữ dội đến mức không phải chỗ nào lớp băng cứng bên trên cũng sụt lở, nhưng nếu đã lở thì hãy coi chừng! Bây giờ, buổi sáng, có thể đi theo lớp băng cứng vào sâu trong rừng, nhưng đến trưa, khi trời ấm lên, bạn sẽ phải nán lại trong đó, không thể trở ra, chờ cơn giá rét ban đêm đến lát cứng lại con đường.

Vụ xuân

Chỉ mấy ngày nữa - chừng đâu một tuần, - là thiên nhiên bắt đầu phủ đầy hoa, cỏ, rêu xanh và những mầm non thanh mảnh lên toàn bộ khối rừng cũ kĩ đến khó tin này. Thật cảm động khi mỗi năm hai lượt được ngắm nhìn thiên nhiên cần mẫn trang điểm bộ khung chết, khô đét và vàng vọt của mình: một bận vào mùa xuân bằng hoa và lá mới, lần khác vào mùa thu - bằng tuyết.

Những cây dẻ và trăn cũng đang trở hoa, những chùm hoa vàng óng của chúng đến tận bây giờ vẫn rũ khói phấn mỗi lúc lũ chim chóc chạm vào, nhưng mùa này không còn là thời kì rực rỡ của chúng nữa, - cái thời đó đã qua rồi. Giờ đây những bông hoa sao xanh nhỏ đã lên ngôi, chúng khiến ta kinh ngạc bởi sự đông đảo và vẻ đẹp của mình. Hiếm khi bắt gặp, nhưng những dây dầu đẳng cũng làm ta không khỏi ngỡ ngàng.

Băng đã tan trên con đường rừng, chỉ còn lại lớp phân, và đường như ngửi thấy mùi ngai ngái của nó, vô số hạt từ những quả thông và vân sam tới tấp đáp xuống mặt đường.

Khói hoa đẻ

Cột phong vũ biểu sục xuống, nhưng thay cho trận mưa lành ấm áp là một đợt gió lạnh ập đến. Dù vậy, mùa xuân vẫn tiếp tục về. Qua ngày hôm nay, những bãi cỏ bắt đầu khoác lên mình màu xanh mượt, lúc đầu là ở hai bên các con suối nhỏ, sau đó lan theo triền bờ phía Nam, ven những con đường, và đến chiều tối thì đã tỏa biếc khắp mặt đất. Những luống cày nhấp nhô như sóng gợn trên cánh đồng trông thật đẹp - màu đất đen đang loang rộng lẫn cùng màu xanh của cỏ bị cày lật lên. Chồi đã anh hôm nay đã biến thành ngọn giáo xanh biếc. Những chùm hoa đẻ bắt đầu rũ phấn, và dưới mỗi con chim chuyền cánh chao liệng trên cây phỉ tử một làn khói nhẹ lại tỏa lan.

Nước mắt của niềm vui

Đêm qua, chúng tôi lên đường đến Teribrovo, một giờ khuya xuất phát đi săn gà rừng, lội qua suốt cánh rừng dưới trời mưa tầm tã đến tận tám giờ sáng mà chẳng kiếm được gì. Không có lấy một con chim lích rích. Trên đường về tôi nhìn thấy cây liễu hoàn điệp mập căng những chồi non, - đó chính là cái cây khi khuya tôi đi ngang qua đã tỏa ra một mùi hương thật thơm trong bóng đêm rét mướt. Còn mưa thì cứ rơi cho đến tận sáng trời.

Và ban mai ảm đạm đã đến, và cánh rừng, đã được rửa sạch trong nước mắt của niềm vui hay nỗi đau khổ, - ta sẽ không hiểu được. Nhưng bây giờ, giọng hót của con chim nhỏ cũng nghe rõ qua cả những bức tường của ngôi nhà, và nhờ đó chúng tôi hiểu rằng không phải nỗi đau khổ, mà là niềm vui đang ngời ngời tỏa rạng trên những hành bạch dương bên ngoài ô cửa sổ.

Những đêm sôi động

Khoảng ba hay bốn ngày trước đã diễn ra bước đi vĩ đại và cuối cùng trong sự vận động của mùa xuân. Hơi ấm và những cơn mưa biến thiên nhiên của chúng ta thành một vườn ươm, không khí vương hương nhựa lá thơm của những cây dương non và liễu mềm đang trở nụ. Những đêm sôi động ấm áp đã thực sự bắt đầu. Thật thú vị khi từ độ cao những gì đạt được của một ngày như vậy ngoảnh nhìn lại, và những ngày u ám phải trải qua là một sự cần thiết để tạo nên những đêm sôi động tuyệt diệu này.

Lông thỏ

Trong rừng rất hiếm khi gặp tuyết. Những sợi lông thỏ trắng muốt, bị đứt rụng trong các trận tuyết đầu vào kì thay lông mùa xuân, rải đầy nền đất thẫm. Mùa đông vừa qua thỏ nhiều tới mức bạn có thể thấy khắp nơi dưới lớp đệm lá liễu hoàn diệp xám lông thỏ trắng vương đầy.

Giữa các thân cây liễu hoàn diệp, cỏ đã lên xanh gập lóng rủ xuống lớp lá liễu hoàn diệp lót nền chen lẫn những sợi rom dài màu vàng tươi và những chùm hoa hiệt thảo. Một con thỏ đang thay lông chạy ra con đường xanh đầu tiên này, lông nó vẫn trắng nhưng chỉ còn từng mảng.

Sự vận động của mùa xuân

Sau các loài lá kim đến lượt liễu hoàn diệp vãi hạt, những hạt hình sâu kèn của chúng rải khắp các khoảng rừng thưa. Tôi theo dõi những mầm non xanh xuyên lên qua lớp rom và cỏ khô năm ngoái. Tôi theo dõi những tấm thảm xanh đang được đan dệt dần, và lũ côn trùng râm ran ngày một nhiều hơn.

Bạch dương nảy lộc

Khi những cây bạch dương già kết hoa và những chùm hoa vàng óng che khuất đám lá nhỏ tí xíu nhú tí trên cao, trên các cây non ở phía dưới khắp nơi ta thấy những mầm lá xanh ngời bằng cỡ giọt mưa, nhưng dù vậy cả cánh rừng vẫn mang màu xám hoặc màu sô-cô-la, - thì đúng lúc ấy ta bắt gặp một cây dã anh và sừng sốt: trên nền xám, những chiếc lá của nó trông mới to và rực rỡ làm sao! Những nụ hoa dã anh đã sẵn sàng bung nở. Chim tu hú cất giọng ngọt ngào nhất. Họa mi học theo lấy điệu. Cây quỉ mẫu lúc này trông cũng rất kiêu diễm vì những cành đầy gai nhọn còn chưa mọc dựng lên mà đang nằm xòe trên mặt đất thành một ngôi sao lớn tuyệt đẹp. Từ dưới làn nước đen trong đầm vươn lên và nở bung trên mặt nước những bông hoa độc màu vàng...



Bước ngoặt của mùa xuân

Buổi trưa, trên bầu trời ở một tầng cao là những dải mây “đuôi mèo”, ở tầng cao khác là phi đội của hàng hà sa số những đám mây bông. Lúc đó, chúng tôi không thể đoán được điều gì sẽ đến và điều gì đang diễn ra: là gió xoáy hay gió phản.

Còn giờ đây, khi trời sắp tối thì tất cả mọi sự đã trở nên rõ ràng: chính trong buổi chiều hôm nay đã hoàn tất bước ngoặt được mong đợi bấy lâu: sự chuyển mình từ mùa xuân còn trụi lá sang mùa xuân xanh tươi.

Điều ấy xảy ra như sau: chúng tôi đi vào thám thính một khu rừng hoang dã. Những gì còn sót lại từ đám lau sậy màu vàng trên các mô đất giữa những gốc thông và bạch dương nhắc chúng tôi nhớ đến dạo mùa hè và mùa thu cây rừng ở đây rậm rạp đến mức ánh mặt trời không thể lọt xuống, người cũng khó len qua. Nhưng chúng tôi rất thích chốn này vì trong rừng ấm áp và có thể cảm nhận mùa xuân ở trong tất cả sự vật. Bỗng một dải nước loé sáng lên trước mặt, và chúng tôi vô cùng vui sướng nhận ra đó là con sông Nerl. Đi thẳng ra bờ nước, chúng tôi dường như lập tức lạc vào một xứ sở khác với khí hậu ấm nóng: nơi đây sự sống sục sôi mãnh liệt, tất cả các loài chim đầm lầy đều hót ríu ran; tiếng chim dẽ gà, chim mỏ nhát gọi mái nghe như có Chú Ngựa Gù⁽⁴⁾ đang phi trong không khí dần sầm lại; gà lôi cũng cất giọng gọi bạn, đàn sếu phát tiếng kèn hiệu của mình gần như ngay bên cạnh chúng tôi; tóm lại ở đây có tất cả những gì chúng tôi yêu mến, đến cả lũ vịt trời đang bơi cũng dừng lại trước mặt chúng tôi trên mặt nước trong veo. Và không hề có một tiếng động nhỏ nhất nào của con người: không tiếng huýt còi, không tiếng động cơ xe máy...



Chính vào giờ khắc đó, bước ngoặt của mùa xuân đã hoàn tất, cả thiên nhiên bắt đầu trỗi dậy và nảy lộc đâm chồi.

Tiếng rì rầm màu xanh đầu tiên

Đến chiều ở phía Tây, trời vẫn nắng trong, nhưng từ hướng khác những đám mây đen đang dần kéo đến, không khí trở nên oi ả và khó có thể đoán được đêm nay sẽ có giông hay không. Vô số cây mồm chó màu xanh lục mọc trên khoảng đất bỏ hóa, còn trong rừng rất nhiều đậu thơm, cải thảo. Lá bạch dương thơm nhựa lấp lánh nắng chiều. Khắp nơi đượm mùi dã anh. Tiếng thiên nga và tiếng trẻ mục đồng ồn ã vọng lại. Cá mè và cá diếc bơi vào đến tận bờ.

Thấy một quầng lớn màu hồng hiện lên từ hướng chúng tôi đang đi tới, mọi người giật mình: “Chẳng lẽ có đám cháy?” Nhưng đó không phải là lửa, và chúng tôi tự hỏi mình, như ta vẫn thường tự hỏi

suốt đời mỗi khi nhìn thấy cái đó mà lại không nhận biết là gì: “Nếu đấy không phải là đám cháy thì có thể là cái gì nhỉ?” Khi đã hiện ra rõ ràng một vành đĩa lớn, chúng tôi mới đoán ra: ấy là mặt trăng. Chớp nguồn lóe lên rất lâu ở phía xa bên kia hồ. Trong cánh rừng lá rộng một làn gió nhẹ thổi qua, và chúng tôi lần đầu tiên nghe thấy tiếng rì rào màu xanh.

Tiếng chim gáy đầu tiên

Làm sao có thể nghĩ ra cái gì khác khi ta nhìn thấy một mặt hồ rộng: không để mất thì giờ vô ích, chúng tôi đi lần theo mép nước vào rừng, rồi đi tiếp vào sâu hơn, đến thôn Usolie, nơi làm việc của những người thợ đóng thuyền.

Phía bên phải chúng tôi, sát ngay mép hồ, là khu rừng thông thân cao rì rào trước gió; phía trái là đám rừng đầm lầy hoang dã không thể đi qua nằm bên rìa một không gian đầm lầy rộng lớn. Trong rừng thông, chúng tôi nhìn thấy những vệt bóng đen di chuyển trên đám việt quất; và ngừng đầu nhìn lên, tôi đoán ra đó là những con điều hâu bay liệng không tiếng động từ ngọn thông này sang ngọn thông khác.

- Không hiểu sao trước đây trời lạnh thế, còn từ chiều qua bỗng nhiên đổi khác, - ông lão thợ rừng nói với chúng tôi.

- Dù sao thì về chiều vẫn còn khá lạnh, - tôi đáp.

- Nhưng sáng nay lũ chim nó hót ghê lắm!

Vừa lúc đó một âm thanh vang lên, và phải mất một lúc lâu chúng tôi mới có thể nhận ra đó là tiếng hót đầu tiên của con cu gáy: tiếng chim vang lên và trôi nhòa dần đi trong cánh rừng thông. Rồi đến lượt những chú si rừng, những con chim bé nhỏ, - nhưng đó không phải là chúng hót, mà rúc lên inh ỏi. Khắp khu rừng rền vang, ồn ã, và chỉ có những con ác điểu to lớn bay lượn trên đỉnh rừng từ ngọn cây này qua ngọn cây khác là không tiếng động, chỉ có thể nhận thấy chúng qua những vệt bóng lướt êm trên đám việt quất nằm trong nắng.

Chuột chù

Trước mặt tôi, lớp lá cây bị mưa và tuyết nén chặt trên mặt đất bỗng nổi vồng lên, một vài chiếc lá dựng dậy theo chiều nghiêng, rồi ở một chỗ khác nghe có tiếng rúc rích rúc rích và hiện ra một cái vòi bé xíu, từ đó chui lên cả một con vật to bằng cái móng tay – đó là chú chuột chù.

Dự định không thành

Trong hố đất mới đào hôm qua chúng tôi bắt được một chú chuột chù. Đây là loài động vật có xương sống bé nhất mà tất cả chúng ta khi vào rừng đều bước đi trên nó, và thậm chí ở trong lòng đất dưới mỗi bước chân của chúng ta đều có một hay hai con chuột chù đang sống. Lông chuột chù cũng giống như lông chuột chũi: ngắn, đều đặn, dày, và có màu hơi biêng biếc xanh. Nó khác loài chuột thường ở cái mõm hình chiếc vòi nhỏ. Loài này hiếu động và nhanh không thể tả, nhảy rất cao trong cái lọ bị nhốt, bỏ mồi vào là chén liền. Petia đào một cái hố mới, và khi bắt được giun liền đem bỏ vào chiếc cốc tráng men cao 12 cm cho chuột chù.

Chúng tôi muốn thử xem nó có thể ăn một lúc được bao nhiêu giun. Sau đó, cũng với con chuột chù này, muốn thử xem nó có thể ăn những gì: chúng tôi cho nó ăn tất cả mọi thứ. Cuối cùng, chúng tôi quyết định thử có đúng là ánh nắng chiếu trực tiếp sẽ giết được chuột chù như người ta vẫn nói hay không. Và sau khi giết chết con vật sống ngầm dưới đất này bằng những tia nắng mặt trời, chúng tôi tính sẽ tìm cách cân, đo nó một cách cẩn thận, nghiên cứu nội tạng của nó, rồi đặt nó vào tổ kiến để có được một bộ khung xương sạch sẽ. Còn thiếu cái gì mà chúng tôi không muốn! Chúng tôi còn định tìm bắt một con chuột chũi và nhốt chúng cùng với nhau.

Nhưng tất cả những dự định của chúng tôi đều không thành hiện thực: chú chuột chù đã nhảy qua thành cốc cao 12 cm xuống đất, - mà đất đối với chuột chù cũng chẳng khác gì nước đối với cá, - và mất dạng trong nháy mắt.

Sự xuất hiện con vật kì lạ này và sự biến mất trong nháy mắt của

nó còn đeo đẳng rất lâu nơi tâm trí tôi, tựa hồ như ý nghĩ của tôi bị giam cầm trong lòng đất, nơi những rễ cây ăn sâu và lan tỏa.

Bóng phản chiếu

Nước hôm nay lặng đến nỗi con chim dễ giun bay trên mặt nước và bóng của nó dưới nước giống hệt nhau: có cảm tưởng như hai con chim dễ giun đang bay đón đường chúng tôi vậy.

Trong buổi dạo chơi đầu tiên của mùa xuân, con chó Lada được phép đuổi theo lũ chim. Nó đã nhận ra hai con chim dễ giun đang bay, - chúng hướng thẳng về phía nó lúc ấy đang ẩn sau bụi cây. Lada lao ra. Nó sẽ chọn cho mình con nào nhỉ, - chim thật đang bay trên mặt nước hay cái bóng phản chiếu của nó trong làn nước? Chúng giống hệt nhau như hai giọt nước.

Từ chuyện Lada đuổi theo hai con chim dễ giun bay, tôi liên hệ đến bản thân mình: tôi đang đuổi theo con chim nào trong nghệ thuật ngôn từ của mình? Chẳng phải toàn bộ sự nghiệp của tôi đều nằm ở chỗ làm thế nào tránh để không đuổi theo ảo ảnh đó sao?

Kìa, Lada tội nghiệp đã chọn cho mình cái bóng, và, - có lẽ nó đang chắc chắn là sẽ tóm ngay được con chim dễ giun thực, - thoát một cái từ trên bờ cao nhảy phắt lên và rơi tòm xuống nước.

Dã anh

Vì cảm thương cây bạch dương bị đốn gãy, tôi ngồi lại bên nó nghỉ chân và đưa mắt ngắm nhìn một cây dã anh cao lớn; rồi khi thì lãng quên nó, khi lại quay về với nó, tôi sửng sốt: có cảm giác như cây dã anh ngay trước mắt tôi đã khoác lên mình chiếc áo choàng trong suốt được dệt từ tiếng rì rào màu xanh. Thật vậy, giữa nền cây cối xám xịt vẫn còn chưa mặc lá và đám cây bụi đứng ken dày san sát, cây dã anh đã lên màu xanh biếc, và đồng thời xuyên qua màu xanh ấy tôi vẫn nhìn thấy đằng sau nó hàng bạch dương trắng mọc san sát bên nhau. Nhưng khi đứng lên định từ giã

cây dã anh xanh biếc thì tôi lại có cảm tưởng như không còn trông thấy hàng bạch dương ở đằng sau nó nữa. Như vậy nghĩa là sao? Lẽ nào hàng bạch dương ấy là do tôi tưởng tượng ra, hay... hay là cây dã anh đã nảy lá đúng vào lúc tôi đang ngồi nghỉ...



Hai cây dã anh

Hôm qua dã anh đã đơm hoa và cả thành phố rước từ rừng về những cành hoa trắng.

Tôi biết trong rừng có một cây dã anh đã bao năm nay đấu tranh vì sự sống của mình: nó cố gắng mọc lên thật cao để tránh khỏi bàn tay những kẻ muốn bẻ cành của nó. Và cây dã anh đã thành công - bây giờ thân của nó hoàn toàn trơn trụi, hết như một cây cau, không có nhánh cành nào để con người có thể bám vào trèo lên, và nó kết hoa ở trên đỉnh ngọn của mình.

Một cây dã anh khác không làm nổi điều đó, và nó trở nên xác xơ, trên thân của nó giờ chỉ còn nhô ra những que cành trơ trụi.

Những vị khách

C húng tôi có khách. Từ đồng củi bên cạnh (hai năm nay đã nằm chờ nước lớn) một con chim chìa vôi bay lại chỗ chúng tôi - đơn giản là vì tò mò, chỉ để ngắm con người. Theo ước tính của tôi, đồng củi này có lẽ đủ để chúng tôi sưởi trong năm mươi năm - có nghĩa là rất nhiều! Và sau mấy năm nằm vô ích phơi gió, phơi mưa, phơi nắng, các súc gỗ đã đen thẫm lại, nhiều đồng đổ dồn vào nhau, những đồng khác sụt xuống vương vãi tạo thành những hình thù lạ mắt. Vô số côn trùng sinh sôi nảy nở trong các khúc gỗ mục, và rất nhiều chim chìa vôi đến sống ở đây. Chúng tôi nhanh chóng phát hiện ra cách chụp ảnh những con chim nhỏ này ở khoảng cách gần: khi thấy nó đậu phía bên kia đồng củi và cần nhử nó lại gần thì bạn phải ló ra ở đằng xa rồi lập tức trốn ngay. Khi đó, chim chìa vôi vì tò mò sẽ chạy đến tận rìa đồng củi để tìm nhìn bạn, và thế là bạn sẽ có nó trên chính súc củi mà bạn đã hướng ống kính máy ảnh đón sẵn từ trước.

Điều đó rất giống trò ú tim, nhưng ú tim là trò của trẻ con, còn ở đây lại là tôi, một người già cả, đang chơi đùa với con chim chìa vôi.

Một chàng sếu bay tới đậu xuống giữa những mô đất nhấp nhô trong bãi lầy màu vàng ở phía bên kia sông và vừa bước đi vừa nghiêng ngó nhìn quanh.

Chim ó cá, một ác điểu chuyên săn bắt cá, bay tới và nhắm thấy con mồi ở bên dưới bèn dừng trên không trung, khép đôi cánh lại.

Con diều hâu có cái lỗ tròn ở đuôi liệng vòng tít trên cao.

Một chú diều mướp, vốn rất mê trứng chim, cũng bay tới; lúc ấy cả lũ chìa vôi liền chao chát bay lên khỏi đồng củi như đàn muỗi vun vút lao vào diều mướp. Những con quạ đang canh tổ của mình cũng nhanh chóng bay đến nhập bọn với đàn chìa vôi. Lúc ấy bộ dạng chú diều mướp ác điểu khổng lồ trông thật thảm hại, nó kinh hoàng vội vã lao đi, bay mất dạng.

Nghe rõ tiếng “gù gù” của những chú bồ câu rừng.

Trong rừng thông, chim tu hú gáy không ngớt.

Một chú diệc lao bổ ra từ đám sậy già khô.

Sát ngay bên cạnh, tiếng gà lôi làu bàu liên tục.

Chim sẻ đầm lầy lách rích đu đưa trên một nhánh sậy mảnh mai.

Dưới lớp lá già, đám chuột chù rúc rích.

Và khi trời trở nên ấm hơn thì lá đã anh trông giống như những con chim nhỏ cánh xanh cũng bay về và ngụ lại như những vị khách; những cánh sen gió tím tím bay lại, dây dầu đặng vươn thật xa, cho đến khi tất cả các tầng rừng đều được phủ kín chồi xanh.

Cành liễu mềm còn non, nhưng lũ ong mật, ong đất đã bay đến vo ve rì rầm, mấy con bướm cũng xếp cánh đậu lại.

Một ả cáo rậm lông đáng vẻ tất bật thấp thoáng trong đám sậy non.

Rắn lục phơi mình cuộn tròn trên mô đất.

Có cảm tưởng như cái thời khắc kì diệu này sẽ không bao giờ kết thúc. Nhưng hôm nay, trong khi nhảy từ mô đất này sang mô đất khác trên đầm lầy, chợt nhận thấy có cái gì đó trong làn nước, tôi cúi xuống và phát hiện ra hàng hà sa số những con cung quăng ấu trùng của muỗi.

Chẳng bao lâu nữa, chúng sẽ mọc cánh, từ dưới nước trời lên và xoạc chân đứng trên mặt nước đối với chúng là vững chãi, lấy can đảm bay lên và kêu vo ve khắp nơi. Khi ấy những ngày trời nắng sẽ trở nên xám xịt bởi loài côn trùng hút máu này. Nhưng đạo quân vĩ đại đó lại gìn giữ cho sự trinh nguyên của cánh rừng đầm lầy, không cho đám dân đi nghỉ tàn phá vẻ đẹp của chốn hoang sơ.

Một đàn cá dầy xuất hiện. Hai người đánh cá bơi thuyền tới. Và khi chúng tôi đã dọn dẹp để rút đi, họ liền nhóm ngay một đồng lửa ở trên chỗ của chúng tôi, đặt nồi lên, đánh vẩy cá dầy, rồi ngồi húp món canh cá sông và ăn cá không kèm bánh mì.

Trên rẻo đất khô ráo duy nhất này có lẽ những người đánh cá thời cổ đại cũng đã nhóm lên những đồng lửa của mình, còn bây giờ chiếc xe ô tô của chúng tôi đang đỗ ở đây. Khi chúng tôi nhổ nốt cái lều bạt đã từng làm nhà bếp, một bầy ri đá bay lại và mổ ăn những thứ còn

sót lại. Và đó là những vị khách cuối cùng của chúng tôi.

Ý nghĩ tội nghiệp

Trời đột nhiên trở ấm. Petia mãi đi đánh cá, nó thả lưới ở hồ than bùn để bắt cá giếc và trông thấy khoảng gần chục cây bạch dương non cao ngang tầm người mọc trên dải bờ đối diện nơi thả lưới. Mặt trời tròn vành đã lặn. Tôi đi nằm nghỉ: khắp nơi ran ran tiếng ếch nhái và giọng hát họa mi cùng tất cả những gì tạo nên một "đêm nhiệt đới" vô cùng sôi động.

Nhưng đôi lúc lại có chuyện thật éo le: trong khi mọi sự đang tốt đẹp thì trong óc của con người tội nghiệp lại nảy ra một ý nghĩ thật tội nghiệp khiến người ta không thể tận hưởng niềm hạnh phúc của đêm nhiệt đới. Petia chợt nghĩ rằng có ai đó, giống như hồi năm ngoái, đã theo dõi và đang đêm lấy trộm lưới của nó. Sớm tinh mơ, Petia chạy ngay ra hồ và quả nhiên trông thấy một đám người đứng lơ nhố chính ở nơi nó thả lưới tối qua. Trong cơn cău giận, có thể sẵn sàng nhảy vào đánh nhau với cả chục con người vì mấy tấm lưới, nó lao bổ tới rồi bỗng đứng khựng lại nhoẻn miệng cười: đó chẳng phải là người, mà là khoảng gần chục cây bạch dương kia sau một đêm đã nảy đầy lá, trông từ xa hết như một đám người đang đứng.

Sự sống trong vỏ cây

Năm ngoái, để đánh dấu chỗ trên bãi dẫn gỗ, chúng tôi đã bẻ gãy một cây bạch dương non: phần thân gãy của nó rủ xuống treo lủng lẳng gần như chỉ trên một rễ vỏ mảnh hẹp. Năm nay, quay trở lại chỗ đó, tôi hết sức ngạc nhiên thấy cây bạch dương nọ vẫn xanh tươi, có lẽ bởi vì rễ vỏ mảnh mai kia vẫn truyền nhựa sống cho phần thân cây bị gãy.

Cô gái giữa rừng bạch dương

Trên những cây bạch dương chỉ mới hiện lên màu non xanh mơn mớn và rừng bỗng trở nên rộng lớn hơn, mang vẻ thật trinh nguyên. Trong những khu rừng đó, đoàn tàu của chúng tôi không có vẻ như một con quái vật, ngược lại, tôi thấy nó khá là tiện nghi. Tôi cảm thấy rất vui vì mình có thể ngồi cạnh cửa sổ và chiêm ngưỡng vẻ đẹp của những cánh rừng bạch dương lấp lánh không ngừng trôi ngang qua. Đứng cạnh ô cửa tiếp theo là một cô gái trẻ nhưng không thật xinh đẹp lắm. Thỉnh thoảng cô lại ngả đầu ra phía sau và ngó quanh khắp toa tàu, như một con chim tìm điều hâu, để xem có ai nhìn mình không? Sau đó, cô lại áp mình vào cửa sổ.

Tôi muốn nhìn xem, trông cô như thế nào khi đối diện với cái khối xanh bao la của bạch dương. Lặng lẽ đứng dậy, tôi thận trọng nhìn vào ô cửa sổ. Cô gái mê mải ngắm cái khối bạch dương non xanh biếc đang sáng lên lấp lánh, mỉm cười với nó và thì thầm điều gì đó, đôi má ửng hồng...

Vàng anh

Những chồi thông từ xa trông như búp nến. Lúa mạch đen ngập đến đầu gối. Cây cối, những vạt cỏ cao, những bông hoa đều khoác màu sắc sỡ. Trong tiết chớm xuân này, chim chóc cũng như ngừng hoạt động, những con đực ẩn vào chỗ kín đáo thay lông, những con mái giữ mình chay tịnh trong tổ. Thú rừng bận kiếm mồi cho lũ thú non. Người nông dân mải miết với vụ xuân, hết gieo hạt lại cày bừa.

Những con chim vàng anh, cun cút, sa yên, én bờ bay đến. Sau cơn mưa đêm, buổi sáng sương mù dày đặc, tiếp đó là một ngày nắng đẹp, trời đất trong lành. Trước lúc hoàng hôn buông, gió bắt đầu đổi chiều, thổi từ hướng dãy núi sau lưng chúng tôi ra mặt hồ, nhưng những gợn sóng vẫn tiếp tục chạy về phía chúng tôi. Mặt trời như một quả cầu lớn bòm xòm không chói sáng lặn xuống rừng từ phía sau đám mây xanh.



Chim vàng anh rất thích thời tiết biến động, thay đổi thất thường, chúng muốn mặt trời lúc thì bị che phủ, lúc lại hé sáng và gió nô đùa với lá như những con sóng. Với lũ chim vàng anh, chim én, hải âu và sa yên, gió là chỗ thân tình.

Hôm nay, từ sáng sớm trời đã mang vẻ âm u. Sau đó trở nên oi ả, và một đám mây đen lớn tiến lại chỗ chúng tôi. Gió nổi lên; trong tiếng véo von của vàng anh và tiếng the thé của sa yên, đám mây trôi dần về hướng Zazer và dường như tan loãng đâu đó trong những khu rừng, nhưng chẳng bao lâu sau nó lại phình lớn ra và đội chiếc mũ trắng khổng lồ ngược gió tiến về phía chúng tôi. Hồ nước trở nên sôi động, gió tiếp gió, sóng tiếp sóng, những vệt đen như bóng của những đôi cánh nhanh chóng lao đi mọi hướng khắp mặt hồ. Một tia chớp lóe lên soi sáng dải bờ bên kia, sấm nổ vang. Vàng anh ngừng giọng, sa yên cũng lặng tiếng, chỉ còn hoạ mi vẫn hát đến tận cùng, có lẽ tới chừng nào những giọt nước mưa ấm áp to tướng còn chưa đổ xuống gáy nó. Rồi mưa bắt đầu tuôn như trút.

Mật ong

Cái lạnh rớt tháng Năm qua đi, trời trở ấm và hoa dã anh bắt đầu bót vẻ rực rỡ. Thế vào đó, thanh lương trà bắt đầu nhú nụ và tử đinh hương cũng đang đơm hoa. Khi nào thanh lương trà đồng loạt trở hoa thì mùa xuân sẽ hết; hoa thanh lương trà

trở nên đỏ rực là độ mùa hè qua; lúc ấy chúng tôi bắt đầu những chuyến đi săn mùa thu, và cho đến tận mùa đông sẽ bắt gặp những trái thanh lương trà đỏ rực trong rừng.

Khó có thể nói chính xác hoa dã anh có mùi hương như thế nào, cũng không thể so sánh nó với bất cứ một cái gì khác. Lần đầu tiên ngửi hoa dã anh mùa xuân, tôi nhớ lại tuổi thơ, nhớ đến những người thân của tôi, và tôi nghĩ về họ, rằng họ cũng như tôi đang ngửi hoa dã anh và cũng không thể nói nó có mùi hương như thế nào. Cả các ông bà, các cụ tổ và cả những ai sống ở cái thời mọi người còn hát thiên tráng sĩ ca về đoàn quân Igor⁽⁵⁾, và còn trước đó nhiều nữa vào cái thời hồng hoang của loài người - thời nào cũng có hoa dã anh thơm, có giọng họa mi hót, có muôn vàn loài cỏ, loài hoa và loài chim ca hát, và có những tình cảm và cảm xúc khác nhau gắn với tất cả những cái đó tạo nên tình yêu tổ quốc của chúng ta. Chỉ trong một mùi hương dã anh ta đã gắn bó với toàn bộ quá khứ. Và kìa, hoa dã anh đã bắt đầu tàn. Lần cuối cùng tôi muốn nâng bông hoa lên ngửi, trong một hi vọng sau cuối và vô ích là sẽ hiểu được rốt cục dã anh có mùi hương gì. Và tôi kinh ngạc cảm thấy từ những bông hoa đó tỏa ra mùi hương mật ong. Đúng thế, tôi nhớ rất rõ, trước phút cuối đời mình hoa dã anh không tỏa ra mùi hương của chính nó như chúng ta quen thấy, mà là hương mật ong, và điều đó nói với tôi rằng những bông hoa ấy tồn tại không vô ích. Cứ mặc cho giờ đây những bông dã anh đang tàn rụng, nhưng bù lại chúng đã góp được bao nhiêu mật cho đời!

Tầng lá trên cao

Buổi sáng, tuyết rơi hôm qua vẫn còn vương đọng trên mặt đất. Rồi mặt trời hiện ra và suốt ngày những đám mây nặng nề trôi đi trong gió Bắc buốt lạnh, lúc để lộ mặt trời, lúc lại phủ che đầy vẻ đe dọa.

Còn trong rừng, ở nơi kín gió, cuộc sống mùa xuân vẫn thân nhiên tiếp diễn. Và đây đúng là một cảnh tượng cổ tích: các cành nhánh còn chưa mặc áo lá nhưng đã nở đầy những nụ và hoa hoặc những chồi non xanh dài căng nhựa; chúng từ tất cả các tầng rừng rủ xuống, xoắn xuýt, quấn bện vào nhau. Những vôi hoa dã anh màu xanh; hoa trên cây cơm cháy trông chẳng khác gì món cháo đỏ; từ

màn lá liễu buông lơ lửng như mái tóc mềm, những nụ hoa vàng bé xíu trở ra và kết thành hình những chú vẹt lông vàng vừa chui ra khỏi vỏ trứng.

Thậm chí cả thân của những cây vân sam chưa già cũng phủ kín lá kim xanh non như một lớp lông, còn ở phía trên nhánh tí trên cùng của cây cũng đang dần dần hình thành một tầng lá mới non tơ.

Tôi nói điều này không phải để chúng ta, những kẻ đã trưởng thành và phức tạp, quay trở về với thời niên thiếu, mà là để trong bản thân mỗi người vẫn giữ được con người thơ trẻ của mình, không bao giờ quên nó và xây dựng cuộc sống của mình như một cái cây: vòm lá non tơ đầu tiên kia của cây luôn luôn ở trên cao, trong ánh sáng, còn thân cây là sức mạnh của nó, là chúng ta - những người đã trưởng thành.

Chia tay và gặp gỡ

Tôi quan sát một cách đầy thán phục sự khởi đầu của dòng nước. Trên ngọn đồi có cây thông rất cao; từ các cành lá những hạt mưa nhỏ chảy dồn xuống thân cây, tụ lại thành giọt nước lớn vòng vèo vượt qua những đoạn vênh cong rồi mất hút trong các lớp rêu dày xanh nhạt bao quanh thân cây. Ở sát mặt đất, nơi gốc cây bị uốn gập, nước từ trong đám rêu nhỏ thành dòng xuống vũng nước lạnh sủi tăm bên dưới. Ngoài ra có nhiều giọt nước từ các cành cây cao rơi thẳng xuống đất tạo nên những giai điệu khác nhau.

Cái hồ nhỏ đầy tràn dưới gốc cây chợt vỡ ra ngay trước mắt tôi; một dòng nước xuyên dưới lớp tuyết chảy về phía con đường lúc này đã biến thành đập chắn lũ. Dòng nước mới sinh mạnh đến mức phá vỡ cả đập chắn - con đường - rồi băng băng chảy qua vương quốc của quạ ra con sông nhỏ. Khu rừng trăn bên bờ sông ngập chân trong dòng lũ; nước từ cành cây nhỏ giọt xuống tạo nên vô số bong bóng. Tất cả đám bong bóng chậm chạp di chuyển trên mặt nước về phía dòng chính rồi đột ngột tăng tốc chảy xuôi theo lòng sông ngầu bọt.

Trong màn sương mù thấp thoáng những bóng chim bay, nhất thời tôi chưa xác định được đó là loài chim gì. Chúng vừa bay vừa kêu

chiêm chiếp, tôi không thể phân biệt nổi tiếng kêu của chúng trong tiếng réo của dòng sông. Lũ chim đậu xuống một đám cây mọc ở phía xa bên bờ nước, tôi liền đi đến đó để xem những vị khách nào từ miền xa ầm ập đã tới thăm chúng tôi sớm như thế.

Trong tiếng réo của dòng chảy và tiếng ngân nga của những giọt nước, đầu óc tôi, - như vẫn xảy ra khi nghe các bản nhạc thực thụ của con người, - bị ám ảnh bởi những ý nghĩ về bản thân xoay quanh một vết thương lớn của mình mà chùng ấy năm trời không thể nào thành sẹo.

Tôi như chợt tỉnh khi nghe giọng hót của chim di hoa. Không thể tin vào tai mình, nhưng chẳng mấy chốc tôi đã hiểu rằng những con chim bay ra từ sương mù, những vị khách đến sớm đó thấy đều là chim di hoa. Hàng ngàn con chim di hoa cùng bay, cùng hót, một số đậu trên cây và vô số tản ra trên những luống đất cày ải mùa thu, - và lần đầu tiên tôi hiểu ra mối liên quan giữa chim di hoa và đất cày ải mùa thu⁽⁶⁾. Nhưng cái chủ yếu tôi cảm thấy trong cuộc gặp gỡ với những con chim được mong đợi này lại là một nỗi lo sợ, - rằng nếu như chúng nhỏ bé hơn, tôi thầm nghĩ, rất có thể tôi đã hoàn toàn bỏ qua, không để ý đến chúng.

Và thế là, - tôi thầm nghĩ, - hôm nay tôi bỏ qua những con chim di hoa, còn ngày mai tôi sẽ bỏ qua một con người sống tử tế, và người đó sẽ chết mà tôi không hề quan tâm. Tôi hiểu rằng trong sự xao lãng này của tôi có mầm mống khởi đầu của một nhầm lẫn lớn lao căn bản nào đó.

Gửi người bạn chưa quen biết

Buổi sớm ấy sương mai đọng nắng, tựa như miền đất chưa người khám phá, như tầng trời chưa được biết đến, đó là buổi sớm mai duy nhất, chưa có ai thức dậy, chưa ai nhìn thấy gì, và chính bạn là người đầu tiên...

Chim họa mi ca nốt bài ca cuối xuân, hoa bồ công anh còn náu mình nơi gió lạnh, và có thể đâu đó trong bóng râm tối ẩm ướt có một bông linh lan đang tỏa sáng lặng thầm. Cát tiếng tiếp sức cho họa mi là lũ chim nhỏ linh lợi của mùa hè - chim tiêu liêu, và đặc biệt là tiếng

sáo tuyết hay của chim vàng anh. Khắp nơi tiếng bầy sáo lách nhách rộn ràng; và bác gõ kiến, đã quá mệt mỏi vì phải kiếm mồi sống nuôi lũ chim non, tìm đến đậu nghỉ trên một nhánh cây xa.

Hãy dậy đi, hỡi bạn của ta! Hãy gom giữ những tia hạnh phúc của chính mình, hãy dũng cảm, hãy bắt đầu cuộc tranh đấu, hãy giúp sức mặt trời! Hãy lắng nghe, kìa chim tu hú cũng sẵn lòng giúp bạn. Hãy nhìn xem, chim diều mướp đang bơi trên mặt sóng: đó không phải là con chim bình thường, trong buổi sáng mai này nó là đầu tiên và duy nhất; và kìa những con quạ lông lấp lánh sương sớm đã bay ra đường mòn - ngày mai chúng sẽ không lấp lánh như vậy nữa, vì đó không còn là ngày hôm nay, và những con quạ sẽ bay đến một nơi nào đó khác. Buổi sáng mai này là duy nhất, không một người nào trên khắp địa cầu còn thấy được nó: chỉ có anh và người bạn chưa quen biết của anh được thấy mà thôi.

Đã hàng chục ngàn năm, con người sống trên mặt đất, đã tích góp, đã truyền cho nhau niềm vui, để chờ bạn đến nâng nó lên, gom những mũi tên của nó lại và tận hưởng niềm sung sướng. Hãy dũng cảm, hãy dũng cảm lên!

Và tâm hồn sẽ lại trở nên rộng mở: kìa những cây vân sam, những cây bạch dương, - và tôi chẳng thể nào rời mắt khỏi những búp nến thông xanh và quả vân sam thắm đỏ. Vân sam, bạch dương, ôi buổi sáng nay tuyệt vời đến thế!

Ếch nhái hồi sinh

Đêm, chúng tôi nghỉ lại trong túp lều bạt với con vịt mồi. Rạng sáng, trời trở nên rét dữ, nước đóng băng, tôi bị nhiễm lạnh nặng, và cả ngày cảm thấy mệt mỏi, tới chiều thì đổ ốm thật sự. Suốt ngày hôm sau, tôi nằm mê mệt trên giường, không còn biết trời đất gì nữa, phó mặc mình cho cuộc đấu giữa sự sống và cái chết. Sáng ngày thứ ba, tôi mơ thấy dải bờ đẹp như gấm thêu của hồ Pleseevo⁽⁷⁾ và đàn hải âu trắng muốt trên những mũi băng san sát trong làn nước xanh. Trong đời thực, phong cảnh cũng đúng hệt như trong mơ tôi thấy. Đàn hải âu trắng bơi trong làn nước xanh sao mà đẹp đến thế, và phía trước còn nhiều điều thật tuyệt vời: tôi sẽ còn được thấy cả mặt hồ rộng khi băng tan, và mặt đất phủ trong lớp cây

cỏ xanh rì, bạch dương mượt lá, tiếng rì rào màu xanh đầu tiên...

Từ hôm qua, trời lại trở ấm và đã nghe tiếng sấm từ xa vắng tới.

Vẫn còn rã rời sau cuộc vật lộn sống chết song hạnh phúc vì chiến thắng, tôi rời khỏi giường, nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy cả bãi cỏ trước nhà phủ đầy những loài chim nhỏ khác nhau: rất nhiều ri sừng, tất cả các loại chim sáo hay hót, sáo xám và sáo đen, sáo đầu xám, sáo mày trắng - vô số chim chạy đi chạy lại trên bãi cỏ, vỗ cánh và tắm trong vũng nước rộng. Đúng là một cuộc đại hội toàn thể của các loài chim hay hót.

Mấy con chó bị cột vào gốc cây không hiểu vì sao bỗng sủa toáng lên và ngơ ngác nhìn một cái gì đó trên mặt đất.

- Kia, sấm làm ra đấy, - người hàng xóm nói và chỉ tay vào chỗ mấy con chó đang dán mắt nhìn.

Một chú ếch lưng lấp lánh ướt nhảy thẳng về phía mấy con chó, và đúng khi tưởng như vấp vào chúng liền đột ngột đổi hướng và ném mình vào vũng nước rộng. Ếch nhái đang hồi sinh, và dường như tiếng sấm đã làm nên điều đó: cuộc sống của loài ếch gắn liền với tiếng sấm - khi sấm nổ là lúc ếch nhái hồi sinh và nhảy ra, lưng ẩm ướt lấp lánh dưới nắng, và tất cả đều hướng tới vũng nước lớn nơi đây. Tôi bước đến gần vũng nước, cả lũ đều thò đầu lên nhìn tôi: đúng là những chú chàng tò mò!

Vô số côn trùng bay đến sưởi nắng, và bao nhiêu là chim trên bãi cỏ! Nhưng hôm nay vừa ốm dậy, tôi không muốn truy tìm tên của chúng, hôm nay tôi cảm nhận toàn bộ cuộc sống của thiên nhiên một cách tổng thể và tôi không cần những tên gọi riêng. Tôi cảm thấy có một mối quan hệ thân thuộc với tất cả các sinh vật bay, bơi, chạy này, đối với mỗi loài trong lòng tôi đều có một hình ảnh ghi nhớ riêng, sau hàng triệu năm đọng lại giờ đây đang chảy trong huyết quản của tôi: tất cả đều có ở trong tôi, và chỉ cần nhìn và nhận biết.

Phát sinh từ cảm xúc sống, những ý nghĩ của tôi ngày hôm nay thành hình một cách thật đơn giản: có một thời gian ngắn vì trận ốm tôi đã rời xa cuộc sống, đã đánh mất một cái gì đó và giờ đây đang khôi phục lại. Cũng như hàng triệu năm trước đây chúng ta đã đánh mất đôi cánh, một đôi cánh cũng tuyệt vời như đôi cánh hải âu, và vì

chuyện đó xảy ra đã rất lâu nên giờ đây chúng ta mới nhìn chúng
ngưông mộ đến vậy.

Chúng ta đã đánh mất khả năng bơi như cá, lặn lư trên cái sào gắn
vào thân cây lớn, thiên di từ miền đất này sang miền đất khác như
những hạt giống bay, và chúng ta say mê tất cả những cái đó bởi vì tất
cả đều từng là của chúng ta, chỉ có điều đó là chuyện đã từ lâu, rất lâu
rồi. Chúng ta nhất thống với toàn thể thế giới, bây giờ chúng ta khô
phục mối quan hệ ấy với sức mạnh của sự quan tâm ruột thịt và bằng
chính cách đó chúng ta khám phá ra cái riêng của mình trong những
con người có lối sống khác, thậm chí là trong các loài động vật, thậm
chí trong các loài thực vật...

Tới giữa trưa, cũng như hôm qua, khi tiếng sấm vang lên ì ầm,
mưa ẩm áp bắt đầu rơi. Chỉ sau một giờ, lớp băng trên mặt hồ từ màu
trắng đã chuyển thành trong suốt, tiếp nhận vào mình, tựa như nước
ven bờ, màu xanh của bầu trời khiến tất cả tiếp liền như một mặt hồ
xanh mênh mông.

Sau buổi hoàng hôn, sương bắt đầu giăng trên những lối mòn
trong rừng, và cứ sau mười bước chân lại có một đôi chim đa đa bay
vụt lên. Gà lôi thả sức thì thầm, cả khu rừng thì thầm và rì rào. Đám
dễ giun cũng hòa giọng theo.

Trong màn đêm, ở phía ngoài thành phố, có ba nguồn ánh sáng
cùng chiếu rọi: phía trên là những ngôi sao xanh, nơi chân trời là ánh
điện vàng của khu dân cư, còn trên mặt hồ là những luồng sáng lớn
gần như đỏ rực của thuyền đánh cá. Khi một vài luồng sáng đó tiến
đến gần bờ, chúng tôi thấy có cả khói và hiện ra những người cầm
đinh ba xiên cá trong tay, cảnh tượng đó gợi nhớ đến những hình
người cùng những con rồng trên bình cổ Olivia và Pantikápaion.⁽⁸⁾

Tiếng hát họa mi đầu tiên

Onơi hợp lưu con sông đổ vào hồ, một tiếng chim nào đó bỗng rống lên trong bụi liêu. Đó là con vạc rạ, một loài chim lớn màu xám có tiếng kêu như bò rống, với cơ thể cỡ ít nhất phải bằng con hà mã. Rồi tất cả lại trở nên tĩnh lặng hoàn toàn. Hồ trong vắng vắt vì sau một ngày toàn bộ mặt nước đã kịp được gió rửa sạch, và mỗi một âm thanh nhỏ nhất đều có thể nghe thấy từ rất xa.

Con vạc rạ đang hút nước, có thể nghe rất rõ điều đó, sau đấy là tiếng “ực!” vang lên trong không gian yên ả xung quanh, một, hai, rồi ba tiếng; im lặng khoảng mười phút rồi lại “ực!”, cứ thế ba, bốn lần - chúng tôi chưa bao giờ được nghe hơn sáu lần.

Bị ám ảnh bởi câu chuyện ở vùng Usoli về một người đánh cá ôm đáy chiếc thuyền độc mộc của mình bị sóng lật trôi nổi khắp mặt hồ, tôi giữ lái chạy dọc theo bóng râm của dải bờ, và nghe như có tiếng họa mi đang hát. Ở một nơi xa xa, đàn sếu gọi nhau ồn ã trước lúc ngủ, và ngồi trong thuyền, chúng tôi nghe rõ cả những âm thanh nhỏ nhất trên hồ: những con vịt đầu đỏ huýt lên khe khẽ, vịt mặt trắng cãi nhau chí chóc, và tiếp theo là hoà âm của tất cả các giống vịt, tiếng khàn khàn của con vịt trời đực đập mái ở nơi nào đấy rất gần. Đây đó, những chú cốc trắng và vịt lặn vươn cổ lên trên mặt nước như những cột mốc di động. Trong búng nước màu hồng bắn vồng lên, hiện ra một cái bụng trắng phếu của con cá măng nhỏ và cái đầu đen của con cá to ngoạm lấy nó.

Rồi toàn bộ bầu trời phủ kín mây, tôi không tìm thấy một điểm nào để có thể định hướng chính xác vì thế cứ cho thuyền men theo mé trái, phải khó khăn lắm mới nhận thấy dải bờ đã tối om. Mỗi khi con vạc rạ rống lên, chúng tôi lại bắt đầu đếm, lấy làm ngạc nhiên trước âm thanh này và đoán xem nó sẽ rống mấy lần. Thật lạ là có thể nghe tiếng rống của con vạc rạ rất rõ trong khoảng cách hai dặm, rồi ba dặm, và cứ thế không ngớt trong suốt bảy dặm, cho đến khi nổi lên giọng hát của vô số họa mi trên dãy núi Gremiatri.

Bọ dùa

Hoa dã anh còn chưa thoi nở, những cây liễu sớm cũng chưa phát tán hết hạt của mình mà thanh lương trà đã đơm nụ; cả táo, cả phượng vàng - tất cả đều theo nhau đồng loạt nở hoa vào mùa xuân này.

Bắt đầu chuyển bay đồng loạt của loài bọ dùa.

Mặt hồ buổi sáng yên ả phủ một lớp hạt giống của các loài cỏ cây nở hoa. Tôi bơi thuyền và để lại phía sau một vệt nước trông từ xa như một con đường trên mặt hồ. Vệt nổi trên mặt nước tạo thành vòng tròn nhỏ, còn nơi cá ngoi đầu lên là một lỗ con.

Rừng và nước ôm ấp nhau.

Tôi đi ra bờ hồ thưởng thức hương thơm của những chiếc lá úc nhựa. Một cây thông lớn ngã dài trên mặt đất, cành lá đã được chặt trĩu đến tận ngọn ngổ ngang nằm lẫn với đám lá trăn, lá liễu hoàn diệp đã héo úa; và tất cả những cái đó gộp lại, tất cả những bộ phận đã bị thương tổn của cây thông trong quá trình héo mục cũng lan tỏa ra một mùi hương tuyệt vời dễ chịu khiến những con vật không hiểu làm sao có thể sống và thậm chí chết mà vẫn tỏa hương thơm cảm thấy vô cùng kinh ngạc...

Cơn giông

Gần tới bữa trưa, gió nổi lên rất mạnh, trong rừng liễu ken dày vẫn còn chưa phủ kín lá những thân cây va đập vào nhau phát ra âm thanh khiến ta cảm thấy có cái gì đấy bất an. Chiều đến, một cơn giông khá mạnh nổi lên, con chó Lada hoảng sợ trốn vào gầm giường của tôi. Nó gầm như phát rồ lên, và điều đó kéo dài gần như suốt cả đêm mặc dù cơn giông đã qua từ lâu. Chỉ đến sáu giờ sáng, tôi mới lòi được nó ra sân và chỉ cho nó thấy tiết trời ban mai tốt lành, tươi mát như thế nào. Lúc bảy giờ, nó mới nhanh chóng bình tâm trở lại.

Dã anh tàn hoa

Những cánh hoa trắng rắc đầy trên đám ngưu bàng và tầm ma, trên mọi thứ cỏ xanh: hoa dã anh bắt đầu tàn. Thay vào đó, những cây cơm cháy và bên dưới nó là dâu đất lại đang nở hoa. Đôi ba nụ linh lan cũng vừa mở cánh, lá liễu hung hung dần ngả sang màu xanh dịu, yếm mạch nhú mầm non ken đặc khắp cánh đồng đất đen như những chú lính xanh nhỏ bé. Nơi đầm lầy cỏ lác mọc cao trải bóng xanh xuống vực sâu tối sẫm, cung quăng bơi rớt rít trong làn nước đen, đàn chuồn chuồn biếc lượn trên bãi cỏ lác rậm rì.

Tôi bước đi trên lối mòn trắng giữa những bụi tầm ma; mùi tầm ma đậm đặc khiến toàn thân bắt đầu ngứa ngáy. Vừa phát ra những tiếng kêu lo lắng, gia đình nhà sáo vừa cố đuổi con quạ hung ác đi thật xa khỏi tổ của mình. Tất cả thật thú vị: mỗi một điều nhỏ nhặt trong cuộc sống của vô số các con vật đều kể về sự vận động giao hoan của toàn bộ cuộc sinh tồn trên mặt đất.

Khúc cây nhiều mấu

Bụi phấn từ các loại cây đang nở hoa rắc đầy dòng sông trong rừng khiến hàng cây cao trên bờ và những đám mây không còn soi được bóng của mình xuống mặt nước. Chiếc cầu đi qua sông mùa xuân từ bờ này sang bờ kia là một khúc cây nhiều mấu được treo rõ cao khiến bạn có thể ngã và bị thương.

Bây giờ thì chẳng ai cần đến khúc cây - cầu ấy nữa vì đã có thể đơn giản lội qua sông theo lòng đầy đá cuội. Nhưng có một con sóc đang đi trên cây cầu đó và ngậm trong miệng một vật gì dài dài. Nó dừng lại, làm việc gì đấy với cái vật dài dài, - có thể là nó ăn, - rồi đi tiếp. Ở cuối cây cầu, tôi thử dọa con sóc với hi vọng nó sẽ đánh rơi mồi để tôi xem đó là cái gì, hoặc có thể nó sẽ nhảy lên cây liễu. Sóc ta hoảng sợ quả thật đã nhảy phốc lên cây liễu cùng với miếng mồi, nhưng nó không dừng lại ở đó mà từ ngọn liễu, vẫn không chịu nhả miếng mồi, làm một cú nhảy dài lên cây vân sam rồi lẫn mất trong đám lá cành rậm rạp.

Tơ liễu hoàn điệp

Tôi chụp ảnh những chùm hoa hoàn điệp liễu đang buông tơ. Những con ong bay ngược nắng, ngược gió trông như những túm tơ, và bạn thậm chí sẽ không phân biệt được đó là tơ hay là ong, hay là hạt cây bay tìm nơi nảy mầm, hay là côn trùng đang lượn kiếm mồi.

Trời bật gió đến mức sau một đêm tơ hoàn điệp liễu đọng trắng trên những con đường, những hồ nước lạnh trông như tuyết phủ. Tôi nhớ lại một khu rừng hoàn điệp liễu rậm rạp với lớp tơ phủ dày mặt đất; chúng tôi châm lửa đốt, ngọn lửa lan rất nhanh, và lớp tơ trong nháy mắt đã hóa thành tro đen mịn.

Tơ liễu bay là một sự kiện lớn lao của mùa xuân. Vào thời gian này nào họa mi, nào tu hú, và cả vàng anh nữa đua nhau hát. Và cùng lúc, cả những chú chim liêu tiêu mùa hè cũng lên tiếng hòa theo.

Mùa tơ liễu bay mỗi khi xuân về có một cái gì đó làm tôi xót xa: sự phung phí hạt giống ở đây thậm chí còn lớn hơn so với mùa cá đẻ trứng, và điều này ám ảnh tôi đến bất an.



Trong khi các cây liễu hoàn điệp cổ thụ buông tơ thì những cây non thay chiếc áo nâu thiếu thời của mình sang tấm áo xanh, chẳng khác gì các cô gái làng trong ngày hội của năm, lúc mặc bộ cánh này, khi diện bộ váy khác.

Sau mưa, mặt trời nóng bỏng đã biến khu rừng thành một nhà ươm kính lớn với mùi hương ngây ngất, mụ mị của sự sinh trưởng và mục rữa: đó là sự sinh trưởng của những chồi bạch dương, cỏ non và sự mục rữa, cũng thơm hương nhưng theo cách khác, của những lá cây năm ngoái. Vạt cỏ khô, đồng rơm cũ, những mô đất úa vàng - tất cả bây giờ đều phủ cỏ xanh. Những chùm hoa bạch dương cũng ngả màu lam biếc. Từ cây liễu hoàn điệp những hạt hình sâu kền bay tán ra tứ phía và bám lên tất cả mọi thứ. Ở nơi kia, cách đây chưa lâu chùm hiệt thảo rậm của năm trước hãy còn phơ phất vươn cao không biết bao lần khiến thỏ cùng chim rừng hoảng sợ, nay đám hạt liễu hoàn điệp rơi xuống đã làm nó gãy rạp và lớp cỏ xanh mới sẽ mọc lên che nó khuất dạng; nhưng điều đó sẽ không xảy ra ngay lập tức, bộ xương cũ vàng khô của rừng sẽ còn phải mất khá nhiều thời gian để

khoác lá lên mình hóa thành một cơ thể xanh non của mùa xuân mới.

Đã ba ngày gió cần cù vãi hạt giống mà mặt đất tham lam không biết mệt vẫn cứ đòi thêm. Mỗi khi có ngọn gió nổi lên, hạt liểu hoàn diệp lại bay bay dày đặc. Những hạt hình sâu kền phủ kín khắp mặt đất. Hàng triệu hạt rải xuống nhưng chỉ có không nhiều trong số hàng triệu đó nảy mầm, dù vậy rừng liểu hoàn diệp ngay từ đầu đã mọc rậm đến nỗi thỏ nếu lỡ gặp nó trên đường đi thì cũng phải chạy vòng qua.

Nhưng chẳng bao lâu nữa giữa đám cây con sẽ khởi đầu cuộc chiến của rễ để giành đất và của cành để giành ánh sáng. Những cây liểu hoàn diệp mọc dày sẽ bắt đầu thưa dần đi; và đợi lúc rừng cao ngang đầu người, thỏ sẽ tới gặm ăn vỏ cây. Khi loài cây này - vốn ưa ánh sáng - đã vươn lên đủ cao thì dưới tán của chúng, rụt rè áp mình bên các thân liểu hoàn diệp, những cây vân sam giỏi chịu thiếu nắng bắt đầu lớn lên, dần dà chúng cao vượt cả liểu hoàn diệp. Rồi đến lúc tán cây rợp bóng của rừng vân sam sẽ che phủ và làm còm ngọt những ân nhân ưa ánh sáng có những chiếc lá nhỏ luôn rung rinh của chúng...

Khi cả tầng rừng liểu hoàn diệp đã lụi chết và gió lạnh Sibiri ập đến gào rít thế vào chỗ của nó trong rừng vân sam lá nhọn, có một cây vẫn còn sống sót ở đâu đó ven bìa rừng trống, nhưng trên thân cây đầy những bông, những máu; chim gõ kiến sẽ tìm đến khoét tổ; chim sáo đá sẽ tới cư ngụ trong tổ của chim gõ kiến; cả bồ câu rừng, sơn tước, sóc và chồn đều sẽ cùng đến góp mặt. Rồi khi cái thân gỗ to lớn ấy đổ xuống, vào mùa đông lũ thỏ sống quanh đó sẽ tìm đến gặm vỏ cây, sau thỏ là cáo: và nơi đây sẽ thành một câu lạc bộ các loài thú.

Vậy là, cũng giống như khi miêu tả cây liểu hoàn diệp này, cần phải miêu tả toàn bộ thế giới rừng được gắn kết bởi một điều gì đó.

Chú ếch bất mãn

Lũ ếch nhao nhác khiến mặt nước cũng phải dợn sóng. Sau đó, chúng nhảy lên bờ và tỏa đi mọi hướng: chiều đã buông. Cứ một bước chân lại gặp một công dân ếch. Trong đêm ấm áp này, tất cả bờ đoàn nhà ếch đều gừ gừ khe khẽ, thậm chí đến những ông ếch không hài lòng với số phận cũng gừ gừ: vào một đêm như thế thì cả những cá nhân bất mãn cũng cảm thấy dễ chịu, - và không dừng được, như mọi con ếch khác, chúng cũng cất giọng gừ gừ.

Chú tôm đầu tiên

Sấm ì ầm và mưa rơi, những tia nắng chiếu xuyên qua mưa, một dải cầu vồng rộng nằm vắt ngang bầu trời. Vào đúng lúc đó, đã anh nở bung hoa, những bụi phúc bồn tử đại sát mé nước trở nên xanh thắm. Khi ấy, từ một cái hang tôm nào đó, chú tôm đầu tiên lộ đầu ra và vung vẩy những sợi ria.

Buổi sáng ngân vang

Một buổi sáng ngân vang, hạnh phúc. Hạt sương thuần khiết đầu tiên. Cá búng mình nhảy lên mặt nước. Trên đồi, hai chàng gà lôi trống ưỡn mình gọi mái; cùng với chúng là sáu nàng gà lôi mái. Một chàng trống đi vòng quanh đám mái như nai đực đi tuần canh những ả nai cái của mình. Gặp chú trống tình địch trên đường, chàng ta xù lông đánh đuổi đi, rồi lại tiếp tục cuộc tuần du vòng quanh, rồi lại gặp, lại đánh nhau...

Những chùm liễu sớm sáng bừng lên trong cánh rừng màu xám. Những tia nắng phản chiếu trên đám liễu trông như những chú gà con lông vàng mới nở, và tất cả tỏa ra mùi hương mật ong ngọt lịm.

Những dòng sông hoa

Ở nơi trước kia là luồng nước xuân vùn vụt chảy bây giờ là những dòng sông hoa. Tôi cảm thấy thật dễ chịu khi đi xuyên qua cánh đồng cỏ này, và tôi nghĩ: “Vậy có nghĩa là những luồng nước xuân đục ngầu chảy qua đây chẳng phải là vô ích”.

Ven rừng ngập nắng

Vào thời điểm bắt đầu của một ngày và của một năm có một điểm giống nhau: ven rừng luôn là nơi trú ngụ của sự sống.

Mặt trời thức giấc, và tia nắng ấm dọi đến nơi nào là ở đó vạn vật bừng tỉnh; còn ở phía dưới, trong những khe tối sâu và ẩm, giấc ngủ có lẽ kéo dài đến bảy giờ.

Sát bìa rừng, lanh mọc cao khoảng nửa tấc; và mọc cùng đám lanh là cỏ tháp bút. Thật là một cảnh đẹp diệu kì của Phương Đông: những ngọn cỏ tháp bút trông tựa tháp nhà thờ đạo Hồi, trong sương, trong những tia nắng của mặt trời đang lên!

Chuồn chuồn ngô

Khi những ngọn cỏ tháp bút khô sương, những con chuồn chuồn ngô trở thành những cọc tiêu và đặc biệt sợ bóng râm.



Suối rừng

Nếu muốn hiểu hồn rừng bạn hãy tìm đến một dòng suối trong rừng và đi theo ven bờ của nó ngược lên thượng nguồn hay xuôi xuống hạ lưu.

Tôi đã đi dọc theo bờ dòng suối rừng yêu quý của tôi vào lúc xuân mới chớm về, và đây là những gì tôi thấy, tôi nghe và tôi suy nghĩ.

Tôi thấy ở chỗ nước nông dòng suối vấp phải một chùm rễ vân sam, và thế là nó sủi bọt và róc rách thì thầm nơi chùm rễ. Vừa mới sinh ra, đám bọt nước liền trôi nhanh theo dòng suối và vỡ tung, còn một phần tụ lại bên chướng ngại vật mới ở phía dưới tạo thành đụn trắng như tuyết có thể nhìn thấy từ xa.

Trên đường, dòng nước gặp thêm nhiều vật cản mới, nhưng nó chẳng thể làm gì khác ngoài việc gom mình thành những luồng nhỏ như đồn căng cơ bắp trong cuộc chiến không tránh khỏi.

Sóng nước lung linh nằng hắt bóng lên thân những cây vân sam và lên bãi cỏ, những vệt bóng lướt chạy trên cỏ trên cây, và trong cái lung linh xao động ấy nảy sinh ra âm điệu, có cảm giác như cỏ đang lớn dần lên trong tiếng nhạc và ta nhìn thấy nhịp nhảy của những vệt bóng kia.

Từ dải lạch rộng cạn lòng nước dồn vào một vũng sâu và hẹp, - chính cảnh tượng con suối lặng lẽ nén hẹp dòng lại đó gọi cho ta cảm tưởng nước đang gồng căng cơ bắp của mình; và mặt trời cũng hưởng ứng theo, hắt vệt bóng loang loáng của luồng nước chạy dọc theo những thân cây và những bãi cỏ ven bờ.

Lại gặp một chướng ngại vật lớn, và dòng suối dường như nổi giận, từ xa có thể nghe rõ tiếng nước vỗ bất bình. Nhưng không phải là sự yếu đuối, cũng không phải lời than vãn, không phải nổi thất vọng, - nước không biết đến những cảm xúc đó của con người. Mỗi dòng suối tin tưởng rằng nó sẽ đi đến tận miền nước tự do, và dù có vấp phải núi đá, dẫu đó là ngọn Elbrus⁽⁹⁾ đi chẳng nữa, suối cũng xẻ đôi ngọn Elbrus đó ra và sớm hay muộn sẽ đi tới đích.

Những gợn sóng lăn tăn trên mặt nước hắt ánh mặt trời, và những vệt bóng như khói mờ lướt bất tận trên cây trên cỏ, và trong tiếng nhạc của suối những mầm non mở chồi căng nhựa, và những ngọn cỏ dưới nước trên bờ cùng lớn vượt lên cao.

Còn đây là vực nước sâu êm đềm ôm một thân cây đổ nằm trong lòng nó; vô số loài cung quăng tung tăng trên mặt nước phẳng lặng vẽ nên những gợn sóng lăn tăn.

Trong thanh âm rì rầm cố nén lại của nước, những luồng nhỏ tự tin chảy đi và trong niềm vui sướng không thể không róc rách gọi nhau: những luồng nước mạnh gặp nhau, gọi nhau và chia sẻ, hoà vào nhau, nhập lại thành một dòng lớn: đó là tiếng nói của tất cả những luồng nước hội đến và rẽ đi các ngã. Nước chảy chạm vào nụ của những cây hoa vàng mới đơm, và cây đung đưa nụ tạo thành những gợn sóng lung linh trên mặt nước. Cứ thế, sự sống của dòng suối trôi đi khi thì với những bong bóng và bọt nước, lúc ở trong tiếng gọi nhau hân hoan giữa những vệt bóng nhảy múa và những bông hoa.



Một thân cây đổ từ lâu nằm chắn ngang lòng suối đã lên rêu xanh rì nhưng dòng chảy vẫn tìm được cho mình con đường thoát ở dưới thân cây và hăm hở trôi xuôi cùng những vệt bóng hắt lấp loáng.

Một vài ngọn cỏ đã từ lâu vượt lên trên mặt nước và giờ đây đứng giữa luồng chảy liên tục nghiêng mình chào và đáp lễ những vệt bóng hắt lung linh lẫn dòng trôi của suối.

Nào có sá gì bao chướng ngại trên đường, mặc cho tất cả! Chính chướng ngại lại làm nên cuộc sống: ví thử không có những vật cản trở ngăn, dòng nước đã lập tức trôi tuột ra đại dương một cách vô hồn - giống như sự sống bí ẩn rời bỏ cái xác không còn sinh khí.

Trên đường chảy xuất hiện một vùng đất trũng sâu và rộng. Dòng suối không tiếc nước lấp đầy ngay nó và lại tiếp tục cuộc hành trình, để đầm nước lặn vừa được tạo ra ở lại sống cuộc đời riêng.

Một bụi cây lớn bị những khối tuyết mùa đông đọng lại uốn cong đang buông vô số cành lá xuống suối giống như một con nhện xám

nằm xôm trên dòng nước đục đưa những chiếc chân dài.

Trôi theo dòng nước có cả hạt vên sam và hạt liểu hoàn điệp.

Toàn bộ quãng suối chảy xuyên qua khu rừng là con đường của một cuộc đấu tranh dài, và như thế thời gian được tạo ra ở đó.

Và như thế cuộc đấu tranh kéo dài, và cuộc sống và ý thức của tôi kịp sinh ra trong quãng dài của cuộc đấu tranh ấy.

Đúng vậy, nếu như không có các trở ngại trên từng bước đường suối chảy, có lẽ nước đã lập tức trôi tuột đi và nói chung đã chẳng có sự sống của thời gian.

Trong cuộc đấu tranh của mình, dòng suối phải nỗ lực, từng luồng nước như các cơ bắp gồng xoắn lại, nhưng tuyệt nhiên không thể nghi ngờ rằng sớm hay muộn nó sẽ đổ ra đại dương đến với miền nước tự do, và chính cái “sớm hay muộn” đó là thời gian đích thực thời gian, là sự sống đích thực sự sống.

Những luồng nước gọi nhau, căng ra giữa đôi bờ hẹp, nói lên lời của mình: "Dù sớm", "Dù muộn". Cứ như vậy, suốt ngày đêm chúng róc rách lời nguyện “Dù sớm hay muộn” đó. Và chừng nào chưa chảy hết giọt cuối cùng, chừng nào con suối mùa xuân còn chưa khô cạn, nước sẽ còn lập đi lập lại không biết mệt: “Sớm hay muộn, chúng ta sẽ ra đại dương”.

Ven bờ, dòng nước mùa xuân bị cắt đọng lại tạo thành cái đầm tròn nhỏ, và một chú cá măng từ cơn lũ trước bị giam lại ở đó.

Nếu bạn đột nhiên đến nơi thật yên tĩnh của dòng suối thì bạn sẽ được nghe khắp khu rừng tiếng chim hồng tước hót réo rắt, tiếng chim di hoa sột soạt trong đám lá già.

Hoặc cũng có khi bạn gặp những luồng nước mạnh, dưới một góc nghiêng cả dòng suối đang chia đôi luồng nhập lại và dồn toàn lực quật vào ụ đất dốc đứng vững chãi được gia cố bằng vô số rễ của một cây vên sam đại thụ.

Tôi khoan khoái ngồi nghỉ trên đám rễ cây vên sam và lắng nghe tiếng những tia nước mạnh tự tin gọi nhau phía dưới - chúng đang

chia sẻ với nhau lời nguyện “Dù sớm hay muộn” của mình.

Trong một cánh rừng liễu hoàn điệp nhỏ, nước ngập sâu như một cái hồ; rồi dần hẳn về một góc, từ bờ dốc cao đến cả mét, nước đổ ập xuống xuôi và bắt đầu chảy róc rách nghe xa. Còn trên mặt hồ lao xao gợn sóng, bóng liễu hoàn điệp lộn ngược ken nhau san sát trong làn nước như những con rắn nhỏ liên tục chạy xuống dưới nhưng không thể nào chạy thoát khỏi chính mình.

Dòng suối đã kết chặt tôi với nó, khiến tôi không thể rời xa, vì như thế sẽ rất buồn.

Tôi rẽ sang một con đường rừng, cỏ ở đây mọc thấp, xanh như thứ cỏ độc, hai bên sườn có hai vết bánh xe đầy nước đọng.

Trên những cây bạch dương non nhất, mầm đã nhú lên xanh biếc lóng lánh ứ nhựa thơm nhưng cả khu rừng vẫn chưa nảy lá, và năm nay có một con chim tu hú đã bay về khu rừng còn trụi lá này: chim tu hú bay về rừng trụi bị coi là điềm xấu.

Vậy là đã năm thứ mười hai tôi đi qua bãi dẫn cây này thật sớm, khi mùa xuân chưa kịp khoác áo mới mà chỉ có cây dầu đắng, sen gió và anh thảo đã đâm chồi.

Những thân cây cao, những lùm cây bụi cho đến các gốc cây - tất cả ở đây đều thân thuộc với tôi đến mức có cảm giác như bãi dẫn cây hoang dại đã trở thành một khu vườn cho tôi: mỗi bụi cây, mỗi gốc thông, mỗi thân vân sam tôi đều âu yếm vỗ về, và tất cả chúng là của tôi, dù tôi có gieo trồng hay không, đây là mảnh vườn riêng của tôi.

Từ “khu vườn” này của mình, tôi quay trở lại dòng suối và đứng nhìn ở đây “biến cố trọng đại” của rừng: một cây vân sam cao lớn bị nước chảy ruỗng hết gốc rễ ngã rạp, vắt ngang lòng suối với toàn bộ những quả cũ quả mới còn treo chi chít và vô số cành lá rậm rạp; những luồng nước nhỏ vấp vào từng cành cây rồi chảy đi, vừa gọi nhau vừa nhắc đi nhắc lại: “Dù sớm hay muộn”...

Rời khu rừng tĩnh lặng, dòng suối chảy ra một bãi trống, và dưới những tia nắng ấm áp chan hòa nó duềnh lên thành một lạch nước rộng. Ở đây, từ dưới nước vươn lên bông hoa vàng đầu tiên, và đám trứng ếch sắp nở trông giống những tầng ong, qua lớp vỏ trong suốt

nhìn thấy rõ những con nòng nọc đen. Đàn ruồi đông vô vàn màu lam nhạt, bé như bọ chết, bay sát mặt suối, có lúc sa xuống nước, từ đó bay lên rồi lại rơi xuống, tưởng như cả cuộc đời ngắn ngủi của chúng chỉ để làm việc ấy. Một chàng bọ nước sáng lóng lánh như đúc bằng đồng xoay tròn trên mặt nước tĩnh như tờ. Chú ong bụng kiếm nháy nhót ngang dọc nhưng không làm mặt nước mảy may lay động. Nàng bướm lưu huỳnh kèn càng và sặc sỡ bay lượn trên mặt suối phẳng gương. Dăm vũng nước con lặn lờ quanh lạch phủ kín cỏ và hoa. Mấy chùm tơ trên cây liễu sớm đã nở trông hết đàn vịt con lông vàng chóc.

Không hiểu có chuyện gì đang xảy ra với dòng suối này? Một nửa số nước bỗng chảy rẽ sang bên thành một nhánh riêng, còn nửa kia thì chuyển sang hướng khác. Có thể, trong cuộc đấu tranh cho niềm tin “Dù sớm hay muộn” nước đã tự chia rẽ mình: một nửa cho rằng con đường này sẽ đến đích sớm hơn, còn nửa kia nhìn thấy lộ trình ngắn hơn ở hướng khác; và thế là hai nửa rời nhau, chia ra chảy hai hướng thành một vòng tròn rộng bọc lấy hòn đảo lớn ở giữa, rồi hờn hờ nhập lại và hiểu ra rằng: không có những con đường khác nhau cho nước, tất cả mọi hướng đi dù sớm hay muộn cũng đều dẫn nước đến đại dương.

Và con mắt tôi được ve vuốt, và bên tai lúc nào cũng nghe “Dù sớm hay muộn”, và mùi hương của nhựa cây dương liễu và của chồi bạch dương hòa vào nhau thành một, và tôi cảm thấy rằng không thể có gì tốt hơn thế, tôi không còn phải ước mong đi đâu nữa hết. Tôi ngồi xuống giữa đám rế, lưng tựa vào thân cây, mặt ngoảnh ra phía nắng ấm, và phút giây tôi mong chờ đã đến.

Dòng suối của tôi đã ra đến đại dương.

Bông cúc dại

Ôi, thật là vui biết mấy! Trên bãi cỏ trong rừng tôi bỗng bắt gặp một bông hoa cúc dại, bông hoa “yêu - không yêu” bình thường nhất! Trong cuộc hội ngộ vui vẻ này, tôi lại trở về với ý nghĩ rằng, rừng chỉ cởi mở trước những ai có lòng quan tâm thân thiết tới các sinh vật của nó. Cũng như bông cúc dại đầu tiên này, khi trông thấy một con người đang bước đi, nó liền đoán “Yêu? -

không yêu?”. “Không để ý gì, đi qua không nhìn thấy, không yêu, chỉ yêu bản thân mình. Hay là đã nhìn thấy... Ô, mới vui làm sao: anh ta đang yêu! Mà nếu anh ta yêu thì mọi điều đều tốt đẹp: nếu anh ta yêu thì thậm chí có thể hái cả hoa”.



Những trái linh sam đỏ

Những giọt sương lạnh và ngọn gió mát ban ngày làm dịu đi cái oi ả của mùa hè. Và bởi vậy vẫn có thể đi vào rừng, còn không mùa này buổi trưa có vô số mòng trâu, sáng và chiều thì hung nhúc muỗi. Bây giờ quả đúng là lúc để những con ngựa đã phát điên lên vì lũ mòng trâu kéo xe phóng thẳng ra đồng.



Trong buổi sáng nắng trong lành này tôi đi vào rừng theo lối mòn qua những cánh đồng. Đám công nhân đang bình thản nghỉ ngơi, hơi nước phả ra như mây vây quanh mình. Khắp bãi cỏ rừng phủ đầy sương lạnh, côn trùng say ngủ, nhiều loài hoa còn chưa mở cánh. Chỉ có những chiếc lá liễu hoàn diệp xào xạc, mặt lá nhũn nhụi bên trên đã ráo ẩm, còn ở mặt phía dưới sương mượt mà vẫn còn đọng lại như đám hạt cườm nhỏ.

- Xin chào các bạn vân sam thân mến, các bạn có khỏe không, có gì mới không?

Và chúng đáp lại rằng tất cả đều tốt lành, rằng đến giờ những quả vân sam non màu đỏ đã lớn được một nửa kích thước của mình. Đây là sự thực, có thể kiểm chứng điều đó: trên cây, những quả vân sam già rỗng ruột vẫn còn treo cạnh những quả non.

Từ chỗ bạt ngàn vân sam, tôi đi ra bìa rừng đầy nắng; trên đường đi trong chỗ rừng rậm, tôi bắt gặp một bông hoa linh lan, nó vẫn còn

giữ được nguyên vẹn dáng vẻ của mình, chỉ hơi ngả vàng một chút và không còn toả hương thơm nữa.

Cỏ nở hoa

G iống như hắc mạch mọc ngoài đồng lúa, tất cả các loài hòa thảo cũng bắt đầu nở hoa trên đồng cỏ, và gặp khi cơn trùng chạm vào bụi phấn hoa bao phủ lên ngọn cỏ như đám mây vàng óng ả.

Cả đồng cỏ nở rộ hoa, đến cả đám mã đề, - mã đề nào có phải là cỏ, - thế mà cũng ngập trong những nụ hoa như hạt cườm trắng.

Cỏ đuôi ngựa, cỏ phế hình, đủ các loại những bông gié, những nụ cúc áo và những quả con xinh xinh trên đầu ngọn cỏ nghiêng mình chào đón chúng tôi. Biết bao cuộc đời của chúng đã qua đi trong chùng ấy năm tháng chúng ta sống trên đời mà dường như ta không nhận ra, - vẫn những bông, những nụ ấy, những người bạn cũ thân thương ấy. Xin chào, một lần nữa xin chào, các bạn thân yêu!



Dã tường vi nở hoa

Có lẽ từ dạo mùa xuân dã tường vi đã len vào áp tận cây hoàn diệp liễu non; còn bây giờ, vào dịp hoàn diệp liễu mừng ngày thánh lễ của mình, dã tường vi nở bừng những đoá hồng đại đỏ thắm và thơm hương ngào ngạt. Ong vò vẽ và ong mật lượn quanh náo nức, ong đất ca giọng trầm, tất cả cùng bay đến chúc mừng hoàn diệp liễu rồi trong tiệc vui thánh lễ uống sương trong và lấy mật mang về.

Vân sam và bạch dương

Vân sam chỉ đẹp khi có ánh mặt trời chiếu sáng rực rỡ: lúc ấy màu đen thường nhật của nó ánh lên xanh thẫm và mạnh mẽ nhất. Còn bạch dương đáng yêu cả vào những ngày nắng đẹp, cả vào những ngày u ám nhất, và cả trong mưa rơi.

Cây nấm của tôi

Trong rừng nấm, bãi trống này chìa tay cho bãi trống kia qua những đám cây bụi, và khi bạn đi qua những bụi cây này cây nấm của bạn sẽ đón bạn trên bãi trống. Ở đây chẳng cần phải kiếm tìm: nấm của bạn luôn nhìn về phía bạn.

Hoa tử la

Con bướm đen tuyền với đường viền mảnh mai màu trắng khi đậu lại có hình tam giác như con nhện.



Trong số những loài bướm nhỏ bé này có một cô nàng màu xanh da trời quen thuộc với tất cả mọi người. Khi đậu trên cọng cỏ, nàng bướm ấy trông tựa như một bông hoa. Đi qua, bạn sẽ không nghĩ đó là bướm mà là một bông hoa nhỏ: bông hoa tử la.⁽¹⁰⁾

Chè-Ivan

Thế là mùa hè đã đến, trong bóng râm mát dịu của rừng nàng dạ nữ⁽¹¹⁾ trắng như sứ nhẹ nhàng tỏa hương, và đứng cạnh gốc cây trong nắng gắt với tất cả dáng vẻ lộng lẫy của mình là nam vương của các cánh rừng chúng ta - chàng Chè-Ivan⁽¹²⁾.

Thú vật

Người ta thường mắng nhau là thú vật, thật chẳng còn gì thậm tệ hơn khi nói: “Đúng là dã thú!”. Mà trong lúc đó ở những con thú này vẫn giữ được một kho dự trữ vô hạn của sự hiền dịu. Biết bao nhiêu là tình yêu đã được cấy đặt trong tự nhiên - ta có thể chứng kiến điều đó khi lũ thú con bị tách lìa mẹ ruột của chúng và thay vào đó là một “mẹ” khác.

Một chú cáo con chưa mở mắt bị bắt ra khỏi tổ và đem cho con mèo có sữa nuôi, và mèo mẹ đã yêu nó một cách mù quáng, cáo con cũng quấn quýt với mẹ mèo nuôi nó như với mẹ ruột của mình.

Một con mèo nằm ổ, lũ mèo con bị bắt đem đi hết; không lâu sau mèo mẹ khác cũng đẻ trong cùng chiếc ổ đó, người ta để lại cho nó một mèo con. Thế là cả hai con mèo mẹ cùng nuôi một chú mèo con: khi mèo mẹ ruột vừa đi khỏi, con mèo kia liền chui vào ổ, dường như trong dòng sữa của nó có sức mạnh sai khiến kết thân với tất cả những gì và những ai xa lạ. Không chỉ chó sói, đến cả hổ cũng sẽ nhìn vào mắt ta rất mực hiền lành nếu con người nuôi nó từ bé và thay cho mẹ của nó.

Trong số tất cả các loài vật, chó có tình cảm quyến luyến đặc biệt đối với con người. Tình cảm này cũng giống tình yêu của những thú con chưa mở mắt với mẹ nuôi cho nó bú. Bị tách khỏi cuộc sống hoang dã, loài chó có lẽ giữ trong mình cái cảm giác mất hoàn toàn bà mẹ thiên nhiên và tin cậy thần phục con người như đối với mẹ của chúng. Cứ nhìn vào loài chó ta có thể nhận thấy rõ ràng nhất khả năng hiện diện của tình yêu trong một con thú và trong cả thiên nhiên hoang dã nói chung.

Nghĩa địa rừng

Người ta chặt một dải rừng làm củi và vì sao đó không mang đi hết mà bỏ lại trên bãi trống một số gỗ chất thành đống, đôi chỗ chúng hoàn toàn mất hút trong rừng liễu hoàn điệp non với những chùm lá to màu xanh sáng hoặc trong rừng vân sam rậm rạp. Với người am hiểu cuộc sống của rừng thì không gì thú

vị hơn những bãi dẫn cây như thế, bởi vì rừng là cuốn sách dấu kín sau bảy lần cửa khóa, còn bãi dẫn cây là một trang sách mở. Khi những cây thông bị đốn hạ, ánh nắng dội vào đến tận đây, vào bãi rừng trống, và nhờ thế những bụi cỏ khổng lồ được dịp mọc lên không để cho hạt thông và hạt linh sam kịp nảy mầm. Nhưng loài cây liễu hoàn diệp nhỏ, sum suê và tươi tốt thì chiến thắng cả cỏ và vươn lên cao, bất chấp tất cả. Khi rừng liễu hoàn diệp đã làm cho đám cỏ khổng lồ tàn lụi thì dưới tán che của chúng những cây vân sam ưa bóng râm mới bắt đầu mọc lên rồi dần dần phủ kín khu rừng, vì thế rừng vân sam thường thế chỗ cho rừng thông. Tuy nhiên, bãi dẫn cây này lại là một khu rừng tạp, nhưng cái chủ yếu là ở đây có những vạt rêu đất lầy, chúng đã sống lại và cảm thấy rất vui mừng từ khi bãi rừng bị đốn. Và thế là trên bãi dẫn cây này, bây giờ ta có thể đọc được toàn bộ cuộc sống của rừng, ở đây có đủ các loại rêu với những quả nhỏ xanh đỏ, có rêu đỏ và rêu xanh, rêu hình sao nhỏ và hình sao lớn, có cả những vạt địa y tuần lộc trắng hiếm thấy cùng một cây bạch dương lùn và chùm quả việt quất đỏ rực len lỏi bám vào thân nó. Khắp nơi, bên những gốc cây già và trên nền đen của chúng, những cây thông non, vân sam và bạch dương ánh rực lên trong nắng. Sự thay đổi mãnh liệt của cuộc sống tạo ra những niềm hi vọng tươi vui, và những gốc cây đen, những nấm mồ trần trụi của các cây cao lớn trước đây tuyệt nhiên không mang vẻ buồn đau như thường thấy trong những nghĩa địa của con người.

Cây cối chết theo những cách khác nhau. Chẳng hạn như cây bạch dương này, nó đã chết từ bên trong mà rất lâu ta vẫn ngỡ cái thân trắng của nó là cây sống, nhưng ở trong chỉ toàn là gỗ mục mà thôi. Cái khối mục xộp đó hút đầy nước và khá nặng: nếu lỡ va vào một cái cây như vậy và không đề phòng, các đoạn thân ở trên cao có thể rơi xuống gây thương tích, thậm chí giết chết người. Ta cũng thường nhìn thấy những gốc bạch dương đứng xum xuê như một bó hoa nhưng chỉ mỗi lớp vỏ cây còn lại bên ngoài giống như một vành cổ áo trắng là còn nhựa, chưa bị mục ruỗng; từ lớp mùn gỗ trong lòng cây mọc lên đầy hoa và những mầm non mới. Vân sam và thông sau khi chết sẽ bong vỏ trước tiên, vỏ cây rơi xuống từng mảng như những mảnh áo quần chất thành đống dưới gốc. Sau đó ngọn cây đổ, rồi đến lượt cành nhánh và cuối cùng là chính thân cây ụp xuống.

Vô số hoa, nấm, dương xỉ vôi vãi chen nhau đưa mình thế vào chỗ cây đại thụ vừa sụp đổ. Nhưng trước hết là chính cái cây đó, ở bên cạnh gốc cũ, vẫn sẽ tiếp tục tồn tại bằng cách nảy lên một mầm non

nho nhỏ. Từng mảng rêu xanh sáng hình hoa sao lớn chi chít quả nâu vôi vãi phủ kín các đoạn rễ trần trụi trước kia từng giúp cây đứng vững trong đất; trên lớp rêu đó thường mọc lên những cây nấm đỏ khổng lồ lớn như cái đĩa - nấm russula. Rồi những bụi dương xỉ xanh non, dâu đất đỏ, việt quất, hắc mai mọc lên bao quanh cảnh điêu tàn. Có khi không rõ vì có gì mà những dây nham lê cảm thấy cần thiết phải leo lên vắt ngang qua gốc cây; và nhìn kìa, chẳng mấy chốc những chùm quả nham lê đỏ thắm đã treo lủng lẳng trên những sợi chỉ mảnh với lá nhỏ li ti đặc biệt điểm tô cho gốc cây đã mục.

Rừng tối

Vào những ngày nắng đượm ở trong rừng râm tối thật tuyệt vời - nơi đây mát mẻ và đủ mọi sắc màu kì diệu: những con sáo hay giẻ cùi bay cắt ngang tia nắng trông tựa như chim thiên đường; trên đám lá thanh lương trà giản dị nhất của rừng cây bụi bồng lên thứ ánh sáng xanh như trong chuyện *Ngàn lẻ một đêm* của nàng Scheherazade.

Đi trong rừng, càng xuống gần bờ sông cây cối càng rậm rạp, không khí càng mát mẻ hơn; và cuối cùng, trong bóng râm tối giữa những bụi cây trăn và hoa bia chột hiện ra đầm nước lấp loáng với dải cát ẩm ướt ven bờ. Phải bước đi thật khẽ: bạn có thể bắt gặp con chim ngói đang uống nước. Sau đó bạn có thể quan sát những dấu chân của nó trên cát và bên cạnh đó là dấu vết của toàn bộ các cư dân sống trong rừng: kìa, có một chú cáo vừa chạy qua.

Sở dĩ gọi là rừng tối bởi lẽ mặt trời nhìn vào đây cũng như vào một ô cửa sổ nhỏ, không thể trông thấy hết mọi thứ ở bên trong. Chẳng hạn, mặt trời không thể thấy những hang chồn lửng và bên cạnh đó là bãi cát nhỏ lèn chặt cho lũ chồn con nô đùa thỏa thích. Nơi đây có rất nhiều hang, và nguyên do tất cả chỉ tại một con cáo: nó thường chui vào ở trong những cái hang chồn lửng và đuổi gia chủ ra khỏi hang bằng mùi hôi thối và sự bắn thỉu của mình. Nhưng chỗ này quá tuyệt, thật không muốn thay đổi: ngọn đồi cát, xung quanh là những khe nước, và cây rừng rậm đến mức mặt trời nhìn vào ô cửa sổ nhỏ bé của mình mà chẳng thể thấy gì.

Gốc cây tổ kiến

Có những gốc cây già trong rừng chẳng chặt lỗ thủng hết như tảng pho mát Thụy Sĩ mà vẫn giữ được hình dáng trông rất bền vững của mình. Nhưng nếu bạn ngồi lên đó thì các bức vách ngăn giữa những lỗ rỗng sẽ bị gãy vỡ ra, và bạn cảm thấy mình bị lún ngập vào trong gốc cây. Khi cảm thấy bị lún xuống, bạn phải lập tức đứng ngay dậy: từ trong từng lỗ rỗng của gốc cây đó dưới người bạn sẽ tủa ra vô vàn những đoàn kiến, và cả cái gốc cây lỗ chỗ những lỗ rỗng đó hoá ra là một tổ đầy kiến mà vẫn giữ được hình thù của gốc cây.

Bãi trống thành rừng cây

Một khoảng rừng trống. Tôi bước ra đó, đứng dưới tán một cây bạch dương. Ôi chuyện gì đang xảy ra thế này! Những cây vân sam non, cây nọ nối tiếp cây kia theo nhau san sát tiến ra bỗng tất cả dừng khựng lại bên rìa bãi trống rộng. Ở phía đối diện bên kia của bãi trống cũng là những cây vân sam non, chúng cũng dừng lại, không dám tiến lên nữa. Và vậy là xung quanh toàn bộ bãi rừng trống là những cây vân sam cao lớn, xanh rì, mỗi cây đẩy ra phía trước mình một cây bạch dương. Khắp mặt bằng của bãi rừng trống rộng lớn nổi lên ngổn ngang những đống gò xanh. Đó đều là công trình từ hồi nào hồi nào của đám chuột dũi nay rêu đã phủ kín. Rồi những hạt giống rơi xuống các gò đống chuột dũi ấy và những cây bạch dương ra đời; còn dưới tán lá bạch dương, trong sự chở che như của người mẹ khỏi giá băng và nắng gắt một mầm vân sam non nót ưa bóng râm đã mọc lên. Và cứ thế, những cây vân sam cao lớn, không dám tự mình đưa những đứa con của mình ra ngay nơi bãi trống, đã gửi chúng nương bóng tán bạch dương, và nhờ sự chở che của bạch dương dần dần vượt qua bãi trống.

Rồi một số năm tháng nào đó cần đủ cho loài cây trôi qua, toàn bộ khoảng rừng trống sẽ mọc đầy những cây vân sam; còn mẹ nuôi bạch dương sẽ lui tàn dần trong bóng râm của chúng.

Cư trú trong rừng

Chúng tôi tìm thấy một cây liễu hoàn diệt có chiếc tổ cũ của chim gõ kiến, giờ đây được một đôi chim sáo chọn làm nhà ở. Chúng tôi còn thấy một bọng cây cũ kĩ vuông vắn chắc hẳn là của chim gõ kiến đen, và một khe dài hẹp trên thân cây, từ đó nhả ra một chú sẻ đồng.

Chúng tôi tìm thấy trên hai cây vân sam hai chiếc tổ sóc tròn đan bằng những mảnh cành mềm thẫm màu mà từ dưới trông lên bạn sẽ không nhận ra được. Cả hai chiếc tổ nằm trên hai cây vân sam có độ cao trung bình, vậy nên trong khắp khu rừng rộng lớn này tầng giữa là vương quốc do những con sóc chiếm giữ. Chúng tôi bắt gặp một

chú sóc ở phía dưới gốc và đuôi nó chạy ngược lên thân cây một quãng không cao lắm. Đến giờ sóc vẫn còn khoác trên mình lớp áo lông của mùa đông.

Những con điều hâu bay liệng trên các ngọn cây, chắc là tổ của chúng cũng gần đâu đó. Chú quạ cảnh giới vừa kêu vừa thực hiện vòng bay tuần tiễu cách tổ của mình chừng nửa cây số.

Một nàng gà lôi mái nhanh không thể tả bay vụt qua và thoát khỏi cú vồ của con ác điều đuôi bắt nó. Trượt mất mồi ngon, kẻ đi săn thất vọng đậu xuống một cành cây. Nó có cái đầu trắng: có lẽ đó là con chim cắt lớn hoặc là chim ưng.

Việc tìm bọng cây của chim gõ kiến cũng giống như tìm nấm vậy: lúc nào bạn cũng phải căng mắt lên nhìn hai bên phía trước mặt, và đưa ánh nhìn xuống thấp và thấp dần, mặc dù bọng cây của chim gõ kiến tất nhiên là ở trên cao. Sở dĩ như vậy là vì lúc này đang vào mùa chim gõ kiến bắt đầu khoét tổ và làm rơi những đám mật gỗ sáng màu xuống nền đất hãy còn đen thẫm chưa kịp phủ sắc xanh của cỏ. Và theo dấu những đám mật gỗ đó bạn sẽ biết con chim gõ kiến chọn cây nào cho mình. Rõ ràng việc chọn được một cây thích hợp với nó không hề dễ dàng: ta rất hay thấy cạnh bọng cây, chim gõ kiến đã khoét có những bọng cây khác còn dở dang trên cùng một thân cây hay ở những cây bên cạnh. Đáng chú ý là phần rất lớn các bọng cây chúng tôi phát hiện được đều nằm dưới những mũ nấm liễu hoàn diệp. Chúng làm vậy để tránh mưa hắt vào tổ hay chính cây nấm đã chỉ cho chim gõ kiến vị trí thuận lợi có thớ gỗ mềm dễ khoét, - đến giờ chúng tôi vẫn chưa thể khẳng định được điều này.

Cái thú vị là có những bọng tổ chim gõ kiến nằm trên ngọn một cây bạch dương không lớn lắm đã ruỗng mục. Cây cao chỉ chừng bốn mét, một bọng nằm tít phía trên, cái khác khoét thấp hơn chút ít, dưới cây mũ nấm. Buông thõng cạnh thân cây là phần ngọn gãy rạp xuống, rữa mục và sưng đầy nước như thanh bọt bể. Chính thân cây mang hai cái bọng cũng đứng không vững, - chỉ cần khế đẩy là nó có thể đổ xuống. Nhưng biết đâu cái bọng đó được khoét không phải để làm tổ.

Ông chủ

Sau cơn giông, trời bỗng trở nên rất lạnh, gió Bắc dữ dội nổi lên. Lũ chim sa yên và én bờ không bay mà từ đâu đó đổ ùa ra vô số.

 Gió thổi không ngừng cả ngày lẫn đêm; còn hôm nay dưới ánh nắng rạng ngời của mặt trời những làn sóng bạc đầu xô không ngừng và từng đám sa yên, én bờ, cả từ làng quê và thành phố bay lượn hối hả; còn ở đằng kia, từ dãy núi Gremiatri, hải âu bay đến đồng loạt như những con chim trong câu chuyện cổ tích tuyệt vời, chỉ có điều không phải lông xanh biếc mà là màu trắng trên nền xanh... Chim trắng, trời xanh, sóng bạc đầu, én đen - và tất cả đều có chung một việc được chia làm hai phần: bản thân mình ăn thịt kẻ khác và chịu đựng kẻ khác ăn thịt mình. Muỗi bay thành đàn và rơi xuống nước, cá lao lên đớp muỗi, hải âu sà xuống bắt cá; cá bống ăn giun, cá rô ăn cá bống, cá măng ăn cá rô, và ó cá từ trên trời lao xuống chộp cá măng.

 Bình minh vừa rạng, và khi trời lặng đi một chút chúng tôi căng buồm nương gió chạy theo những con sóng đỏ như đúc bằng lửa. Ngay sát cạnh chúng tôi một con ó cá từ trên cao lao xuống chộp cá măng, nhưng nó đã mắc sai lầm: con cá măng còn to hơn, khỏe hơn ó cá; và sau một cuộc vật lộn ngắn cá măng bắt đầu lặn xuống nước, ó cá ra sức vẫy đôi cánh rộng bay lên nhưng vượt chân của nó mắc vào con cá măng vẫn chưa rút ra được, và con mãnh ngư của lòng nước đã kéo con mãnh điểu của tầng không xuống đáy sâu. Những đợt sóng dừng dưng mang đi đám lông chim và rửa sạch dấu vết của cuộc chiến vừa diễn ra.

 Ở chỗ vực sâu, nơi những đợt sóng nổi lên rất cao, thấp thoáng một chiếc xuồng không người lái, không mái chèo và không cánh buồm. Chiếc xuồng không người trông thật đáng hãi, giống như một con ngựa kéo xe không người cầm cương lao thẳng xuống khe sâu. Tuy biết ở trên thuyền thoi của chúng tôi là rất nguy hiểm nhưng chúng tôi vẫn quyết định bơi đến đó để xem chuyện gì đang xảy ra, có tai nạn nào không, thì bỗng nhiên từ đáy xuồng người chủ mà chúng tôi không nhìn thấy bỗng đứng dậy, cầm lấy mái chèo và hướng xuồng đi ngược sóng.

 Chúng tôi suýt hét lên vui sướng vì trong thế giới này đã xuất hiện

một con người, và mặc dù chúng tôi biết rằng đó đơn giản chỉ là một người đánh cá mệt mỏi ngủ thiếp đi trong xuồng, nhưng dù sao thì cũng thế cả: chúng tôi muốn nhìn thấy sự xuất hiện của con người và chúng tôi đã thấy.

Chim cú cu

Trong khi tôi đang ngồi nghỉ trên thân cây bạch dương đổ, có chú chim cú cu không nhận thấy liền đậu xuống ngay bên cạnh và gáy lên với một dư âm tựa như muốn nói với chúng ta: “Nào, ta thử xem nhé?” - Một! - tôi đếm, theo tập quán xưa thử đoán đời mình còn được bao nhiêu năm nữa⁽¹³⁾.

- Hai!

Khi chim cú cu vừa phát ra tiếng “Cúc” của lần gáy thứ ba và tôi mới chuẩn bị đếm tiếng “Ba!” của mình thì nó kêu lên “Cu!” rồi bay đi mất.

Tôi không kịp thốt ra tiếng “Ba!” của mình. Thì ra tôi còn được sống chẳng bao lâu nữa, nhưng điều đó không làm tôi buồn vì tôi đã sống đủ rồi, chỉ đáng tiếc rằng với hai năm có lẽ ấy nếu ta dự định làm một công việc lớn lao nào đó và đang chuẩn bị, đang bắt tay khởi sự thì đột nhiên “Cu!”... Chấm hết tất cả!

Vậy liệu có đáng dự định điều gì đó không?

"Không đáng!" - tôi nghĩ bụng.

Nhưng khi tôi đứng dậy đưa mắt nhìn cây bạch dương lần cuối thì lập tức cả tâm hồn tôi bỗng rạo rùng lên: cây bạch dương đổ kì diệu kia đang hé ra những chồi non căng nhựa cho mùa xuân cuối cùng của mình, cho chỉ một mùa xuân năm nay mà thôi.



Gió trong rừng

Trời gió nhẹ, mát mẻ và quang đãng. Trong rừng cây “cây rừng đang xào xạc”, và qua tiếng xào xạc của rừng vẫn nghe rõ giọng hát mùa hè chói tai của chú chim liêu tiêu.

Rừng chỉ xào xạc ở tầng trên, còn ở tầng giữa, trong đám hoàn điệp liễu non những chiếc lá nhỏ tròn mịn màng chỉ khẽ rung rinh và thoáng nghe tiếng chạm vào nhau rất nhẹ. Bên dưới, trong đám cỏ là một sự tĩnh lặng tuyệt đối, và trong sự tĩnh lặng đó nghe thấy tiếng ong đất cần cù làm việc.

Hạn hán

Một đợt hạn hán lớn kéo dài. Dòng suối hoàn toàn khô cạn, những cây cầu bằng thân cây trước kia bị nước đốn ngã vẫn nằm đó, con đường mòn của những người đi săn vịt trời còn nguyên ven bờ và trên bãi cát là những dấu chân còn mới của lũ chim và thú vẫn theo thói quen cũ đến đây uống nước. Quả thực, chúng cũng tìm được nước để uống ở đâu đó trong các khe sâu.

Mùa lúa mạch chín

Lúa mạch đen đang kì chín mẩy. Trời nóng nực. Buổi chiều, mặt trời trải những tia nắng xiên xiên lên cánh đồng. Mỗi dải lúa mượt mà trông như một tấm đệm lông: đó là nhờ nước được lưu thông rất tốt ở giữa những hàng những rẻo ruộng. Và trên các tấm đệm thoải thoải lúa trông chừng có vẻ tốt hơn. Trong ánh nắng của mặt trời dần lặn, từng dải đệm lúa trông thật phong nhiêu, thật quyến rũ, đến mức ta chỉ muốn nằm ngay xuống từng tấm đệm đó mà ngủ ngon lành.

Chim ngói

Tiếng gù hiền hòa của con chim ngói chứng tỏ với tất cả các sinh vật đang sống trong rừng rậm: cuộc sống vẫn đang tiếp diễn.



Hoàng hôn của năm

Đối với tất cả mọi người bây giờ mới vào đầu hạ, còn ở nơi chúng tôi thì đã là hoàng hôn của năm: ngày đang dần ngắn lại, và nếu lúa mạch đen đã kết bông thì có thể đếm trên đầu ngón tay tính ngày sẽ gặt.

Dưới những tia nắng xiên xiên buổi sáng chiếu xuống bìa rừng, sắc trắng chói lòa của bạch dương còn trắng hơn những cột đá cẩm thạch. Và đây, bên dưới tán lá bạch dương cây hắc mai vẫn còn bung

ra những bông hoa kì lạ; hoa thanh lương trà tôi sợ nở không được tốt; còn cây mâm xôi khỏe mạnh và phúc bồn tử khỏe mạnh thì treo đầy những quả to xanh biếc.

Bây giờ càng ngày càng hiếm nghe thấy tiếng “cúc cu” trong rừng, thay vào đó là sự yên ắng no đủ của mùa hè với tiếng chim con và chim bố mẹ gọi nhau. Tiếng ngân rung như trống đội của chim gõ kiến được coi là một sự cực kì hiếm hoi, nếu nghe thấy ở gần thậm chí bạn sẽ giật mình và nghĩ “Liệu có ai không nhỉ?” Không còn tiếng rì rầm màu xanh chung của các loài nữa, đây là con chim sáo hay hót - nó hót mới hay làm sao, nhưng nó cũng chỉ hót một mình đơn lẻ... Có thể tiếng hót này bây giờ vang lên hay hơn - phía trước là thời gian tốt nhất, bởi đây mới là khởi đầu của mùa hè, hai ngày nữa sẽ đến lễ Semik⁽¹⁴⁾. Nhưng đằng nào cũng thế, cái gì không còn nữa thì cái đó đã qua rồi, hoàng hôn của năm đã điếm.

Liều hoàn điệp bị lạnh

Trong ngày thu nắng ấm, những cây liều hoàn điệp non nhiều màu hạp nhau ở bìa rừng vân sam, cây nọ đứng sát cây kia, dường như ở đó, trong rừng vân sam, chúng bị lạnh nên rủ nhau ra sưởi ấm ở bìa rừng, cũng như ở làng quê chúng tôi mọi người thường ra ngồi trên ghế dài cạnh nhà để sưởi nắng.

Sương thu

Chớm thu. Những đàn ruồi đáp nhíp lên trần nhà. Chim sẻ tụ thành bầy. Quạ bay về đậu đầy trên cánh đồng đã thu hoạch. Từng đoàn ác là kiếm mồi trên các con đường lớn. Những giọt sương xám lạnh. Có một giọt nhỏ đọng trong kẽ lá ánh lên lấp lánh cả ngày.

Mùa thu

Đường làng vương vương mùi rơm mới.
Bình minh máy đập lúa gõ nhịp vui.

Nấm mọc mỗi ngày một nhiều.

Lá rụng

Từ khu rừng vân sam rậm rạp, một chú thỏ chạy ra, đến dưới gốc cây bạch dương nó dừng lại khi nhìn thấy trước mặt bãi đất trống lớn. Không dám đi thẳng sang phía bên kia bãi, chú thỏ di chuyển theo vòng cung quanh bìa bãi trống từ gốc bạch dương này đến gốc bạch dương khác. Chợt nó dừng lại, lắng nghe... Ai sợ cái gì đó trong rừng thì tốt nhất là đừng bước đi chùng nào lá còn rơi và cây còn rì rào. Chú thỏ vểnh tai nghe ngóng: nó cảm thấy như có ai đó đang thì thầm và rón rén ở phía sau. Tất nhiên, ngay cả một con thỏ nhát gan cũng có thể thu hết can đảm để không ngoái lại, nhưng ở đây thì lại có thể khác: có thể không sợ, không bị những chiếc lá rụng đánh lừa, nhưng chính lúc đó lại bị có kẻ lợi dụng và lên lút ngoạm lấy từ đằng sau.

Mùa thu

Khi tôi đi đến đây lúa mạch đen đã bắt đầu vàng rộ. Bây giờ tôi quay về - người ta đang ăn đợt lúa ấy và một đợt mới lại đã lên biêng biếc. Khi ấy cây cối trong rừng hòa vào nhau thành một khối xanh, còn bây giờ mỗi cây là riêng một chính mình. Mùa thu luôn luôn là như vậy. Mùa thu cởi bỏ xiêm áo của khối cây cối không phải ngay lập tức mà cho mỗi cây một chút thời gian để khoe vẻ đẹp riêng mình.

Sương

Từ cánh đồng, từ nội cỏ, từ mặt nước, sương mù bốc lên và tan đi trong nền xanh của bầu trời, nhưng ở trong rừng sương mắc lại rất lâu. Mặt trời lên cao, những tia nắng xuyên qua đám sương mù dội sâu vào rừng rậm và ở đó, trong rừng sâu, ta có thể nhìn thẳng vào những tia nắng đó.

Những con đường xanh trong rừng dường như đều đang thở khói, sương bốc lên khắp nơi đọng lại thành những hạt nhỏ li ti trên lá, trên cành vân sam, trên mạng nhện, trên cả dây điện thoại. Khi mặt trời lên cao và sưởi ấm không khí, những hạt nước trên dây điện thoại bắt đầu hòa vào nhau và trở nên thưa dần. Có lẽ điều này cũng diễn ra trên lá cây: ở đó những hạt nước cũng hòa vào nhau thành giọt.

Rồi cuối cùng, khi mặt trời đã sưởi đủ nóng đường dây điện thoại thì những giọt nước lớn lung linh sắc màu bắt đầu rơi xuống đất. Và cả trong rừng cây lá kim cũng như cây lá bản, không phải mưa đang rơi mà dường như những giọt nước mắt sung sướng đang tuôn. Và đặc biệt hạnh phúc đến nôn nao là cây hoàn điệp liễu khi một giọt nước từ trên cao rơi xuống làm chiếc lá nhạy cảm rung rinh; và cứ thế, cơn rung động dần lan truyền xuống dưới mỗi lúc một mạnh hơn, trong sự lặng gió hoàn toàn cây liễu hoàn điệp sáng lấp lánh run rẩy vì một giọt nước rơi.

Trong lúc đó mấy tấm mạng căng cao chờ mồi của lũ nhện khô dần và những con nhện bắt đầu kéo những sợi tơ tín hiệu của mình. Bác gõ kiến bắt đầu gõ lên thân cây vân sam, sáo cũng bắt đầu mổ mồi trên bụi thanh lương trà.

Ngày nổi gió

Cơn gió trong lành này biết nói chuyện rủ rủ với người đi săn như chính những người đi săn thường tán gẫu với nhau vì quá dư thừa những lúc chờ đợi vui vẻ. Có thể nói và có thể im lặng: nói và im lặng đều nhẹ nhàng đối với người đi săn.



Đôi khi đang sôi nổi kể một điều gì đó thì bỗng nhiên có một cái gì đấy thoáng qua trong không trung, người đi sẵn nhìn về phía đó và sau đấy: "À, tớ vừa nói về cái gì ấy nhỉ?". Không nhớ, và - không sao: có thể bắt đầu một câu chuyện khác. Cũng như thế, ngọn gió sẵn mùa thu thường thì thăm một điều gì đó và chưa hết chuyện này đã lại chuyển sang chuyện khác; đấy, có tiếng thì thăm của một chàng gà lôi trẻ trung vọng lại rồi ngừng bật, và những con sếu cất giọng kêu vang.

Mầm non

Bầu trời bị phân đôi khi những đám mây trôi về các hướng khác nhau và kết thúc bằng một trận mưa hai ngày; cơn mưa kết thúc bằng những đám mây lạnh buốt. Nhưng không để ý đến những trò rắc rối đó của bầu trời, từ sáng nắng đã bùng lên rực rỡ, tôi vội vã vớ lấy chiếc máy ảnh và lên đường đi săn.

Hắc mạch mới gieo từ dưới đất nhú lên trông như những chú lính nhỏ: trang phục đỏ kín đến tận đất, còn lưỡi lê thì xanh, trên đầu mỗi ngọn lê treo một giọt nước to như trái việt quất lấp lánh dưới nắng khi thì sáng chói như mặt trời, khi thì tỏa ánh ngũ sắc như kim cương. Tôi đưa máy ảnh lên ngắm, trước mắt tôi hiện lên bức tranh đoàn chiến binh mặc quân phục đỏ mang vũ khí xanh và lấp lánh trên đầu mỗi người một mặt trời riêng - niềm hân hoan của tôi thật vô bờ

bến. Mặc cho bùn đất lấm lem, tôi nằm bò ra mặt ruộng và tìm cách chụp những mầm lúa mới này theo nhiều kiểu khác nhau.

Không, hoá ra không thể chụp được bằng phương tiện của tôi: những chiếc áo đỏ của các chú lính thể nào cũng thành ra tối màu và lẩn vào nền đất, còn những giọt sương như trái việt quất nếu để chế độ sáng lớn thì chỉ thu được mặt trước, còn đặt tiêu điểm thường thì lại quá nhỏ. Không thể chụp được tất cả bằng máy ảnh, nhưng nếu như không có máy ảnh thì tôi đã không được áp bụng nằm xuống bùn và không thể thấy là những mầm lúa hắc mạch đang lên giống như những chú lính đỏ mang vũ khí xanh.

Những bông hoa cuối cùng

Lại một đêm rét mướt. Sáng ra trên cánh đồng, tôi trông thấy cụm hoa chuông xanh vẫn nguyên lành, - trên một bông còn có cả chú ong đang bám chặt. Tôi ngắt bông hoa chuông - chú ong không bay đi; tôi rũ nhẹ bông hoa - chú ong rơi xuống đất. Tôi đặt ong dưới tia nắng ấm, một lúc sau nó sống lại, hồi sức và bay đi. Trên ngọn cỏ đuôi ngựa, một con chuồn chuồn ớt đêm qua cũng bị rét cóng hết như vậy, dưới hơi nóng mặt trời ngay trước mắt tôi nó đã hồi tỉnh rồi bay đi. Cào cào châu chấu bay rào rào dưới chân, trong số đó có cả những con châu chấu voi thân màu xanh lơ và đỏ rực vỡ cánh tanh tách.

Đại lực sĩ

Lốp đất được đánh toi do công sức của đàn kiến, phía trên là bụi việt quất lòa xòa phủ kín, còn dưới chùm quả mọng một cây nấm đã nảy mầm. Và dần dà, từng tí một, bằng chiếc mũ chắc nịch, cây nấm vươn lẩn lên, đội trên mình cả vòm cây việt quất, rồi cuối cùng chính nó, cây nấm trắng muôn muốt, xuất hiện giữa thế gian.

Bạch dương

Về mùa đông, những cây bạch dương nép mình trong khu rừng lá kim; còn mùa xuân đến, khi những tấm lá đũa nhau bung nở, ta có cảm giác như bạch dương từ trong rừng tối bước ra khoe mình lồ lộ ở ven rừng. Cảnh tượng này kéo dài cho đến khi những vòm lá bạch dương hãy chưa sẫm lại và ít nhiều còn phân biệt được với sắc màu của cây lá kim. Và điều đó lại diễn ra vào mùa thu, khi bạch dương dọn bữa tiệc vàng rực chia tay với chúng ta trước lúc ẩn mình.

“Mũ cháy trên đầu kẻ cắp”

Rừng vàng lặng tiếng, và khắp nơi trên cỏ, như một bức tranh sơn dầu, là băng giá thật sự, nhìn thấy được, chứ không phải chỉ “lâm thâm” như chủ nhà nói với chúng tôi, nghĩa là mới có sương giá. Đến tám giờ sáng, cái băng giá thật sự đó đã bị sương rửa sạch và bức tranh sơn dầu dưới những cây bạch dương biến mất. Lá cháy ở khắp nơi. Đằng xa, vân sam và thông đang chia tay với bạch dương, những cây liễu hoàn điệp lênh khênh đội mũ đỏ rực vươn cao trên khu rừng, và không hiểu sao tôi nhớ lại câu thành ngữ thời thơ bé mà lúc đó hoàn toàn không hiểu nghĩa: “Mũ cháy trên đầu kẻ cắp”⁽¹⁵⁾.

Những con chim én vẫn còn ở lại nơi đây.

Chiếc dù lá

Trong thinh lặng, khi không có châu chấu ở trong cỏ hát mà châu chấu hát trong tai của chính mình, từ ngọn bạch dương bao bọc giữa những cây vân sam cao lớn một cánh lá vàng chậm chậm rơi xuống dưới. Nó bay trong im lặng, khi đến cả một chiếc lá liễu hoàn diệp cũng không lay động. Dường như sự chuyển động của cánh lá bạch dương thu hút chú ý của tất cả, và tất cả những vân sam, bạch dương và thông cùng tất cả những lá, cành, mấu, và thậm chí cả các chùm cây bụi, thậm chí cả cỏ dưới các bụi cây cũng ngạc nhiên và thầm hỏi: “Làm sao trong sự im lặng như thế kia một chiếc lá lại có thể rời khỏi chỗ và di chuyển được?” Thế là, thể theo yêu cầu toàn thể tìm hiểu xem có phải cánh lá bạch dương tự mình bay xuống dưới hay không, tôi bước lại bên nó và được biết: Không, không phải chiếc lá tự mình rơi, mà đó là một chú nhện nhỏ muốn đi xuống dưới, chú đã dùng lá làm dù và thực hiện chuyển bay trên tấm dù lá này.

Thanh lương trà rục đỏ

Một buổi sáng ít sương mù. Không thấy mạng nhện treo trên các bãi dẫn cây. Rất yên tĩnh. Nghe rõ tiếng chim gõ kiến đen, giẻ cùi, sáo sậu. Thanh lương trà trở nên đỏ rục, bạch dương bắt đầu vàng lá. Thỉnh thoảng có vài con bướm trắng, chỉ lớn hơn con mọt vài một chút, lượn lờ trên bãi cỏ vừa cắt.



Bến nước lặn

G iữa vạt cây bị thiêu chết trong đám cháy rừng năm ngoái còn sót lại một cây liễu hoàn diệp không lớn lắm, nó đứng ngay bên mép bờ dốc cao đối diện với bến nước lặn Kazennaia của chúng tôi. Cạnh cây liễu hoàn diệp này dạo mùa hè người ta xây một đụn cỏ, và bây giờ là mùa thu, thời gian đã làm đụn cỏ ngả vàng, còn cây liễu hoàn diệp thì đỏ rực như lửa. Từ xa đã có thể nhìn thấy đụn cỏ đứng cùng cây liễu hoàn diệp và nhận ra bến nước lặn của chúng tôi, nơi cá trê nhiều như người trong thành phố lớn, nơi sáng sáng cá xà độc, một con thú ăn thịt hung dữ, xông vào các đàn cá con và quật đuôi làm những chú cá nhỏ lật ngửa bụng lên, và ăn thịt chúng.

Những loài cá con ở đây nhiều đến mức mỗi khi vỗ mái chèo xuống nước, ở phía trước thấy cả đàn nhảy tung tóe hết như có ai đó ném vung chúng lên. Dạo này cá đã ít cắn câu, còn đêm đêm cá trê thường đi săn ếch, nhưng năm nay vì nắng hạn nên ếch không có nhiều; và nhện cũng rất ít, vào những ngày thu nắng đỏ này trong rừng gần như không trông thấy mạng nhện giăng.

Mặc dù trời đã lạnh, trên sông Kubre vẫn nở rất nhiều hoa bách hợp, còn loài hoa nhỏ li ti trông giống như dâu tây thì kết thành mảng lớn trên mặt nước như những tấm thảm trắng.

Những bông bách hợp muôn muốt trắng nằm trên đĩa xanh, và thân của chúng nơi làn nước trong vắt hiện rõ đến đáy sâu như những chân dài nà nuột, có cảm tưởng nếu đem lên đo thì chắc phải dài gấp đôi thân người chúng ta.

Đợt giá lạnh đầu tiên

Đêm qua trời quang trăng tỏ, đến gần sáng thì bắt đầu đợt giá lạnh đầu tiên. Cảnh vật trở nên xám xịt nhưng những vũng nước vẫn còn chưa đóng băng. Khi mặt trời hiện lên và sưởi ấm, cây cối cùng hoa cỏ đong đầy sương móc, những cành vân sam từ trong rừng tối trung ra vô vàn tấm thêu rực rỡ sắc màu đến nỗi nếu đem tất cả kim cương trên trái đất cũng không tạo ra nổi.

Đặc biệt ấn tượng là cây thông - như một bà hoàng, lấp lánh trắng lệ từ trên đỉnh ngọn đến tận chân đất. Niềm vui nhảy nhót trong ngực tôi như một chú chó con.

Cuộc đấu tranh sinh tồn

Đang là mùa bạch dương trút nốt chút ánh vàng cuối cùng của mình lên những cây vân sam và lên những tổ kiến đã vào kì ngủ đông. Tôi còn nhìn thấy cả những chiếc lá kim ánh lên trên lối nhỏ trong nắng chiều tà, và tôi vẫn bước đi, vừa đi vừa nhìn ngắm, lang thang vô định trên con đường rừng vắng, và với tôi khu rừng bỗng trở thành biển cả, bìa rừng giống như những dải bờ, còn bãi trống trong rừng là đảo nhỏ. Trên hòn đảo này có mấy cây vân sam mọc sát kề nhau, tôi ngồi xuống đó để nghỉ chân một lúc. Hoá ra với những cây vân sam này cuộc sống là ở trên cao; nơi đó, giữa vô số những trái, những quả, là vương quốc của một con sóc, mấy chú chim mỏ treó và có lẽ rất nhiều những sinh vật khác mà tôi chưa biết tới. Còn bên dưới gốc vân sam thì hệt như nơi vòm cửa ngách tối om, bốn phía âm u, và ta chỉ thấy những mảnh vỏ hạt vân sam bay lả tả.

Nếu biết cách quan tâm tới cuộc sống một cách thông minh và có thiện cảm đối với mọi sinh vật nhỏ bé, cả ở đây bạn cũng có thể đọc

được một cuốn sách hấp dẫn ít ra là về những hạt vân sam này rụng xuống khi bị lũ sóc và chim mỏ treó bóc quả. Trước kia đã từng có một hạt vân sam như vậy rơi xuống dưới gốc cây bạch dương giữa những chiếc rễ trần của nó. Cây vân sam non, được bạch dương che chở khỏi băng giá và mặt trời thiêu đốt, bắt đầu lớn lên, len lỏi giữa những rễ bạch dương lộ thiên đâm xuống dưới, rồi bắt gặp thêm ở đó những rễ bạch dương mới, cây vân sam chẳng biết xuyên những chiếc rễ của mình vào đâu. Khi ấy, nó liền nâng rễ của mình vượt lên trên những rễ cây bạch dương, trườn vòng qua chúng và đâm xuống chỗ đất bên cạnh. Bây giờ, cây linh sam ấy đã mọc cao hơn cây bạch dương và đứng bên cạnh nó cùng với những cụm rễ bện xoắn vào nhau.

Sóc

Trời chưa sáng tỏ, chúng tôi đã mỗi người đi một hướng vào rừng vân sam săn sóc. Bầu trời nặng trĩu và thấp tè đến mức tưởng như nó nằm sát ngay trên những ngọn cây. Quả sai vô số khiến nhiều ngọn vân sam xanh trở thành màu hung, và nếu năm nay vân sam được mùa thì sẽ có rất nhiều sóc đến đây cư trú.

Trong cụm vân sam tôi đang quan sát có những cây như vừa bị ai đó dùng cào chải suốt lượt từ trên xuống dưới; có cây cành lá rườm rà; có cây non căng nhựa; còn những cây già thì mang những chùm râu địa y màu xanh xám. Một cây già đoạn gốc phía dưới gần như đã chết, trên mỗi cành đều bung những chùm râu xanh xám dài, nhưng quả trên ngọn nếu hái hết có thể để đầy cả kho lớn. Và kìa, một cành của nó chọt rung rinh. Nhưng chú sóc đã nhìn thấy tôi và nép mình nằm im như chết. Gốc cây nơi tôi đứng rình bị cháy sém một phía và nằm trong hố rộng tròn như cái đĩa lớn. Tôi bới những lớp lá rơi vào hố đĩa từ những cây bạch dương bên cạnh và hiện ra lớp đất đen phủ đầy tro. Qua dấu hiệu này và qua việc gốc cây bị đốt cháy, tôi có thể đoán ra được nguồn gốc của hố. Năm ngoái, có một người đi săn đuổi theo vết con chồn ở trong rừng này. Có lẽ con chồn nhảy chuyền trên cao từ cây này sang cây khác làm bụi tuyết rơi, để lại dấu vết trên các cành cây phủ tuyết. Cuộc truy đuổi con thú quý kéo dài và đêm đến người đi săn phải ngủ lại trong rừng.

Dưới gốc cây tôi hiện đang đứng có một tổ kiến cực lớn, có thể là vương quốc kiến lớn nhất trong khu rừng này. Người đi săn dọn sạch tuyết, châm lửa đốt tổ kiến, và toàn bộ vương quốc kiến cháy rụi để lại một lớp tro nóng. Người đi săn nằm lên chỗ đất ấm, đắp áo khoác lên người, phía trên đổ thêm một lớp tro và ngủ qua đêm, sáng mai lại tiếp tục truy tìm con chồn quý.



Mùa xuân, nước chảy vào đầy cái hố đĩa có tổ kiến trước đây. Mùa thu, lá từ những cây bạch dương bên cạnh rụng xuống lấp kín hố, sóc rải vô số vỏ quả vân sam lên phía trên và bây giờ tôi đến đây để săn sóc lấy lông.

Tôi rất muốn trong lúc chờ rình con sóc, tận dụng thời gian viết một cái gì đó về tổ kiến này vào cuốn sổ mang theo. Xung quanh tuyết đối yên tĩnh; bằng động tác hết sức thận trọng tôi rút sổ và bút chì từ trong túi ra. Tôi viết về cái tổ kiến từng là một vương quốc lớn ở trong rừng, như ở trong thế giới con người của chúng ta là đất nước Trung Hoa. Vừa viết xong từ “Trung Hoa” thì một mảnh vỏ quả vân sam bỗng rơi thẳng xuống cuốn sổ của tôi. Tôi đoán ở ngay phía trên chỗ tôi ngồi có một chú sóc đang bóc vỏ quả vân sam, khi thấy tôi đến nó nép mình im thin thít nhưng bây giờ lại tò mò muốn biết tôi là người sống thật hay đã bắt động như một cái cây và không còn nguy hiểm đối với nó nữa. Có thể nó cố ý thả một mảnh vỏ quả vân sam xuống để thử; đợi một lát nó lại thả tiếp mảnh thứ hai, rồi thứ ba. Bị

con tò mò hành hạ bây giờ nó sẽ không đi đâu cả cho đến khi sự thể được làm rõ. Tôi tiếp tục viết về cái vương quốc vĩ đại của loài kiến được tạo dựng bởi công sức lao động của những con kiến: thế rồi một kẻ khổng lồ tới, chỉ để ngủ qua một đêm đã tàn phá cả vương quốc của chúng. Đến lúc này, con sóc đã ném nguyên trái vân sam xuống và suýt nữa làm cuốn sổ của tôi tuột khỏi tay. Liếc nhìn, tôi thấy nó thận trọng chuyền cành xuống mỗi lúc mỗi gần, cuối cùng đã ở phía sau lưng sát ngay vai tôi, và đúng là con sóc, trở mắt nhìn vào những dòng chữ tôi viết về kẻ khổng lồ vì một chỗ ngủ qua đêm trong rừng đã hủy diệt cả một vương quốc kiến.

Đó là lúc thuận tiện, tôi bắn vào con sóc, và lập tức từ trên ba cây vân sam bên cạnh mỗi cây rơi xuống một quả vân sam. Không khó để đoán ra là trên mỗi cây này có một con sóc đang ôm một quả và khi tôi nổ súng chúng giật mình đánh rơi quả và để lộ mình ra.

Thường vào tháng mười chúng tôi đi săn sóc trong rừng “Taiga Moskva” từ sáng đến 11 giờ trưa và từ hai giờ chiều đến tối: trong thời gian này những chú sóc ngồi bóc quả trên cây vân sam, lắc lư cành lá và đánh rơi vỏ xuống dưới, chuyền từ cây này sang cây khác để tìm thức ăn tốt hơn. Từ 11 giờ trưa đến hai giờ chiều, chúng tôi không đi săn, lúc này sóc ngồi trong đám cành rậm lá và dùng chân chải lông cho mình.

Bóng người

Mặt trăng buổi sáng sớm. Phương Đông cài cửa. Nhưng dù sao, cuối cùng từ dưới chần cũng hiện ra dải bình minh, và bên cạnh mặt trăng là những khoảng trống màu da trời.

Màn sương mù dày bị quấy đảo một cách kì quái và giận dữ khiến mặt hồ dường như phủ đầy những khối băng. Gà trống trong làng và thiên nga theo nhau cất tiếng.

Tôi vốn không thạo âm nhạc, nhưng tôi nghĩ thiên nga có giọng quăng tám trên cửa hạc - đó chính là tiếng kêu buổi sáng trong đầm lầy chúng dùng để gọi ánh ngày lên, còn quăng tám thấp của ngỗng trời là giọng trầm trò chuyện.

Cuối cùng, tôi nhận thấy những con quạ bay ngang qua khoảng trống màu da trời không biết do trăng hay ánh bình minh tạo ra, và chỉ một lát sau cả bầu trời đã bị những con quạ lớn quạ nhỏ che rợp: những con quạ lớn thao diễn trước chuyến bay di cư, còn những con quạ nhỏ⁽¹⁶⁾ theo lệ thường đưa tiễn chúng. Có thể tìm biết ở đâu được tại sao những con quạ nhỏ lại thường xuyên bay tiễn những con quạ lớn? Đã có thời tôi nghĩ mọi chuyện trên thế gian này đều có thể biết được, chỉ có một kẻ khốn khổ như tôi không biết gì mà thôi, nhưng hóa ra nhiều khi các nhà bác học cũng không biết cả những điều đơn giản nhất trong thiên nhiên sống động.

Cách đây không lâu, chúng tôi được biết rằng một số loài quạ⁽¹⁷⁾ là chim di cư. Thế thì tại sao một số con quạ nhỏ không thể bay đi cùng bầy quạ lớn?

Một cơn gió sớm nổi lên thổi đổ cây vân sam ngự trang của tôi dựng giữa đồng để có thể núp vào đó trườn đến bên bầy ngỗng trời. Tôi đi tới để dựng cây lại, nhưng đúng vào lúc vừa xong việc thì một đàn ngỗng trời xuất hiện. Tôi tận lực bò vòng quanh cây vân sam để tránh mắt bầy ngỗng, nhưng sau mấy vòng lượn, thấy cây vân sam dù sao vẫn đáng ngờ nên chúng bay đi tiếp và đậu xuống cạnh làng Dubovisa. Tôi liền bò đến tiếp cận chúng từ phía sau một bụi liễu lớn mọc giữa đồng. Sương giá ban mai phủ trắng ruộng rạ, và cái bóng của tôi trên nền trắng bò đi trước tôi; rất lâu tôi không nhận ra điều đó, rồi đột nhiên tôi thấy nó, cái bóng của tôi to lớn và đầy đe dọa, đang tiến dần về phía đàn ngỗng trời. Cái bóng người khủng khiếp trên nền sương trắng bỗng giật mình, và đàn ngỗng trở nên náo loạn, chúng đột ngột kêu lên bằng cả hai trăm giọng, mà mỗi giọng không hề nhỏ hơn tiếng người hô “u ra” khi xung phong, rồi phóng thẳng về bụi cây của tôi. Tôi kịp nhảy vọt vào giữa bụi cây và chĩa khẩu súng hai nòng qua khoảng trống giữa các thân cây.

Con chồn lửng

Vào thời gian này năm ngoái, mặt đất đã trắng tuyết, bây giờ qua mùa thu đã lâu mà những con thỏ trắng vẫn còn quanh quẩn và nằm dài trên mặt đất đen trông thấy rõ từ xa. Bây giờ, chúng mới là khốn khổ! Còn chú chồn lửng lông xám thì chẳng có gì phải lo. Tôi có cảm giác rằng chồn vẫn còn lang thang

trong rừng. Bây giờ, chắc chúng phải béo lắm! Tôi liền thử làm một cuộc thám thính ở cửa hang. Vào thời gian u ám này của năm, quả không dễ dàng đến ngay được xứ sở của sự im lặng đó trong rừng vân sam, nơi không có những phân loại kiểu trong nhà của chúng ta về các mùa ẩm đạm và vui vẻ mà tất cả thường xuyên vận động và tìm ra ý nghĩa và niềm vui trong sự vận động thường xuyên ấy. Nơi ở của chồn lửng là một bờ dốc cao, dốc đến nỗi để leo đến đó nhiều khi tôi phải đặt dấu bàn tay năm ngón của mình trên cát bên cạnh dấu chân chồn. Tôi ngồi xuống cạnh thân cây vân sam già và bắt đầu quan sát cái hang chính qua lớp phỉ tử mọc thấp. Một con sóc trong khi dùng râu lót tổ mùa đông đã đánh rơi mấy sợi nhỏ, và từ lúc này bắt đầu chính cái im lặng mà người đi săn có thể nghe không chán khi ngồi hàng giờ cạnh hang chồn.

Dưới bầu trời xám nặng được chống bởi những cây vân sam mọc san sát này hoàn toàn không có chút dấu hiệu nào dù nhỏ nhất về sự chuyển động của mặt trời; nhưng khi vầng dương lặn con chồn lửng trong hang tối lập tức biết về điều đó, và chỉ lát sau, với một sự thận trọng cao độ nó tìm cách ra ngoài để đi săn mỗi đêm. Nhiều lần nó thò mũi ra khịt khịt rồi thụt vào ngay, và bất ngờ với một sự nhanh nhẹn không thể tả nó nhảy vọt ra ngoài, - người đi săn không kịp chớp mắt. Tốt nhất là ngồi đợi trước lúc trời sáng khi chồn lửng xong cuộc săn trở về, - lúc này nó đi chậm rãi và bước chân nghe thấy từ xa. Nhưng bây giờ đã đến kì chồn lửng ngủ đông nên không phải ngày nào nó cũng đi ra ngoài, và nếu mất cả đêm ngồi chờ vô ích để ngày hôm sau phải ngủ bù thì cũng thật đáng tiếc.

Mà ngồi ở đây không phải trong ghế đệm, hai chân tê cứng, nhưng mỗi lần thấy con chồn lửng chọt thò mũi ra thì tất cả trở nên thích thú còn hơn là được ngồi trong ghế đệm. Nó thò mũi ra rồi ngay trong tích tắc đó thụt vào. Sau nửa giờ, nó lại thò ra, ngần ngừ một thoáng rồi mất hút hoàn toàn.

Cuối cùng, nó đã không ra nữa. Và tôi đi về chưa kịp đến chỗ nhà kiểm lâm đầu rừng thì những bông hoa tuyết trắng bắt đầu rơi. Chẳng lẽ con chồn lửng chỉ cần thò mũi ra khỏi hang đã ngủ được trời sắp có tuyết?

Quyền lực của cái đẹp

Họạ sĩ Boris Ivanovitr bò trong sương mù đến gần đàn thiên nga, giương súng ngắm ở một khoảng cách gần, nhưng chợt nghĩ rằng dùng đạn ria nhỏ bắn vào đầu sẽ tốt hơn nên mở khóa súng rút hộp đạn chì ra, bỏ đạn ria dùng để săn vịt trời vào. Và chỉ còn việc ấn cò, - thì anh bỗng cảm thấy như không phải mình sắp sửa bắn thiên nga mà là bắn vào người. Hạ súng xuống, anh ngồi ngắm một lúc lâu rồi lặng lẽ lùi lại, bò lui cho đến khi bầy thiên nga hoàn toàn không biết về phút nguy hiểm kinh hoàng vừa qua.

Tôi nghe nói dường như thiên nga là loài chim độc dữ, không chấp nhận ngỗng, vịt ở bên cạnh mình và thường giết chết chúng. Có đúng như vậy không? Mà thực ra, nếu đúng như vậy thì điều đó cũng chẳng ảnh hưởng gì đến ý niệm lãng mạn của chúng ta về cô gái biến mình thành thiên nga: đó là quyền lực của cái đẹp.

Hoa “Ivan và Maria”

iết thu muộn nhiều khi chẳng khác gì kì xuân sớm, cũng tuyết rắng, cũng đất đen. Chỉ khác là về mùa xuân chỗ tuyết tan đất lộ ra có mùi của đất, còn vào mùa thu là mùi của tuyết. Nhất thiết phải là như thế: mùa đông chúng ta quen với tuyết, về mùa xuân mùi đất đai gần gũi với chúng ta, còn mùa hạ chúng ta ngửi đất và thu muộn đối với chúng ta đượm mùi của tuyết.

Hiếm khi mặt trời ló ra được một vài giờ, nhưng những khi đó mới tuyết làm sao! Thật sáng khoái nếu bắt gặp dù chỉ chừng chục chiếc lá đã chết cồng sau những cơn giông nhưng vẫn còn nguyên vẹn trên cây liễu, hay một bông hoa xanh biếc nhỏ xíu dưới chân.

Tôi cúi xuống bông hoa nhỏ xanh biếc và ngạc nhiên nhận ra đó là bông hoa Ivan: một mình Ivan còn sót lại của bông hoa kép “Ivan và Maria”⁽¹⁸⁾ mà mọi người đều biết.

Thật ra mà nói, Ivan chưa phải là một bông hoa đích thực. Nó được tạo thành từ những chiếc lá xoắn rất nhỏ và chỉ vì có màu tím

nên mới được gọi là hoa. Còn bông Maria
Tmàu vàng là hoa đích thực với đủ
nhị và nhụy của mình. Đây là Maria
đã thả gieo hạt giống xuống đất
mùa thu này để vào năm mới lại
trái đầy lên đất những “Ivan và Maria”.
Công việc của Maria khó hơn nhiều, có lẽ
chính vì vậy mà nó rụng trước Ivan.

Nhưng tôi thích thú trước việc Ivan đã
chịu đựng giá buốt và thậm chí còn trở nên
xanh biêng biếc. Đưa ánh mắt tiến biệt
bông hoa xanh của mùa thu muộn, tôi khẽ
nói:

- Ivan, này Ivan, Maria của cậu giờ
đang ở nơi đâu?



Sương mù

Một đêm đầy sao trời và ảm áp hiếm gặp. Vào thời khắc cận bình minh, tôi bước ra bậc thềm và nghe tiếng giọt nước rơi từ mái nhà xuống đất - chỉ một giọt mà thôi. Lúc trời hửng sáng, sương mù bắt đầu chuyển động, và chúng tôi như đang ở trên bờ của một đại dương không bờ bến.

Từ lúc bình minh hửng tới khi mặt trời mọc là thời khắc quý giá và bí ẩn nhất, những đường nét chạm khắc của rừng cây hoàn toàn trụ lá dần dần hiện ra: bạch dương được chải từ trên xuống dưới, phong và liễu hoàn điệp thì chải ngược lên trên. Tôi là người chứng kiến sự sinh ra của cơn băng giá ban mai, chứng kiến việc nó sấy khô và đánh gục đám cỏ già màu hung, phủ lên những vũng nước một lớp kính pha lê mỏng mảnh.

Khi mặt trời mọc, hình ảnh ảo của dải bờ bên kia hiện ra trong các đám mây treo cao trên không trung. Cuối cùng, từ màn sương lộ dần mặt hồ nằm trong nắng sớm. Mọi vật đều như phóng đại lên khi nhìn qua màn sương được những tia nắng chiếu qua: đoàn vịt trời dàn hàng ngang trông như một dãy chiến binh đang xông vào kẻ địch, còn bầy thiên nga là một thành phố đá trong truyện cổ tích hiện lên từ mặt nước.

Một chàng gà lôi từ chỗ ngủ đêm bay qua chắc hẳn vì một công việc quan trọng và không ngẫu nhiên nào đó, bởi từ một phía khác nhưng cũng theo hướng đó bay theo con thứ hai, rồi thứ ba... Khi tôi đi theo hướng bay của chúng đến bên đầm lầy thì đã thấy một đàn lớn gà lôi tụ tập ở đó, một số đậu trên cây, còn phần lớn chạy trên những mô đất cứng, nhảy nhót, cất tiếng gù hệt như đang là mùa xuân.

Chỉ qua những đám lúa non gieo từ mùa thu đang xanh lên óng ả mới có thể phân biệt được ngày hôm nay với ngày đầu xuân, và có thể còn qua những gì xảy ra nơi chính bản thân mình - trong cơ thể không nghe men mùa xuân say chảy và niềm vui không cảm thấy râm ran: niềm vui bây giờ bình thản như thường gặp sau khi vừa khỏi bệnh, lòng mừng vừa hết cơn đau ốm và ngẫm nghĩ với một nỗi buồn: đấy không phải là cơn đau mà là chính cuộc đời đã qua đi.

Trong kì tuyết rơi đầu tiên của mùa đông, mặt hồ trở nên đen sẫm nằm giữa vòng băng trắng bao quanh, và mỗi ngày vòng băng càng siết chặt hơn khối nước đen giữa bốn bờ trắng toát. Bây giờ vòng băng đã tan, nước được giải phóng ánh lên lấp lánh vui mừng. Từ các sườn núi, dòng nước chảy xuôi róc rách như mùa xuân. Nhưng khi mặt trời bị mây che khuất, ta mới biết rằng hóa ra chỉ nhờ những tia nắng của nó mới nhìn thấy cả mặt nước, cả đoàn chiến binh vệt trời, cả thành phố thiên nga. Sương mù lại che đi tất cả, thậm chí mặt hồ cũng biến mất, và không hiểu vì sao chỉ còn lại hình ảnh ảo của dải bờ bên kia treo cao trong không khí.

Ngỗng trời - thiên nga⁽¹⁹⁾

Đêm trong lành lấp lánh trắng sao. Trời rét dữ, sáng ra tất cả trở nên trắng toát. Những con ngỗng trời kiếm ăn ở nơi quen thuộc của mình. Một đàn mới bay đến, tất cả khoảng gần hai trăm con kéo nhau rời hồ nước bay ra cánh đồng. Cho đến trưa, toàn bộ gà lôi đều đậu trên cây và lều bầu những điều gì đó. Rồi bầu trời phủ kín mây, trở nên tối và lạnh.



Sau bữa trưa mặt trời lại hiện ra và giữ cho đến tận chiều thời tiết tuyệt đẹp. Chúng tôi vui mừng với hai cây bạch dương vàng óng còn sót lại nguyên vẹn sau những trận tàn phá chung của thiên nhiên. Nhưng gió Bắc lại thổi về, mặt hồ lại trở nên đen đúa và cáu bẩn. Cả một đàn lớn thiên nga bay đến. Tôi nghe nói thiên nga dừng lại ở chỗ

chúng tôi không lâu lắm, và khi trời đã thật sự rét dữ, mặt hồ chỉ còn lại một khoảng giữa nhỏ tí và những cỗ xe mùa đông đã đi thẳng lên mặt băng, ban đêm thường nghe từ nơi tối đen và tĩnh lặng ấy có tiếng ai nói chuyện - cứ nghĩ là tiếng người nhưng hóa ra đó là tiếng thiên nga rì rầm với nhau ở khoảng giữa hồ còn chưa kịp đóng băng.

Chiều muộn, tôi rón rén đi từ bờ khe nước đến sát bên đàn ngỗng trời, đến sát gần tới mức có thể bằng khẩu súng săn của tôi gây ra cho chúng một cuộc thảm sát lớn. Nhưng trong khi leo lên bờ dốc, tôi đã thấm mệt, tim đập quá mạnh, mà cũng có thể đơn giản hôm nay tôi muốn đùa vui tí chút. Trên đầu khe nước có một gốc cây, tôi ngồi xuống đó và chỉ ngẩng mỗi đầu lên nhìn, thấy vật ruộng gần nhất đậu đầy ngỗng trời chỉ cách tôi khoảng mười bước chân. Súng đã lên nòng, và tôi chắc chắn rằng dù chúng có bất ngờ bay lên ngay thì cũng không thể thoát khỏi tay tôi mà không chịu tổn thất lớn. Tôi châm lửa hút, hết sức thận trọng nhả khói, dùng bàn tay quạt cho khói thuốc bay tản đi ngay khi vừa thoát ra khỏi miệng. Trong lúc đó, ở phía sau hướng ngón tay út của tôi còn có một khe nhỏ khác, và từ đó, cũng giống hệt như tôi, lợi dụng bóng hoàng hôn nhập nhoạng một con cáo đang lén lút bò về phía đàn thiên nga. Tôi còn chưa kịp dương súng thì cả bầy chim đông đúc đã bay vụt lên và nằm ngoài tầm bắn của tôi. Còn may là tôi biết còn có con cáo và không nhô đầu lên ngay. Như một chú chó săn, nó chạy theo dấu vết của đàn thiên nga, cứ mỗi lúc một tiến gần về phía tôi. Tôi lấy lại tư thế, tựa chắc cùi tay, nheo mắt ngắm, khẽ huýt lên một tiếng như chuột rúc - con cáo nhìn về phía tôi; tôi huýt lên tiếng nữa - và nó chạy thẳng tới...

Những chiếc lá thu

Ngay trước lúc mặt trời mọc, cơn băng giá đầu tiên đã phủ sương lên bãi rừng trống. Nếu mình đợi ở ven rừng, ta sẽ được biết có bao nhiêu điều thú vị diễn ra trên bãi rừng trống ấy! Trong ánh bình minh mờ ảo, những sinh vật vô hình của rừng kéo đến và bắt đầu trải những dải lụa bạch lên khắp bãi trống. Những tia nắng đầu tiên của mặt trời hiện ra thu lại các dải lụa đó và trên nền trắng còn lại một mảng màu xanh. Dần dà, toàn bộ màu trắng tan biến hết, chỉ trong bóng những tán cây và trên các mô đất còn in lại khá lâu những vệt trắng mờ.

Bạn sẽ không hiểu chuyện gì đang xảy ra trên bầu trời xanh lơ hiện giữa những tán cây vàng óng - đó là gió đang cuốn những đám lá bay đi hay những đàn chim nhỏ tụ bầy để bay về những miền xa ấm áp.

Gió là một ông chủ siêng năng. Suốt mùa hè gió có mặt khắp mọi nơi, và ngay cả ở những chỗ cây cối um tùm nhất cũng không còn lấy một chiếc lá nhỏ nào mà gió không quen biết. Và khi mùa thu tới, ông chủ cần mẫn đi thu hoạch vụ mùa của mình.

Những chiếc lá thu rơi, thì thầm, chia tay mãi mãi. Bởi với chúng bao giờ cũng vậy: nếu đã dứt lìa khỏi xứ sở thân thương thì hãy ngò lời vĩnh biệt, vì như thế là đã chết.

Mùa thu muộn

Mùa thu kéo dài như một con đường hẹp với những chỗ ngoặt gấp khúc. Khi thì lạnh giá, khi lại gió mưa, rồi bất ngờ tuyết rơi như đã là mùa đông, bão tuyết trắng rú gào, rồi lại mặt trời, lại ấm áp và màu xanh. Ở nơi xa, tận cuối con đường có một cây bạch dương với những chiếc lá vàng: nó bị cơn rét dữ ập đến làm giá cóng như thế nào thì bây giờ vẫn đứng như thế, và gió không còn có thể cuốn đi của nó những chiếc lá cuối cùng vì tất cả những gì có thể đều đã bị cuốn đi.

Tiết thu muộn nhất là khi thanh lương trà bị băng giá làm cho nhả nhúm và trở nên (như mọi người nói) ngọt lịm. Vào thời gian này, mùa thu muộn nhất gần với mùa xuân sớm nhất đến mức ta chỉ có thể dựa vào chính mình để nhận biết sự khác biệt giữa ngày thu với ngày xuân.

Mùa thu ta nghĩ: “Nào ta sẽ sống qua mùa đông này và sẽ được vui đón thêm một mùa xuân nữa”. Lúc đó, ta nghĩ rằng tất cả trong đời đều như vậy: Cần phải nỗ lực bản thân, miệt mài lao động, và sau đó có thể vui mừng với một điều gì đó. Chợt nhớ lại câu chuyện ngụ ngôn “Ve Sâu và Kiến”⁽²⁰⁾ và câu nói nghiêm khắc của Kiến “*Cả mùa hè cậu hát. Vậy bây giờ mùa đi*”. Còn mùa xuân sớm, đứng vào một ngày như thế này thì ta sẽ chờ đợi niềm vui không cần bất kì một công lao và cố gắng nào; mùa xuân sẽ đến, ta sẽ được hồi sinh và sẽ

bay đi múa hát như một chú Ve Sầu, hoàn toàn chẳng nghĩ gì đến anh Kiên.



Con suối nhỏ chảy mạnh

Kia là một bãi rừng thưa giữa hai con suối, nơi cách đây không lâu tôi đi hái nấm trắng. Bây giờ, cả bãi rừng thưa đều mang màu trắng: mỗi gốc cây đều phủ một tấm khăn trải bàn trắng, và thậm chí cây thanh lương trà đỏ cũng được sương giá đánh lên một lớp phấn trắng. Con suối lớn và hiền hòa đã bị đóng băng, còn con suối nhỏ chảy mạnh thì vẫn còn róc rách róc rách.

Cây cối trong rừng

Tuyết mới rơi như rây bột. Trong rừng yên ắng và ấm áp nên tuyết không tan. Cây cối chìm trong tuyết phủ, vân sam buông thõng những cánh tay to nặng, bạch dương nghiêng thấp mình và một số thậm chí còn uốn ngọn chạm đến tận đất như những cổng chào trang điểm diêm diêm ren. Vậy đó, tính cách cây cũng giống tính cách người: không một cây vân sam nào chịu cúi mình dưới bất kì một sức nặng nào dù cho bị gãy ngang thân; còn bạch dương thì động một chút là đã uốn mình. Vân sam hiện ngang trong chiếc mũ vòm lá cao còn bạch dương sụt sùi than khóc.



Trong sự tĩnh lặng trắng tuyết của rừng, những hình thù do tuyết tạo ra trông biểu cảm đến lạ lùng tới mức phải tự hỏi: “Tại sao chúng không nói gì với nhau, chẳng lẽ chúng nhìn thấy ta và e ngại?” Và khi tuyết rơi bay, dường như ta nghe thấy tiếng thì thầm của những hạt tuyết nhỏ như câu chuyện giữa những hình thù lạ lùng do tuyết tạo ra.

Ngày pha lê

Cuộc săn thỏ đã kết thúc: bắt đầu những dấu vết song đôi, một con thỏ đuổi theo một con thỏ khác. Ngày lấp lánh như pha lê suốt từ bình minh tới hoàng hôn. Đến giữa trưa, mặt trời sưởi ấm hơn, gió lay động những cành cây khiến những hình thù do tuyết tạo ra rơi thành bụi bay lả tả trong không khí, và những hạt bụi li ti đó lại bay lên và lấp lánh dưới mặt trời như những đốm lửa nhỏ.

Tán lá trên cùng của cây vân sam lực lưỡng như một chiếc đĩa lớn gom tuyết vào mình hết lớp này đến lớp khác cho đến khi che kín cả đỉnh ngọn cây, nơi thỉnh thoảng vào giờ hoàng hôn mùa xuân có một chú chim bé xíu đậu lên và cất tiếng hót.

Những con chồn

Dạo mùa đông gần lễ Giáng Sinh, tôi đi ra bãi bồi ven sông lấy cỏ khô; khi dùng cào dĩa đồng cỏ, tôi thấy một con chồn lửng đang trú đông trong đó.



Và còn chuyện này nữa: một đám bạn trẻ rủ nhau đi bắt chồn lửng. Chúng thả chó săn xộc vào hang. Chồn mẹ chạy ra ngoài. Nhìn thấy nó chạy có vẻ rón rén, bọn trẻ chắc mẩm có thể đuổi kịp nên quyết định không bắn mà hò nhau đuổi theo. Và đã đuổi kịp. Phải làm gì đây? Súng đã quẳng lại cạnh hang, gậy trong tay không có, mà bắt sống bằng tay không thì lại sợ. Trong lúc đó chồn mẹ đã tìm được một cái ngách mới dưới đất và chui ngay vào mất hút. Con chó săn lòi từ trong hang ra cái ổ với một chú chồn con: được lắm, lớn như một con cún nhỏ.

Cây bị cầm tù

Tán cây trên cao xoè ra như lòng bàn tay hứng những bông tuyết rơi, tuyết đọng lại vón mãi lên thành một khối băng làm cho ngọn bạch dương bắt đầu oằn xuống. Gặp tiết trời trở ấm, tuyết lại rơi và bám thêm vào khối băng đó khiến cành phía trên của cây với khối băng lớn uốn cong cả thân cây xuống thành một cái cổng vòm, cho đến khi, rốt cuộc, cả ngọn cây với khối băng lớn vùi vào lớp tuyết trên mặt đất và bị vít chắc lại như thế cho mãi đến tận mùa xuân. Suốt mùa đông, thú rừng và thỉnh thoảng những người trượt tuyết đã đi qua đi lại dưới chiếc cổng vòm ấy. Những cây vân sam kiêu hãnh đứng bên cạnh từ trên cao nhìn xuống cây bạch dương uốn thân hết như những kẻ uy quyền nhìn đám thuộc hạ của mình.

Đến mùa xuân, bạch dương vươn cành trở lại với những cây vân sam, và nếu như vào cái mùa đông đặc biệt nhiều tuyết ấy nó không cong rạp mình xuống thì sau đấy cả đông lẫn hè có lẽ nó vẫn đứng thẳng giữa đám cây rừng, nhưng bởi đã một lần uốn mình thì bây giờ chỉ cần một trận tuyết nhỏ là bạch dương đã phải cúi thân, và cuối cùng năm nào cũng như năm nào nó uốn thành một chiếc cổng vòm trên lối mòn.

Đi vào rừng non giữa mùa đông tuyết giá thật đáng sợ, mà thực ra cũng chẳng thể nào đi được. Ở đó, nơi mùa hè ta bước trên một con đường rộng rãi thì bây giờ nằm vắt qua lối đi đó là những thân cây uốn cong, thấp đến mức chỉ có lũ thỏ mới lườn qua được. Nhưng tôi biết một cách đơn giản kì lạ để đi trên con đường ấy mà không cần phải cúi lưng. Tôi tìm cho mình một chiếc gậy chắc chắn và dùng chiếc gậy ấy đập mạnh vào những thân cây uốn cong, khi tuyết bám lá tả rơi hết xuống thì cây sẽ tự bật lên cao và con đường lại mở ra. Tôi cứ chậm rãi đi như thế và bằng những nhát gõ thần kì giải thoát cho vô số cây rừng.

Trí nhớ của sóc

Tôi đang nghĩ về những con sóc: thật dễ hiểu là nếu có một kho dự trữ lớn bạn nhớ đến nó chẳng khó khăn gì; nhưng bây giờ qua dấu vết ở đây ta thấy một con sóc đào xuyên qua tuyết xuống tận lớp rêu chỉ để lôi lên hai quả hồ đào giấu từ dạo mùa thu, ăn chúng ngay tại chỗ; sau đó chạy xa thêm chừng mười mét nó lại đào bới, lại lôi từ dưới tuyết ra hai, ba quả hồ đào nữa; và cách khoảng vài mét nó lặp lại điều đó lần thứ ba.

Không thể bảo rằng nó đánh hơi thấy quả hồ đào qua cả lớp tuyết dày và băng đóng cứng như vậy. Có nghĩa là từ dạo mùa thu con sóc đã ghi nhớ kĩ hai quả hồ đào nằm trong lớp rêu cách gốc cây vân sam chừng bao nhiêu centimet... Thêm vào đó, nó nhớ rất chính xác, con sóc không đo khoảng cách bằng centimet mà xác định đúng ngay bằng mắt: lúc cần chỉ việc cúi mồm xuống và lôi lên...

Bầu trời tím

Vào tháng chạp, nếu như bầu trời bị mây đen che phủ, hoàng hôn buông xuống thật kì lạ, gần như đáng sợ: bầu trời phía trên trở nên tím sẫm, trĩu nặng, hạ thấp đầy đe dọa, và trong rừng bắt đầu một trật tự riêng không phải trật tự của con người.

Chúng tôi vội vã trở về nhà ngược theo con đường nhỏ đã đi ban sáng và trông thấy trên đường những dấu chân thỏ còn mới. Đi thêm một quãng lại thấy thêm dấu chân mới. Điều đó có nghĩa là những chú thỏ, vốn lấy ngày của chúng ta làm đêm và đêm của chúng ta lại là ngày làm việc của chúng, đã thức dậy và bắt đầu đi kiếm ăn.

Đối với loài thỏ, bầu trời tím đáng sợ trong hoàng hôn cũng giống như ánh bình minh hân hoan đối với chúng ta. Mà chỉ mới bốn giờ chiều. Tôi nói:

- Ôi, đêm sẽ dài làm sao!

Egor đáp:

- Sẽ là dài nhất đấy. Thỏ lo kiếm ăn, người thì ngủ.

Trăng non

Bầu trời trong vắt. Mặt trời lên lộng lẫy trong tĩnh lặng. Rét mười hai độ âm.

Trong rừng, ngày mang một màu vàng óng, chiều đến rắng đỏ cháy rực nửa bầu trời. Đó là hoàng hôn phương Bắc ánh lên màu huyết dụ, như tờ giấy bóng đặc biệt trong suốt của các hộp kẹo Giáng Sinh, nhìn qua đó lên ánh sáng thấy tất cả mọi vật đều nhuốm màu anh đào mờ ảo. Nhưng trên bầu trời sống động không chỉ có một màu đỏ mà còn có dải hình cung nhọn màu xanh đậm như quả khí cầu nằm ở giữa trên nền đỏ, những lớp tầng xen kẽ bên mép mang sắc màu vô cùng tinh tế bổ sung cho những mảng màu chính.

Hoàng hôn rực rỡ kéo dài khoảng một phần tư giờ. Vành trăng non đối diện với hoàng hôn đỏ trên nền xanh dương như lần đầu tiên nhìn thấy điều đó và tỏ vẻ ngạc nhiên.

Thay lời bạt

MIKHAIL PRISVIN

K. PAUSTOVSKI^(*)



Nếu thiên nhiên có thể cảm thấy sự biết ơn đối với con người vì con người đã thâm nhập vào đời sống của thiên nhiên và ca ngợi nó, thì trước hết sự biết ơn đó phải dành cho Mikhail Pristin.

Mikhail Mikhailovitch Pristin là tên dùng trong thành phố, còn ở những nơi Pristin cảm thấy như nhà mình - trong các túp lều của những người coi rừng, trên những bãi sông sương mù bao phủ, dưới trăng sao và mây gió của bầu trời đồng nội nước Nga, - mọi người đều gọi ông đơn giản là "Mikhalitr"⁽¹⁾. Và tất nhiên mọi người cảm thấy buồn khi ông biến mất vào trong thành phố, nơi chỉ có những đàn én làm tổ dưới mái sắt là nhắc ông nhớ đến "Giang sơn loài sếu"⁽²⁾ của mình.

Cuộc đời Pristin là tấm gương của một người từ bỏ tất cả những gì không phải của mình, do hoàn cảnh áp đặt và bắt đầu sống chỉ "theo mệnh lệnh của trái tim". Trong lẽ sống đó hàm chứa một minh triết vô cùng vĩ đại. Người sống "theo trái tim", sống trong sự hòa hợp với thế giới nội tại của mình bao giờ cũng là người sáng tạo, là người làm giàu cho cuộc sống, là nghệ sĩ.

Không rõ Pristin sẽ làm được những gì trong đời mình nếu ông vẫn là một nhà nông học (vốn là nghề đầu tiên của ông)? Dù sao thì cũng chưa chắc ông đã phát hiện ra được thiên nhiên Nga như một thế giới thơ ca trong sáng và vô cùng tinh tế cho hàng triệu người.

Đơn giản là ông không có đủ thời gian để làm chuyện đó. Thiên nhiên đòi hỏi một cái nhìn chăm chú và một hoạt động nội tâm không ngừng nghỉ để tạo ra trong tâm hồn nhà văn một “thế giới thứ hai” của chính cái thiên nhiên đó có khả năng làm cho chúng ta thêm giàu suy tưởng và trở nên cao thượng hơn bởi cái đẹp được người nghệ sĩ phát hiện.

Nếu đọc kĩ tất cả những gì Prisvin đã viết thì ta sẽ có cảm giác rằng ông còn chưa kịp kể lại cho chúng ta dù chỉ một phần trăm của những gì ông đã thấy và hiểu rất rõ.

Đối với các nghệ sĩ bậc thầy như Prisvin, những người có thể viết cả một trường ca về mỗi chiếc lá thu bay từ cây xuống, thì một cuộc đời là còn quá ít. Mà có vô số những lá rơi như vậy. Biết bao nhiêu những phiến lá rụng mang theo những ý nghĩ chưa viết ra của nhà văn, - những ý nghĩ mà Prisvin nói rằng chúng rụng xuống như những chiếc lá, không có bất cứ một nỗ lực nào!

Prisvin xuất thân từ thành phố Nga cổ Eles. Đây còn là vùng quê của Bunin, một người cũng như Prisvin biết làm cho thiên nhiên giàu đầy thêm bằng sắc thái của những suy tưởng và tâm trạng con người.

Giải thích điều đó như thế nào đây? Có lẽ vì thiên nhiên vùng phía Đông Orlovsina, thiên nhiên ở quanh Eles⁽³⁾ rất Nga, rất giản dị và không trù phú lắm. Và chính trong đặc điểm đó, thậm chí trong vẻ hơi khắc nghiệt của thiên nhiên nơi đây hàm chứa lời giải cho sự sắc sảo tinh tường của Prisvin như một nhà văn. Trong sự giản dị càng nổi rõ hơn những phẩm chất của đất đai, cái nhìn sắc nhạy hơn và ý nghĩ tập trung hơn.

Sự giản dị nói với trái tim nhiều hơn là vẻ hào nhoáng, nhiều màu sắc, lộng lẫy ráng chiều, lung linh trời sao và bức tranh cây cỏ nhiệt đới mượt mà gợi ta nhớ đến những thác nước hùng vĩ, những Niagara⁽⁴⁾ của lá và hoa. Viết về Prisvin rất khó. Cần phải ghi lại những lời của ông vào sổ riêng, đọc đi đọc lại, tìm ra những giá trị mới trong mỗi dòng chữ, đi sâu vào những cuốn sách của ông như chúng ta theo những lối nhỏ tử mờ đi vào rừng thẳm với tiếng suối rì rào và hương cỏ thơm lành, - thâm nhập vào những ý nghĩ và những trạng thái khác nhau vốn là bản tính của con người đẹp cả về trí não và trái tim này.

Prisvin nghĩ về mình như về một nhà thơ “bị đóng đinh trên thập giá văn xuôi”. Nhưng ông đã nhầm. Văn xuôi của ông chan chứa chất thi ca còn hơn nhiều những bài thơ và trường ca khác.

Những cuốn sách của Prisvin, nói bằng lời của chính ông, là “một niềm hân hoan vô tận của những khám phá không ngừng nghỉ”.

Đã mấy lần tôi nghe cũng câu nói này từ những người vừa đọc xong một cuốn sách nào đó của Prisvin: “Đúng là ma thuật!” Hỏi chuyện thêm, tôi hiểu được điều họ muốn nói là cái sức dụ hoặc khó giải thích nhưng cảm thấy rõ rệt mà chỉ Prisvin mới có.

Bí ẩn của nó là ở đâu? Bí quyết của những cuốn sách ấy là gì? Những chữ “ma thuật”, “phép phù thủy” thường chỉ có trong các câu chuyện cổ tích. Nhưng Prisvin không phải là người kể chuyện cổ tích. Ông là người của đất, của “mẹ đất chân chất”, là nhân chứng của tất cả những gì diễn ra quanh mình giữa thế gian.

Bí quyết sức hấp dẫn Prisvin, ma thuật của ông chính là ở sự tinh tường kia của ông.

Đó là cái tinh tường biết tìm ra điều thú vị trong mỗi sự vật nhỏ bé, biết thấy nội dung sâu sắc dưới cái bề ngoài buồn tẻ của những hiện tượng xung quanh.

Mọi vật đều thấm đẫm chất thơ ca như cỏ ngậm sương. Đến một lá liễu hoàn diệp bình thường nhất cũng sống cuộc đời riêng của mình.

“Đêm qua trời quang trăng tỏ, đến gần sáng thì đợt giá lạnh đầu tiên đổ xuống. Cảnh vật trở nên xám xịt nhưng những vũng nước vẫn còn chưa đóng băng. Khi mặt trời hiện lên và sưởi ấm, cây cối cùng hoa cỏ la đà sương móc, những cành vân sam từ trong rừng tối trưng ra vô vàn tấm thêu rực rỡ sắc màu đến nỗi nếu gom tất cả kim cương trên trái đất lại cũng không tạo ra nổi”.

Trong đoạn văn đúng là đẹp như kim cương này tất cả đều giản dị, chính xác và đầy chất thơ sống mãi.

Hãy để ý đến từng từ trong đoạn văn này, và bạn sẽ phải đồng tình với Gorki khi ông nói Prisvin là người có một “tài năng hoàn hảo

bằng sự kết hợp sống động những từ đơn giản khiến mọi vật được miêu tả như có thể cảm thấy được về thể chất”.

Nhưng như thế cũng chưa đủ. Ngôn ngữ của Pristin là ngôn ngữ nhân dân. Ngôn ngữ đó chỉ có thể hình thành trong sự giao tiếp chặt chẽ của người Nga với thiên nhiên, trong lao động, trong sự giản dị và minh triết của tính cách nhân dân. Chỉ mấy từ: “*Đêm qua trời quang trăng tỏ*” đã mô tả hoàn toàn rõ ràng dòng chảy im lìm và hùng vĩ của đêm trên đất nước đang say ngủ. Và “*đợt giá lạnh đầu tiên đổ xuống*”, và “*cây cối cùng hoa cỏ la đà sương móc*” - tất cả đều là dân gian, sinh động, không phải nghe lỏm hoặc rút ra từ sách vở mà là của mình, rất riêng. Vì rằng Pristin là người của nhân dân chứ không phải là kẻ đứng từ bên ngoài quan sát nhân dân như một thứ tài liệu dùng cho việc viết lách của mình, - mà chuyện này thật đáng tiếc lại vẫn thường xảy ra ở các nhà văn.

Những nhà thực vật học có thuật ngữ “hợp thảo”⁽⁵⁾. Nó thường liên quan đến những cánh đồng cỏ nở hoa. Hợp thảo là sự ngẫu hợp của hàng trăm thứ hoa cỏ vui tươi khác nhau mọc trải dài theo những đầm hồ san sát dọc các triền sông.

Văn xuôi của Pristin hoàn toàn có thể được gọi là “hợp thảo” của ngôn ngữ Nga. Từ ngữ của Pristin cũng nở hoa, cũng lấp lánh. Chúng khi thì xạc xào như cỏ, khi thầm thì như suối nguồn, lúc lạnh lốt như chim, lúc lạnh canh như băng đầu mùa rạn gãy, và cuối cùng, có khi chúng như một dòng sông sao chậm chậm chảy trong trí não chúng ta.

Ma thuật trong tác phẩm của Pristin có được chính là do những kiến thức sâu rộng của ông tạo nên. Trong bất cứ một lĩnh vực nào của nhận thức, con người cũng đều có những nguồn thơ vô tận. Các nhà thơ đáng ra phải biết điều đó từ lâu.

Nếu như các nhà thơ nắm vững thiên văn học thì đề tài về bầu trời sao vốn được các nhà thơ yêu mến sẽ tráng lệ thêm biết bao nhiêu.

Đêm với bầu trời không tên và vì thế không đủ sức biểu cảm là một chuyện; nhưng cũng đêm ấy nếu nhà thơ biết những qui luật chuyển động của vòm sao và khi mặt nước hồ phản chiếu không phải

chòm sao nói chung nào đó mà là chòm Lạp Hộ⁽⁶⁾ rực rỡ thì lại là một chuyện khác.

Có thể dẫn ra rất nhiều ví dụ về việc một hiểu biết không đáng kể nhất cũng mở ra trước mắt chúng ta những lĩnh vực mới của cái đẹp. Trong chuyện này mỗi người có kinh nghiệm của riêng mình.

Còn bây giờ tôi muốn kể về trường hợp câu văn của Pristin đã giải thích cho tôi hiểu một hiện tượng mà trước đó tôi vẫn cảm thấy là ngẫu nhiên. Và không chỉ giải thích, mà tôi có thể nói câu văn còn làm cho hiện tượng đó đầy đủ thêm bằng một vẻ hoàn mỹ hợp qui luật.

Đã từ lâu, tôi đã nhận thấy trên các cánh đồng cỏ ngập nước bên sông Oka nhiều chỗ hoa mọc thành từng cụm riêng lẻ, nhưng có nơi giữa cánh đồng cỏ bình thường bỗng xuất hiện một dải dài ngoằn nghèo san sát những bông hoa giống nhau. Điều đó đặc biệt thấy rõ từ trên chiếc máy bay nhỏ bé “U-2” thường bay đến phun thuốc trừ muỗi ở những đồng cỏ và đầm lầy.

Đã nhiều năm, tôi quan sát những dải hoa cao và ngát hương này, rất thích chúng, nhưng không biết giải thích hiện tượng đó như thế nào. Mà thực ra, tôi cũng không nghĩ nhiều đến chuyện đó.

Và rồi ở trong tập sách *Bốn mùa của Pristin*, cuối cùng tôi đã tìm thấy câu giải thích cho hiện tượng này chỉ qua vẻ vện vện một dòng chữ trong đoạn văn ngắn xíu dưới đầu đề Những dòng sông hoa: “Ở nơi trước kia là luồng nước xuân vùn vụt chảy bây giờ là những dòng sông hoa”.

Tôi đọc câu đó và hiểu ngay rằng những dải hoa đó mọc lên đúng ở nơi mùa xuân có dòng nước lũ chảy qua để lại sau mình một lớp phù sa màu mỡ. Nó giống như một tấm bản đồ lũ xuân được vẽ bằng hoa.

Gần Moskva có con sông Dubna chảy qua. Hàng ngàn năm nay, con người sinh sống ở đó, nó đã được biết đến, được ghi trên bản đồ. Con sông êm đềm chảy qua những khu rừng nhỏ ngoại thành Moskva mọc rất nhiều cây hoa bia, qua những đồi gò và đồng nội thẫm xanh, qua những thị trấn và làng mạc cổ xưa - Dmit'rov, Verbilok, Tandom... Hàng ngàn người đã đi trên dòng sông này, trong số đó có các nhà văn, các họa sĩ và các nhà thơ. Nhưng không ai nhận ra điều

gì đặc biệt đáng mô tả trên sông Dubna. Không có ai đi trên đôi bờ của nó như đi trên một miền đất chưa được khám phá.

Nhưng Prisvin đã làm việc đó. Và con sông Dubna khiêm nhường bồng ánh bùng lên dưới ngòi bút của ông giữa những sương mù và những hoàng hôn lịm tắt như một phát hiện địa lí, một khám phá, như một trong những dòng sông thi vị nhất của đất nước - với cuộc sống đặc biệt của riêng mình, với cỏ cây riêng, với cảnh quan duy nhất chỉ sông Dubna mới có, với lịch sử, với những tập tục của cư dân hai bên bờ.

Ở nước ta có những bác học - nhà thơ như Timiriázev, Kliutrevski, Kaigorodov, Phersman, Obutrev, Menzbir, Arsenev, như nhà thực vật học mất sớm Kojevnikov, tác giả của cuốn sách về mùa xuân và mùa thu trong đời sống các loại cây được viết rất chuẩn mực về khoa học đồng thời lại rất hấp dẫn.

Và nước ta cũng đã và đang có những nhà văn biết đưa khoa học vào các truyện vừa, tiểu thuyết của mình như một phẩm chất cần thiết bậc nhất của văn xuôi, - đó là Melnikov - Peterski, Aksakov, Gorki, Pinegin và nhiều người khác.

Nhưng giữa các nhà văn đó, Prisvin chiếm một vị trí đặc biệt. Những kiến thức sâu rộng của ông trong các lĩnh vực dân tộc học, sinh vật khí hậu học, thực vật học, động vật học, nông học, khí tượng học, lịch sử, văn hóa dân gian, điều loại học, địa lí học, địa phương học và các ngành khoa học khác thâm nhập một cách hữu cơ vào đời sống sang tạo văn chương của ông. Những kiến thức đó không nằm ì như vật chết. Chúng sống trong ông, liên tục được bồi đắp bằng kinh nghiệm của ông, bằng óc quan sát của ông, bằng đặc tính may mắn nắm bắt những hiện tượng khoa học trong chính biểu hiện thơ của chúng, qua những thí dụ nhỏ hoặc lớn nhưng đều bất ngờ như nhau.

Khi Prisvin viết về con người, ông nhìn như nheo mắt lại trong cái nhìn sắc sảo của mình. Ông không chú ý đến cái ngoài lai. Ông quan tâm đến điều mơ ước sống trong tim mỗi người, dù cho người đó là thợ rừng, thợ giấy, thợ săn hay nhà bác học lừng danh.

Bài toán là ở chỗ làm sao đưa được điều mơ ước thầm kín của con người ra ngoài ánh sáng. Việc đó rất khó. Không có gì con người giấu kín như là ước mơ. Có lẽ vì mơ ước không chịu nổi chỉ một sự

chế giễu nhỏ nhặt nhất, cả đến một câu nói đùa, và tất nhiên không chịu nổi sự đụng chạm của những bàn tay hờ hững.

Chỉ có thể thổ lộ mơ ước với người đồng chí hướng mới không phải trả giá. Prisvin là người đồng chí hướng với những kẻ mơ mộng vô danh của chúng ta. Bạn hãy nhớ lại truyện ngắn *Đôi giày* ông viết về những người thợ giày - “Con Quay” ở Rừng Maria dự định đóng một đôi giày đẹp và nhẹ nhất thế gian cho người phụ nữ của xã hội Cộng sản. Prisvin qua đời để lại nhiều ghi chép và nhật kí. Trong những ghi chép đó chứa đựng những suy tưởng của Prisvin về nghệ thuật viết văn. Trong lĩnh vực này, ông cũng tinh tường sâu sắc như trong quan hệ của ông đối với thiên nhiên.

Theo tôi, có một truyện ngắn của Prisvin viết về cái giản dị của văn xuôi đáng được coi là kiểu mẫu chuẩn xác của tư duy. Nó có tên là *Người viết*, trong đó có đoạn đối thoại về văn chương giữa nhà văn với một chú bé chăn bò.

Đây là cuộc đối thoại. Chú bé chăn bò nói với Prisvin:

“- Giá như bác viết sự thật, mà bác thì có lẽ bịa ra cả.

- Không phải tất cả đâu, - tôi đáp, - nhưng cũng có một ít.

- Giá mà cháu, cháu sẽ viết hẳn ra!

- Viết tất cả sự thật?

- Tất cả. Chẳng hạn nếu viết về đêm, cháu sẽ viết đêm trôi qua trên đầm lầy như thế nào.

- Cháu viết như thế nào?

- Viết thế này nhé! Đêm. Một bụi cây to ơ là to bên cạnh hồ nước. Cháu ngồi dưới bụi cây, còn lũ vịt con thì cứ vít, vít, vít.... Cậu bé ngừng lời. Tôi nghĩ chắc cậu đang tìm từ hoặc chờ đợi một hình ảnh nào đó. Nhưng cậu đã rút ra một khúc gỗ làm sáo và bắt đầu khoét lỗ.

- Này, tiếp theo thế nào? - tôi hỏi. - Cháu muốn tả đêm như thật kia mà.

- Thì cháu đã tả xong rồi, - cậu bé trả lời, - tất cả đúng như thật. Một bụi cây to ơ là to! Cháu ngồi dưới bụi cây, còn lũ vịt con thì cứ suốt đêm vít, vít, vít....

- Nhưng mà ngắn quá.

- Bác bảo sao, “ngắn” à! - chú bé chần bò ngạc nhiên. - Suốt cả đêm chúng nó kêu: vít, vít, vít ...

Suy nghĩ về cái truyện ngắn này, tôi nói: - Rất tốt!

- Chẳng lẽ lại tồi ạ, - cậu bé đáp”.

Trong sự nghiệp nhà văn của mình, Prisvin là người chiến thắng. Bất giác tôi nghĩ đến những lời của ông: “... Nếu đến cả những đầm hoang chỉ một mình chúng kiến chiến thắng của bạn thì chúng sẽ bung nở một vẻ đẹp khác thường, - và mùa xuân sẽ mãi mãi còn với bạn, một mùa xuân, một vinh quang giành cho chiến thắng”.

Vâng, mùa xuân của văn xuôi Prisvin sẽ còn mãi trong cuộc sống của những con người chúng ta và trong nền văn học xô viết của chúng ta.

(Trích *Bông hồng vàng*)
Đoàn Tử Huyền dịch

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com